



# HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DỊCH VỤ IVB BIZ+\_MOBILE

(Dành cho Khách hàng Doanh nghiệp)

**NGÂN HÀNG TNHH INDOVINA**

Hội sở: Số 97A Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

## MỤC LỤC

<b>I. TỔNG QUAN VỀ NGÂN HÀNG TRỰC TUYẾN IVB BIZ+.....</b>	<b>5</b>
<b>II. QUY TRÌNH ĐĂNG NHẬP.....</b>	<b>8</b>
1. Đăng nhập lần đầu.....	8
2. Quên mật khẩu.....	10
<b>III. THÔNG TIN TÀI KHOẢN.....</b>	<b>12</b>
1. Tài khoản thanh toán.....	13
2. Tài khoản tiền gửi.....	15
3. Tài khoản vay.....	16
4. Bảo lãnh.....	17
5. L/C & nhờ thu.....	18
<b>IV. THANH TOÁN TRỰC TUYẾN.....</b>	<b>19</b>
1. Thanh toán hóa đơn.....	20
a. Thanh toán hóa đơn điện.....	20
b. Thanh toán hóa đơn nước.....	22
c. Thanh toán hóa đơn viễn thông.....	24
d. Thanh toán phí chung cư.....	26
e. Topup (nạp tiền điện thoại).....	28
2. Thanh toán hóa đơn tự động.....	30
3. Quản lý yêu cầu.....	34
a. Hủy yêu cầu (dành cho Maker).....	34
b. Phê duyệt (dành cho Checker).....	36
c. Từ chối (dành cho Checker).....	38
<b>V. TIỀN GỬI TRỰC TUYẾN.....</b>	<b>39</b>
1. Mở mới tiền gửi.....	39

a. Tiền gửi thông thường.....	39
b. Tiền gửi kỳ hạn linh hoạt.....	41
2. Rút gốc một phần.....	43
3. Tắt toán.....	45
4. Thay đổi thông tin tiền gửi.....	47
5. Quản lý yêu cầu.....	49
a. Hủy yêu cầu (dành cho Maker).....	49
b. Phê duyệt (dành cho Checker).....	51
c. Từ chối (dành cho Checker).....	53
<b>VI. CHUYỂN TIỀN.....</b>	<b>55</b>
1. Chuyển tiền trong hệ thống.....	55
2. Chuyển tiền ngoài hệ thống.....	57
3. Trường hợp đặc biệt.....	60
a. Chuyển tiền USD - VND.....	60
b. Chuyển tiền USD – USD.....	63
4. Chuyển tiền định kỳ.....	66
5. Quản lý yêu cầu.....	70
a. Hủy yêu cầu (dành cho Maker).....	70
b. Phê duyệt (dành cho Checker).....	72
c. Từ chối (dành cho Checker).....	74
6. Giao dịch ngoại tệ.....	75
a. Màn hình quản lý.....	75
b. Bán ngoại tệ.....	76
c. Phê duyệt yêu cầu bán ngoại tệ.....	77
<b>VII. DỊCH VỤ THẺ.....</b>	<b>79</b>
1. Thẻ của tôi.....	79

a. Thông tin thẻ.....	79
b. Chi tiết thẻ.....	80
c. Thông tin giao dịch thẻ.....	81
d. Sao kê thẻ.....	82
e. Kích hoạt thẻ.....	83
f. Khóa/Mở khóa thẻ.....	84
g. Khóa/Mở khóa thanh toán trực tuyến.....	85
2. Thanh toán dư nợ thẻ của chính khách hàng.....	86
3. Thanh toán dư nợ thẻ của người khác.....	87
4. Phê duyệt yêu cầu thẻ.....	88
<b>VIII. KHOẢN VAY.....</b>	<b>89</b>
1. Thông tin khoản vay.....	89
2. Quản lý các yêu cầu vay.....	90
3. Phê duyệt yêu cầu vay vốn.....	91
<b>IX. BẢO LÃNH.....</b>	<b>93</b>
1. Thông tin bảo lãnh.....	93
2. Tra cứu bảo lãnh.....	95
3. Yêu cầu bảo lãnh.....	96
4. Phê duyệt các yêu cầu bảo lãnh.....	97
<b>X. THƯ TÍN DỤNG VÀ NHỜ THU.....</b>	<b>99</b>
1. Truy vấn thư tín dụng.....	99
2. Truy vấn bộ chứng từ xuất nhập khẩu.....	100
<b>XI. DỊCH VỤ KHÁC.....</b>	<b>101</b>
1. Dịch vụ lưu ký chứng khoán.....	101
2. Tra cứu hóa đơn điện tử.....	103
3. Công cụ tính toán.....	104

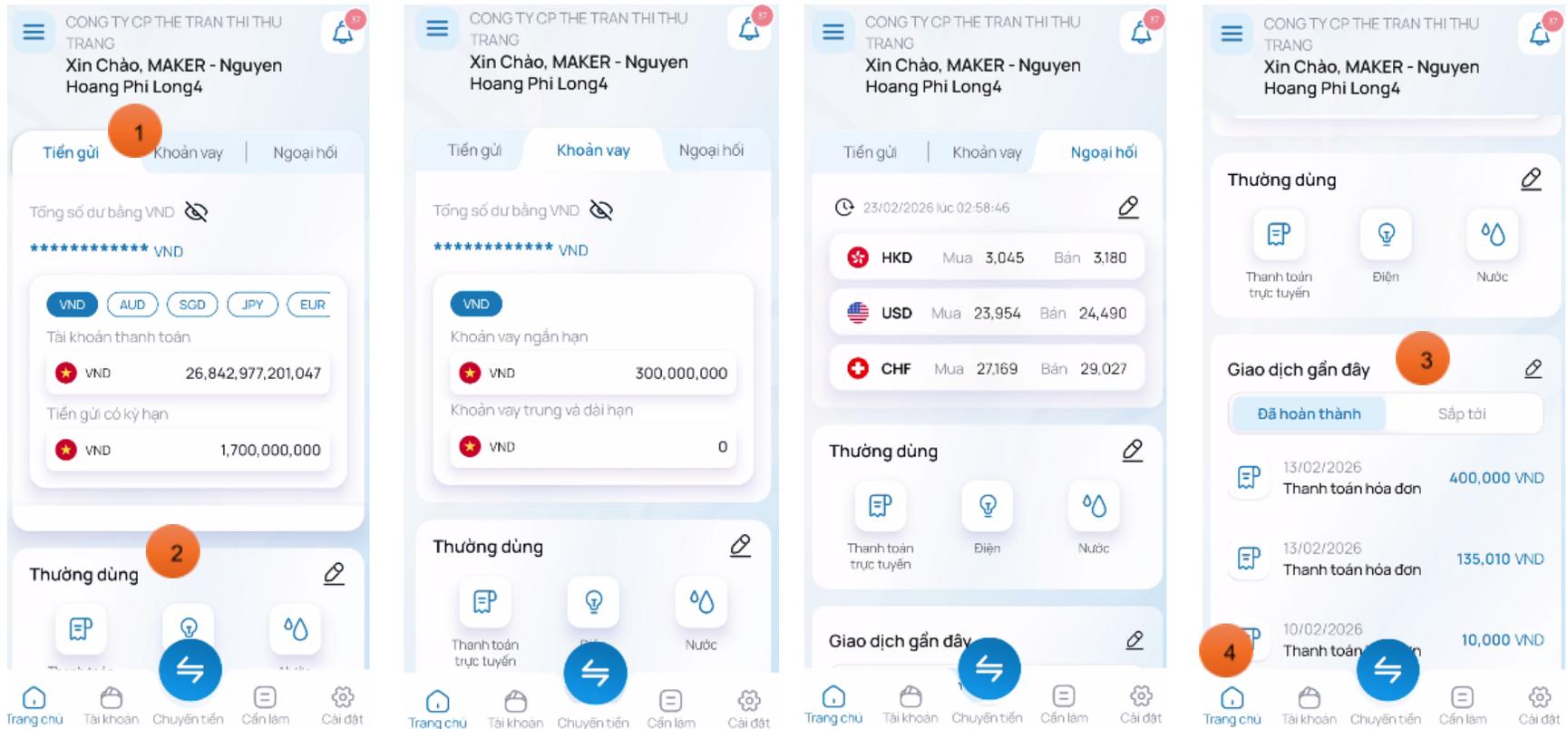
<b>XII. QUẢN LÝ CÀI ĐẶT.....</b>	<b>106</b>
1. Đổi mật khẩu.....	106
2. Phương thức xác thực.....	107
3. Quản lý thiết bị.....	108
4. Thông báo thông minh/ OTT.....	109
5. Đăng nhập bằng Face ID/Vân tay.....	110
6. Cập nhật thông tin sinh trắc học/GTTT.....	111
7. Thay đổi ngôn ngữ.....	113

## I. TỔNG QUAN VỀ NGÂN HÀNG TRỰC TUYẾN IVB BIZ+

IVB Biz+ là giải pháp ngân hàng điện tử ưu việt, được thiết kế riêng biệt cho các doanh nghiệp và tổ chức. Với nền tảng công nghệ hiện đại, bảo mật tối đa và giao diện thông minh, IVB Biz+ mang đến trải nghiệm quản lý tài chính doanh nghiệp nhanh chóng, an toàn và tiện lợi mọi lúc, mọi nơi.

Quy trình linh hoạt & minh bạch, theo đó:

- Người tạo lệnh (Maker) dễ dàng khởi tạo, kiểm tra và theo dõi trạng thái giao dịch. Tính năng hủy lệnh linh hoạt ngay cả sau khi gửi duyệt giúp chủ động điều chỉnh khi cần.
- Người duyệt (Checker) có thể nhận thông báo ngay khi có lệnh chờ duyệt, xem chi tiết lệnh và thực hiện duyệt trực tiếp trên App, hoặc duyệt trên Web, sau đó xác thực nhanh qua App bằng mã bảo mật.
- Người dùng quản trị doanh nghiệp Quản lý người dùng: phân quyền, khóa/mở khóa tài khoản người dùng của doanh nghiệp, xem toàn bộ lịch sử giao dịch và thao tác của các tài khoản người dùng trong doanh nghiệp, thiết lập, điều chỉnh hạn mức giao dịch cho từng vai trò Maker/Checker và các quyền khác theo quy định của IVB từng thời kỳ.



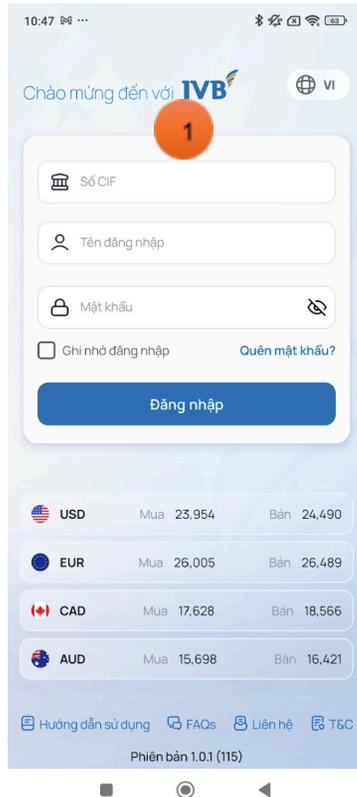
Mở ứng dụng, đăng nhập bằng tên và mật khẩu/Face ID

- Màn hình chính hiển thị số dư và các mục: Tiền gửi, Khoản vay, Ngoại hối. Chạm từng mục để xem chi tiết tiền gửi, khoản vay, hoặc tỷ giá

- 2 Để xem các chức năng thường sử dụng như thanh toán điện, nước, điện thoại, người dùng xem tại mục “Thường dùng”; chạm vào biểu tượng dịch vụ bạn muốn thực hiện.
- 3 Vào mục “Giao dịch gần đây” để xem lại các giao dịch hoàn tất hoặc sắp đến hạn.
- 4 Thanh điều hướng đến các chức năng như:
  - Trang chủ: điều hướng về trang chủ
  - Tài khoản: xem các loại tài khoản đang có tại IVB
  - Chuyển tiền: điều hướng người dùng đến màn hình chuyển tiền
  - Cần làm: người dùng có thể xem các lệnh/yêu cầu chờ duyệt theo từng chức năng
  - Cài đặt: ở chức năng này người dùng có thể đổi mật khẩu, đăng ký phương thức xác thực, quản lý thiết bị, bật/tắt thông báo thông minh, đăng ký đăng nhập bằng khuôn mặt hoặc vân tay, cập nhật sinh trắc học/ giấy tờ tùy thân

## II. QUY TRÌNH ĐĂNG NHẬP

### 1. Đăng nhập lần đầu

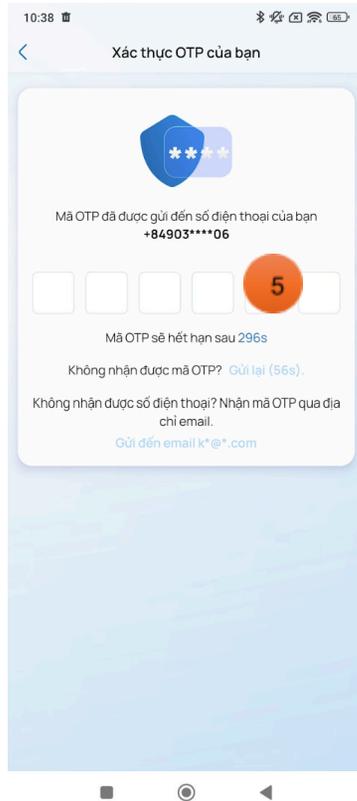


Vào **App IVB Biz+**, nhập các thông tin được gửi qua email hoặc SMS để đăng nhập.

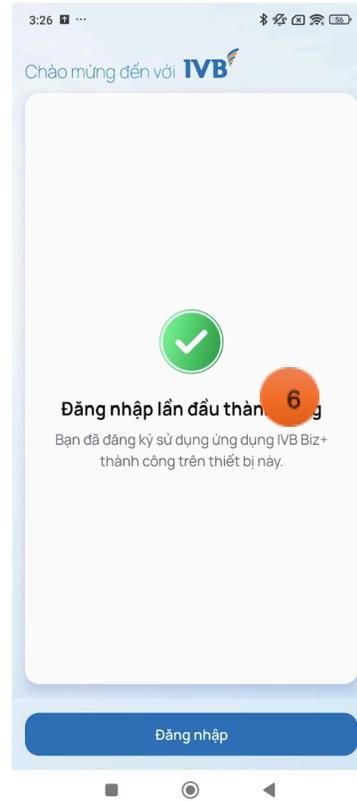
Người dùng cần xem Thông báo, ĐKĐK, tích chọn vào ô vuông và bấm tiếp tục

Tạo và xác nhận mật khẩu mới.

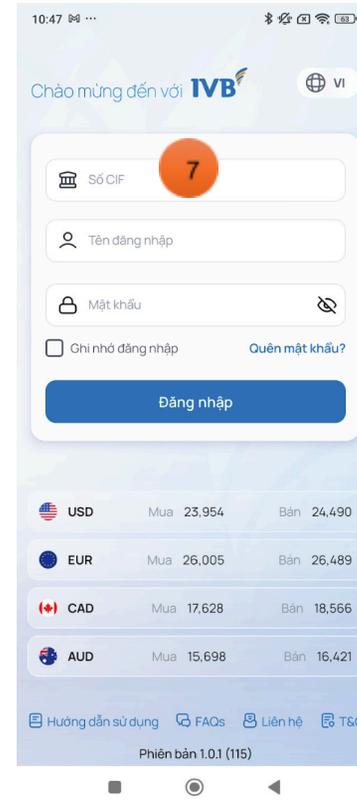
Tạo PIN - Soft OTP và nhập lại để xác nhận.



Hệ thống gửi mã OTP về điện thoại người dùng, nhập mã OTP để xác thực.

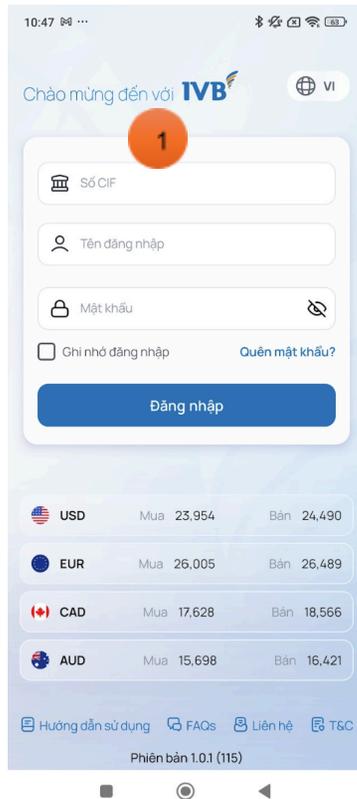


Sau khi xác thực thành công, màn hình thông báo đăng nhập lần đầu thành công sẽ hiển thị.

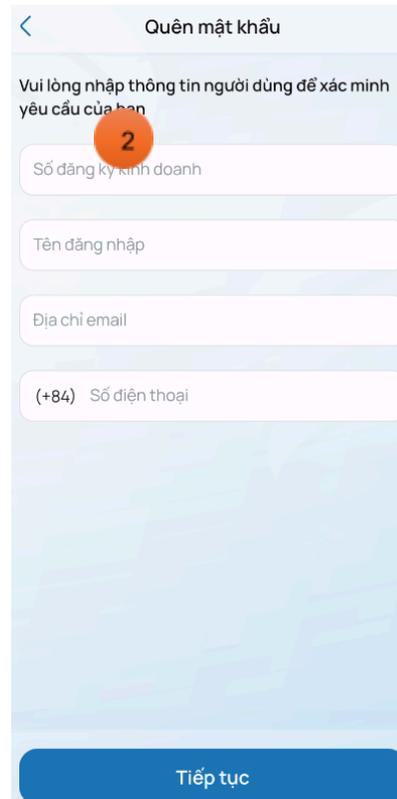


Sau bước đăng nhập lần đầu thành công người dùng đăng nhập và sử dụng Ngân hàng trực tuyến IVB Biz+ bình thường.

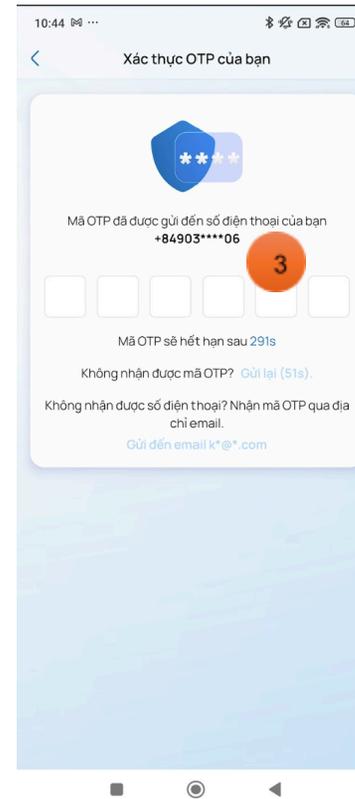
## 2. Quên mật khẩu



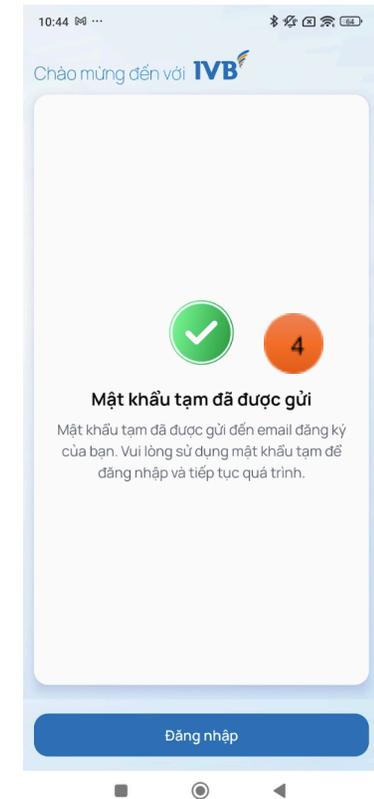
Vào **App IVB Biz+**  
Bấm chọn Quên mật khẩu



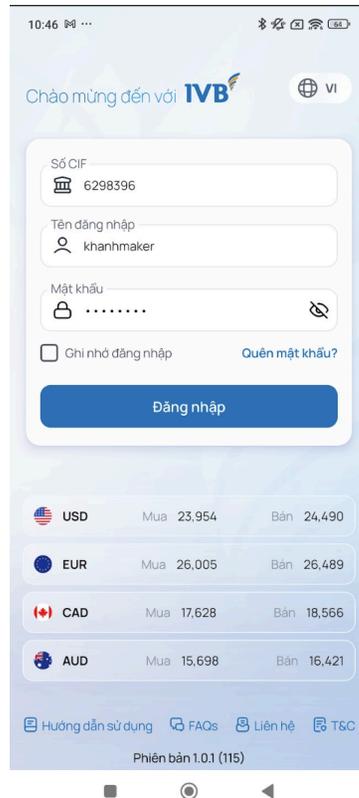
Người dùng cần nhập thông tin xác nhận người dùng



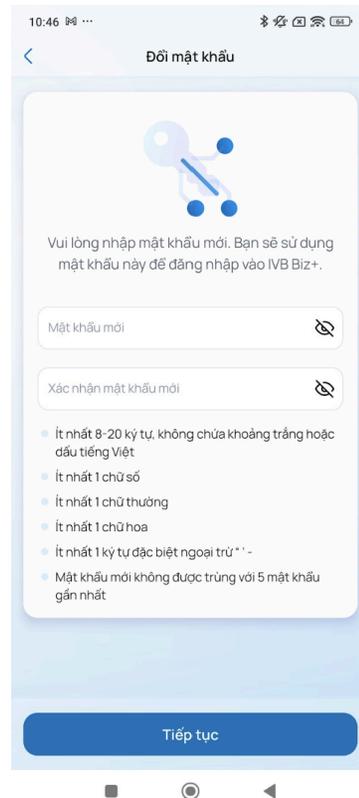
Người dùng nhận được mã SMS OTP gửi qua số điện thoại đã đăng ký trước đó.



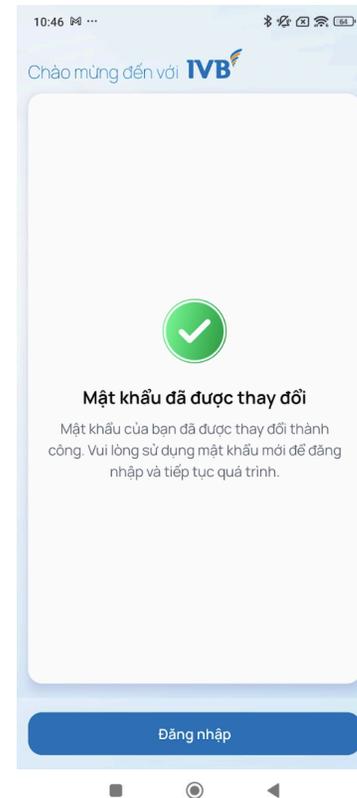
Sau khi xác thực thành công, email mật khẩu tạm sẽ được gửi về email đã đăng ký.



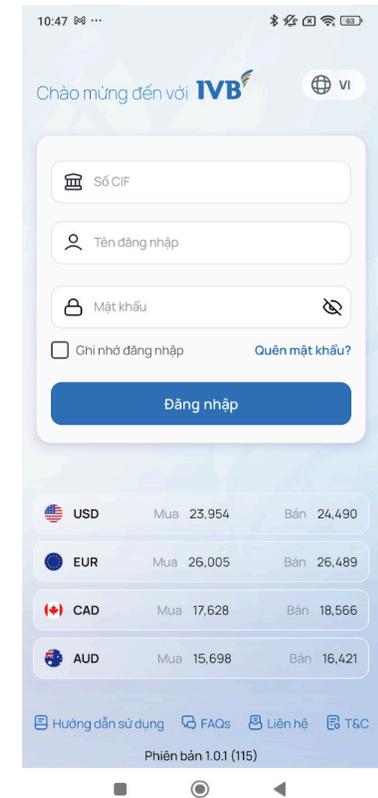
Người dùng sử dụng mật khẩu tạm để đăng nhập.



Tạo và xác nhận mật khẩu mới.

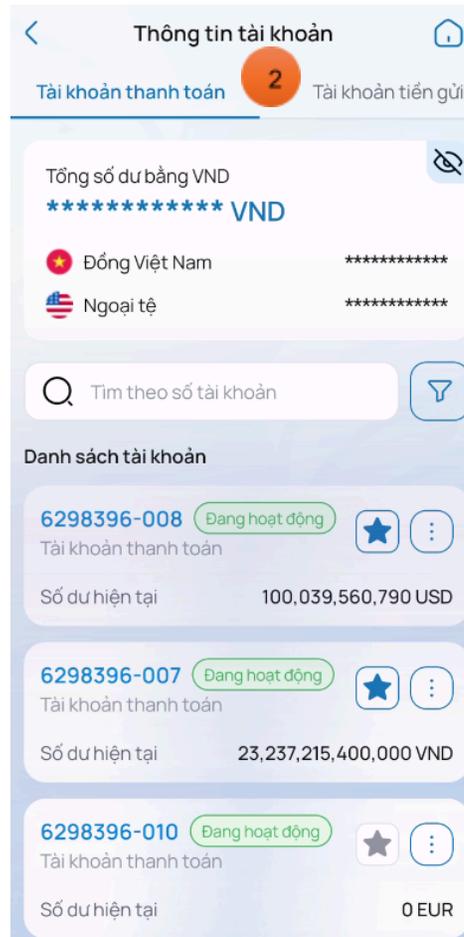
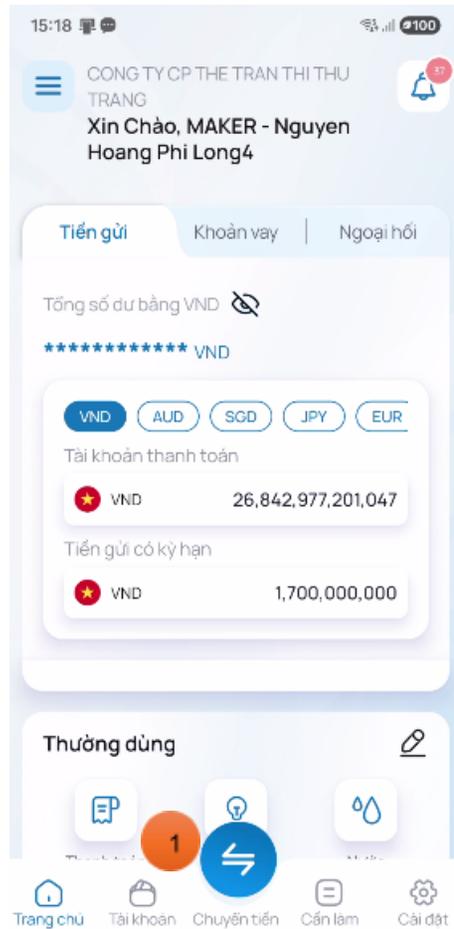


Thông báo mật khẩu đã được thay đổi thành công.



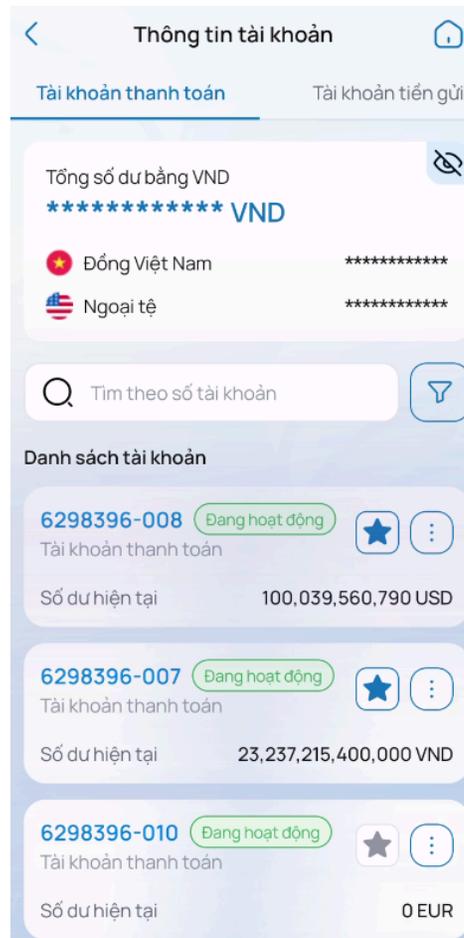
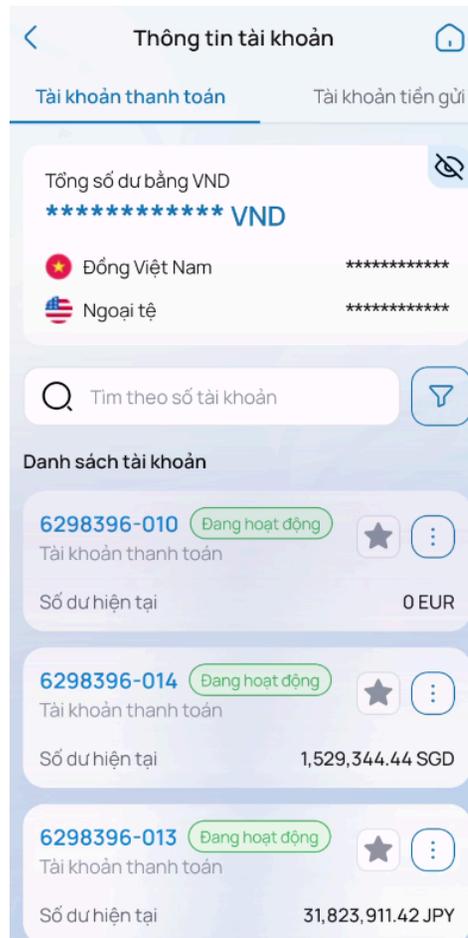
Người dùng có thể dùng mật khẩu mới để đăng nhập ở các lần tiếp theo

### III. THÔNG TIN TÀI KHOẢN



- 1 Đăng nhập IVB BIZ+ → Chọn mục "THÔNG TIN TÀI KHOẢN"
- 2 Hệ thống hiển thị toàn bộ tài khoản theo các loại:
  - Tài khoản thanh toán
  - Tài khoản tiền gửi
  - Tài khoản vay
  - Bảo lãnh
  - L/C & Nhờ thu

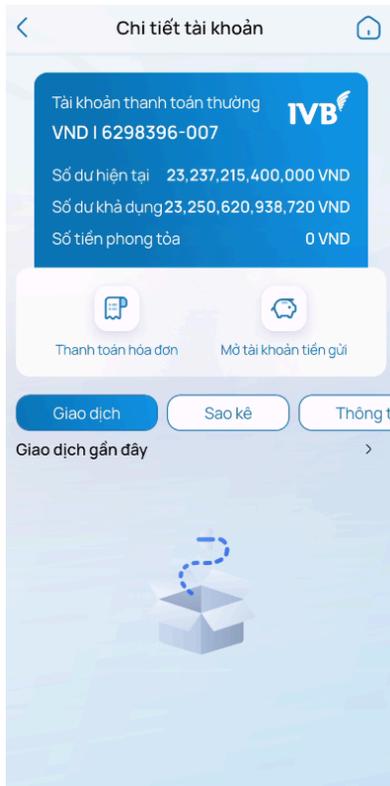
## 1. Tài khoản thanh toán



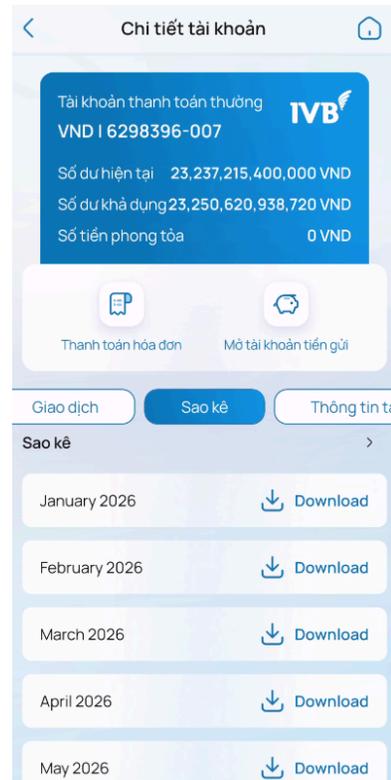
Tại màn hình “Tài khoản thanh toán”, người dùng có thể xem:

- Tổng số dư của các tài khoản thanh toán quy đổi bằng VND hoặc ngoại tệ
- Danh sách của các tài khoản thanh toán dựa theo phân quyền
- Chọn/ bỏ chọn dấu sao để vào/ loại bỏ khỏi danh sách tài khoản ưa thích
- Xem thông tin chi tiết từng tài khoản

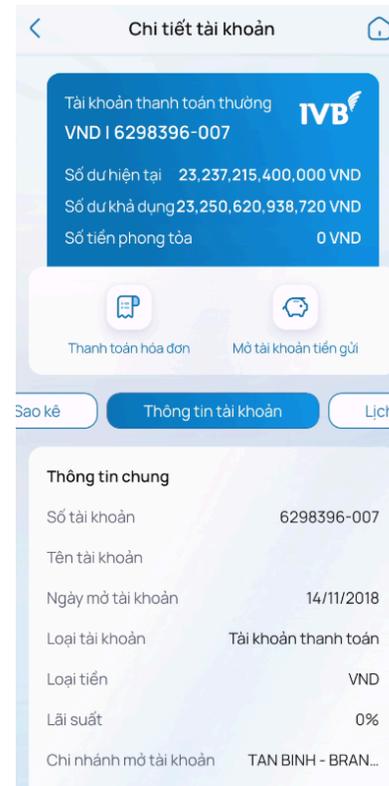
## Thông tin chi tiết tài khoản



Xem giao dịch của tài khoản



Xem và tải sao kê tài khoản



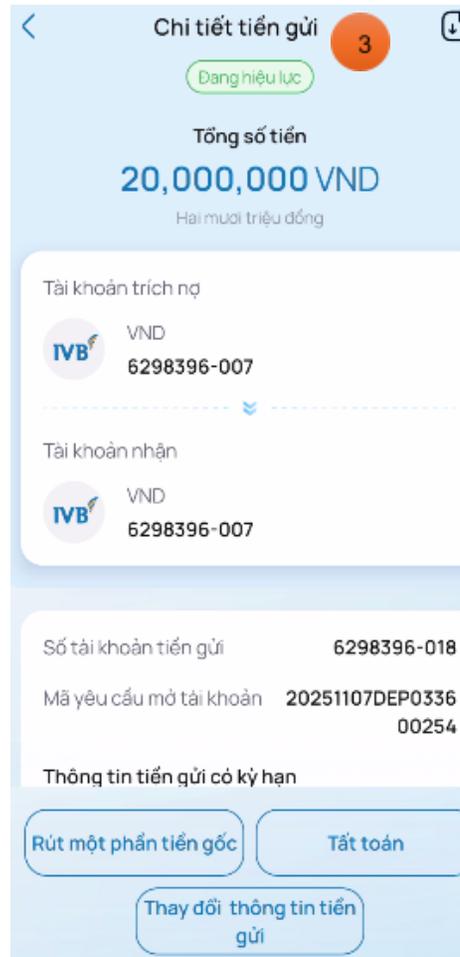
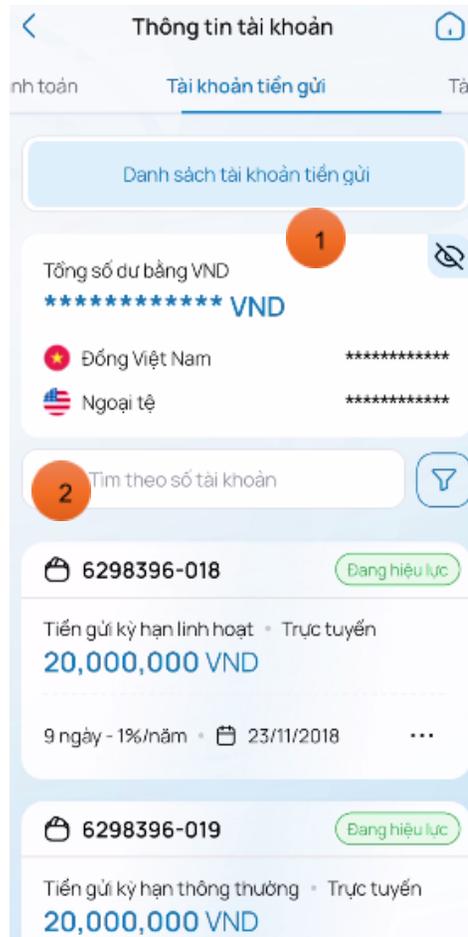
Xem thông tin chi tiết của tài khoản



Xem lịch sử số dư theo

- Tháng: số dư cuối mỗi ngày trong tháng
- Năm: số dư bình quân mỗi tháng trong năm

## 2. Tài khoản tiền gửi



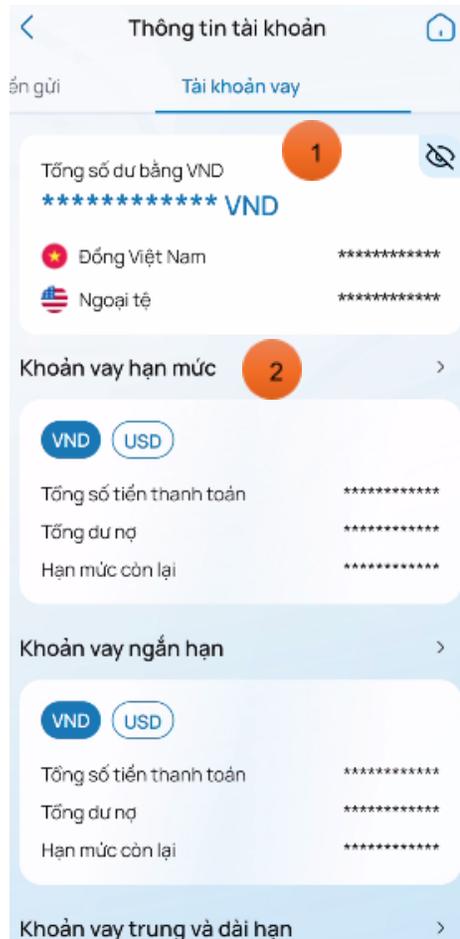
- 1 Thông tin số dư tài khoản tiền gửi gồm:
  - Tổng số dư tài khoản tiền gửi kỳ hạn quy đổi sang VND
  - Tổng số dư tài khoản tiền gửi kỳ hạn bằng VND
  - Tổng số dư tài khoản tiền gửi kỳ hạn ngoại tệ quy đổi sang USD
- 2 Danh sách các tài khoản tiền gửi đang hiệu lực
- 3 Người dùng chọn tài khoản tiền gửi bất kỳ để xem thông tin chi tiết, người dùng có thể thực hiện:
  - Xem thông tin chi tiết của tài khoản tiền gửi
  - Tải chứng nhận tiền gửi trực tuyến

### Lưu ý:

User Maker có thể thực hiện:

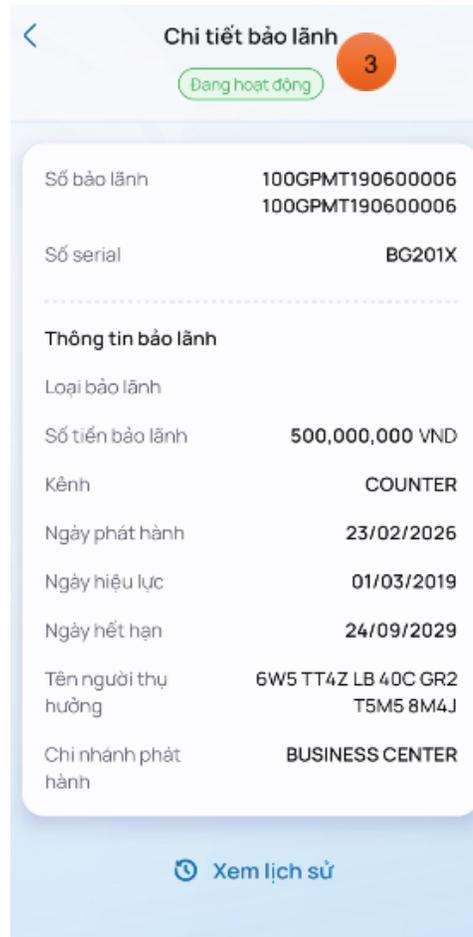
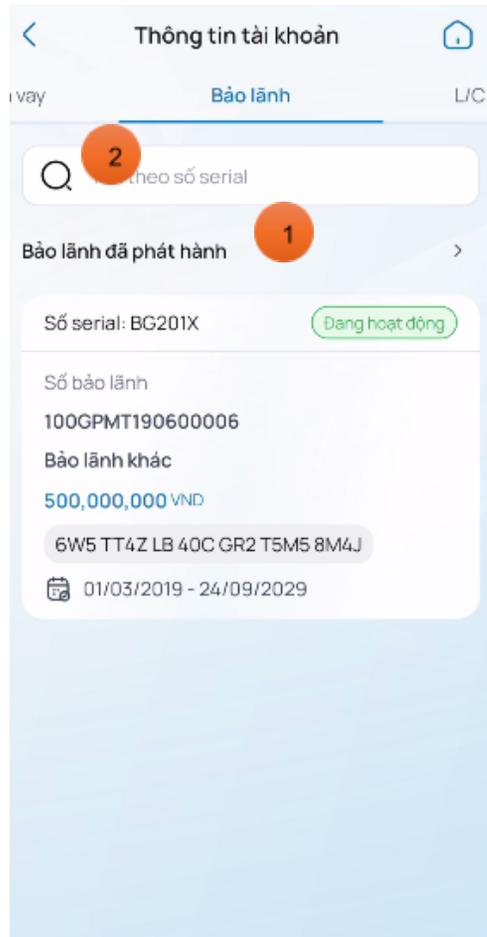
- Thay đổi thông tin tiền gửi
- Tắt toán
- Rút một phần tiền gốc

### 3. Tài khoản vay



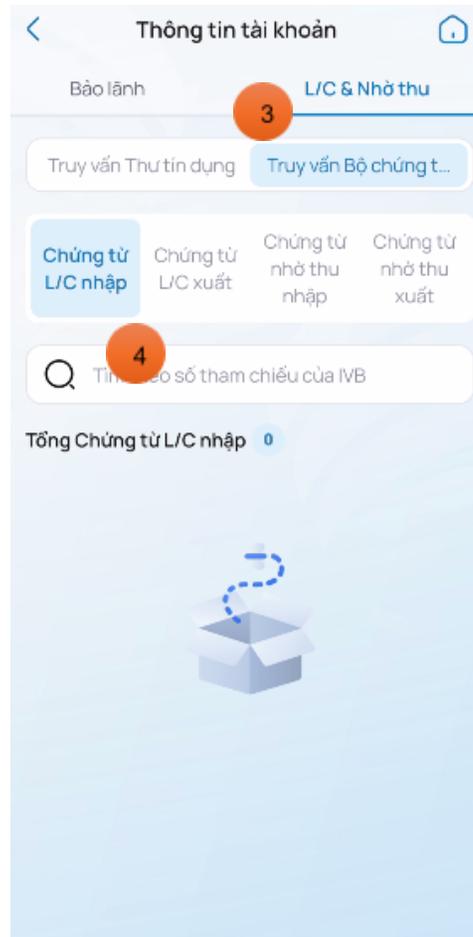
- 1 Thông tin dư nợ vay gồm:
  - Tổng dư nợ quy đổi sang VND
  - Tổng dư nợ bằng VND
  - Tổng dư nợ ngoại tệ quy đổi sang USD
- 2 Danh sách các khoản vay đang hiệu lực gồm:
  - Khoản vay hạn mức
  - Khoản vay ngắn hạn
  - Khoản vay trung và dài hạn
- 3 Người dùng chọn khoản vay bất kỳ để xem thông tin chi tiết

#### 4. Bảo lãnh



- 1 Thông tin bảo lãnh gồm:
  - Bảo lãnh phát hành
  - Bảo lãnh thụ hưởng
- 2 Người dùng có thể tìm nhanh bằng số seri, bên thụ hưởng hoặc số bảo lãnh
- 3 Người dùng chọn bảo lãnh bất kỳ để xem thông tin chi tiết

## 5. L/C & nhờ thu



- 1 Người dùng truy vấn Thư tín dụng gồm:
  - L/C nhập khẩu
  - L/C xuất khẩu
- 2 Nhập số L/C để tìm nhanh
- 3 Người dùng truy vấn Bộ chứng từ xuất nhập khẩu gồm:
  - Bộ chứng từ L/C nhập khẩu
  - Bộ chứng từ L/C xuất khẩu
  - Bộ chứng từ nhờ thu nhập khẩu
  - Bộ chứng từ nhờ thu xuất khẩu
- 4 Nhập số tham chiếu của IVB để tìm nhanh

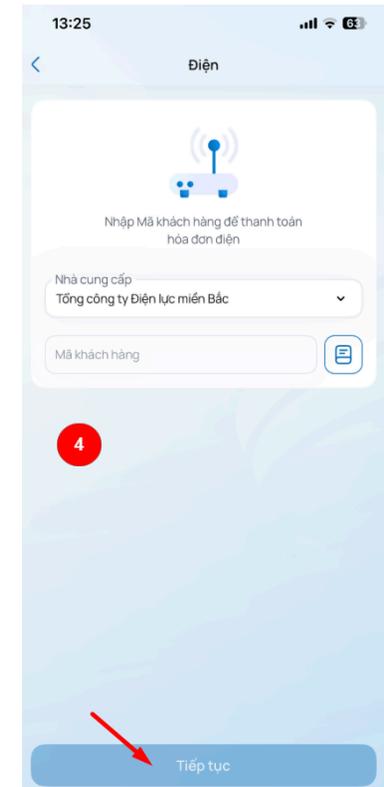
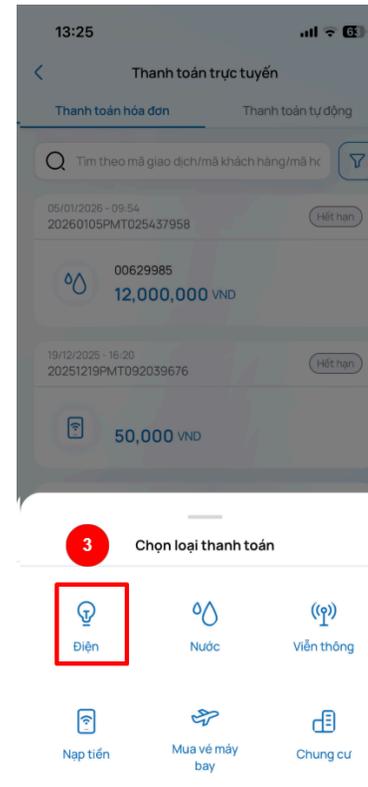
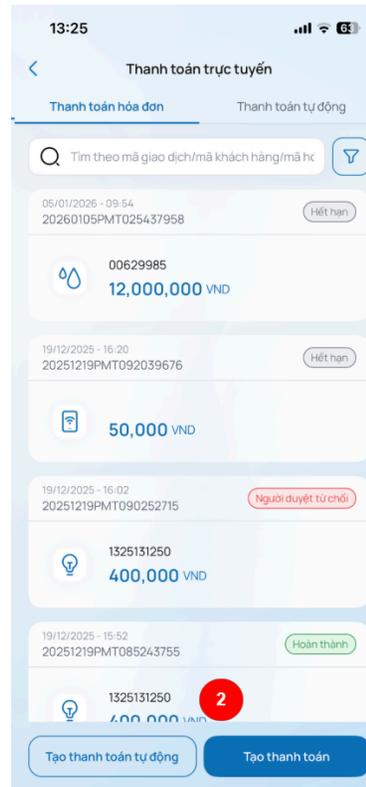
#### **IV. THANH TOÁN TRỰC TUYẾN**

Với IVB BIZ+, Quý khách có thể thực hiện các hình thức thanh toán hóa đơn sau

- Thanh toán hóa đơn điện
- Thanh toán hóa đơn nước
- Thanh toán hóa đơn viễn thông
- Thanh toán phí chung cư
- Topup (nạp tiền điện thoại)
- Thanh toán hóa đơn tự động (Cho 3 dịch vụ: Điện | Nước | Viễn thông)

## 1. Thanh toán hóa đơn

### a. Thanh toán hóa đơn điện



**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Thanh toán trực tuyến”

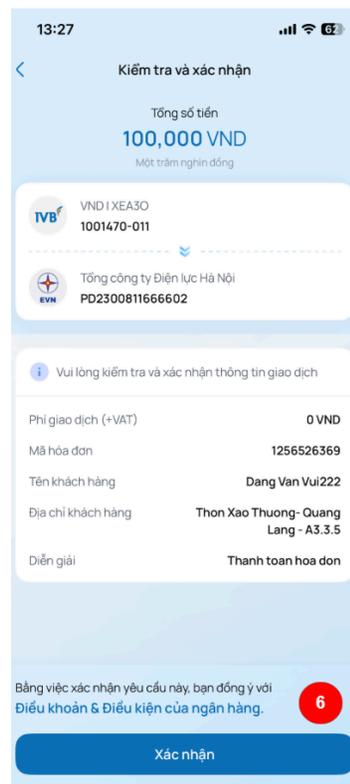
**Bước 2:** Tại màn hình Thanh toán trực tuyến, chọn **Tạo thanh toán**

**Bước 3:** Hiển thị các dịch vụ, chọn dịch vụ **Điện**

**Bước 4:** Chọn nhà cung cấp và nhập mã khách hàng, sau đó nhấn **Tiếp tục** (có thể chọn mã khách hàng từ danh sách đã lưu trước đó)

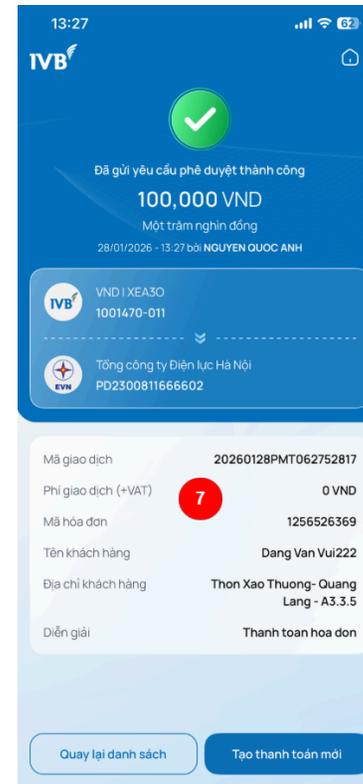


**Bước 5:** Hiện thị thông tin hóa đơn, thực hiện chọn tài khoản nguồn, lưu mã khách hàng, nhập mô tả, sau đó nhấn **Tiếp tục**



**Bước 6:** Thực hiện kiểm tra lại các thông tin đã nhập, nhấn **Xác nhận**

**Lưu ý:** Nhấn “Xác nhận” đồng nghĩa với việc đồng ý với điều kiện điều khoản

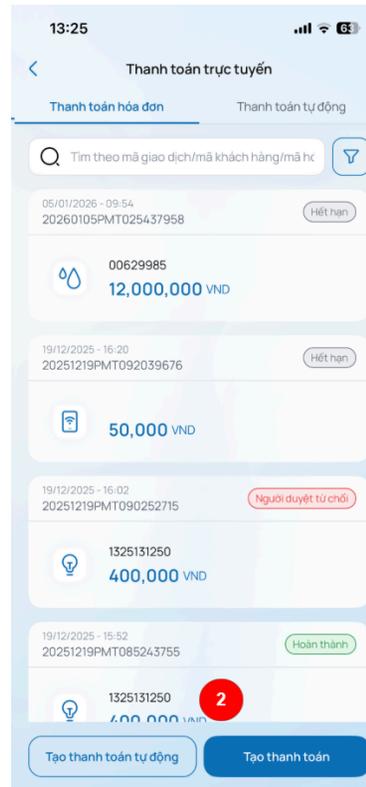


**Bước 7:** Màn hình hiển thị kết quả tạo yêu cầu thanh toán hóa đơn điện

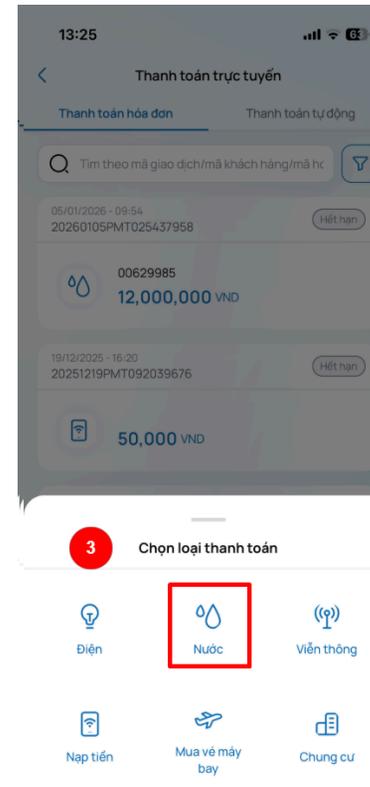
**b. Thanh toán hóa đơn nước**



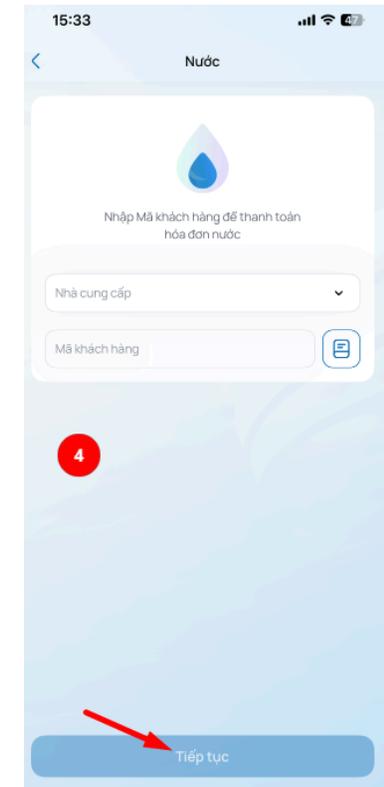
**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Thanh toán trực tuyến”



**Bước 2:** Tại màn hình Thanh toán trực tuyến, chọn **Tạo thanh toán**



**Bước 3:** Hiện thị các dịch vụ, chọn dịch vụ **Nước**



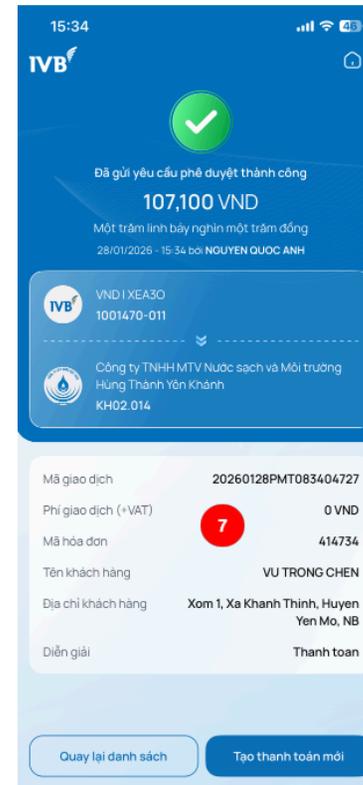
**Bước 4:** Chọn nhà cung cấp và nhập mã khách hàng, sau đó nhấn **Tiếp tục** (có thể chọn mã khách hàng từ danh sách đã lưu trước đó)



**Bước 5:** Hiện thị thông tin hóa đơn, thực hiện chọn tài khoản nguồn, lưu mã khách hàng, nhập mô tả, sau đó nhấn **Tiếp tục**

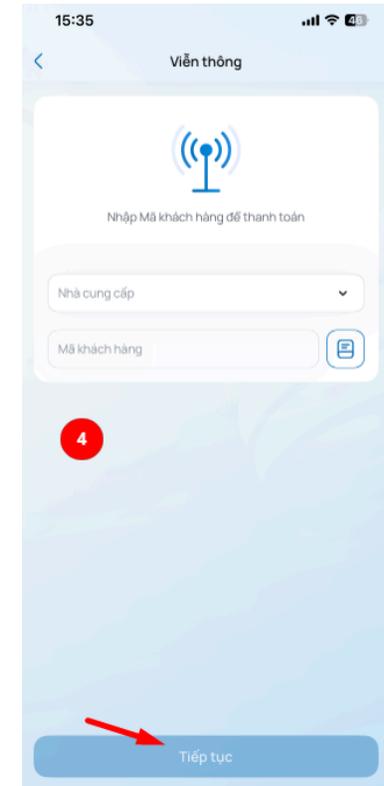
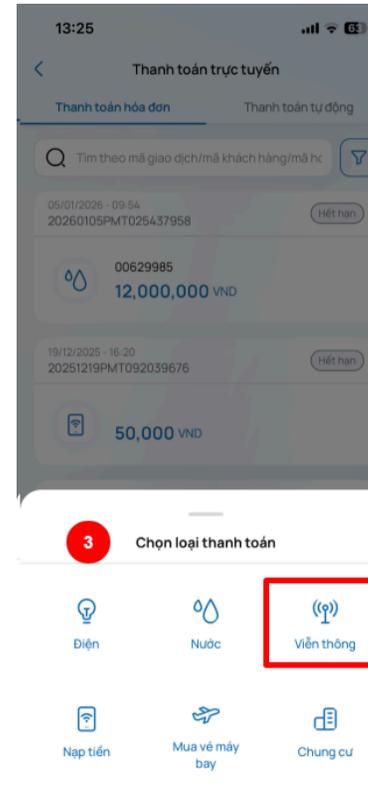
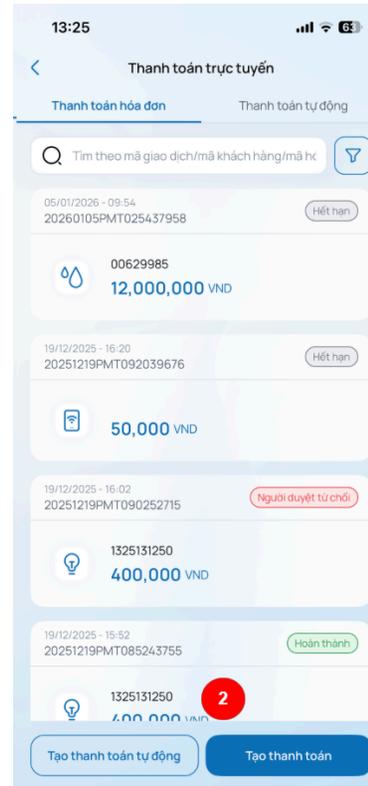


**Bước 6:** Thực hiện kiểm tra lại các thông tin đã nhập, nhấn **Xác nhận**  
**Lưu ý:** Nhấn “Xác nhận” đồng nghĩa với việc đồng ý với điều kiện điều khoản



**Bước 7:** Màn hình hiển thị kết quả tạo yêu cầu thanh toán hóa đơn nước

### c. Thanh toán hóa đơn viễn thông



**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Thanh toán trực tuyến”

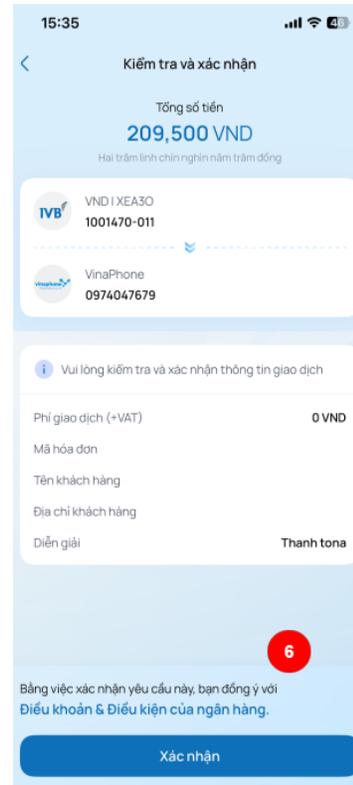
**Bước 2:** Tại màn hình Thanh toán trực tuyến, chọn **Tạo thanh toán**

**Bước 3:** Hiển thị các dịch vụ, chọn dịch vụ **Viễn thông**

**Bước 4:** Chọn nhà cung cấp và nhập mã khách hàng, sau đó nhấn **Tiếp tục** (có thể chọn mã khách hàng từ danh sách đã lưu trước đó)



**Bước 5:** Hiển thị thông tin hóa đơn, thực hiện chọn tài khoản nguồn, lưu mã khách hàng, nhập mô tả, sau đó nhấn **Tiếp tục**



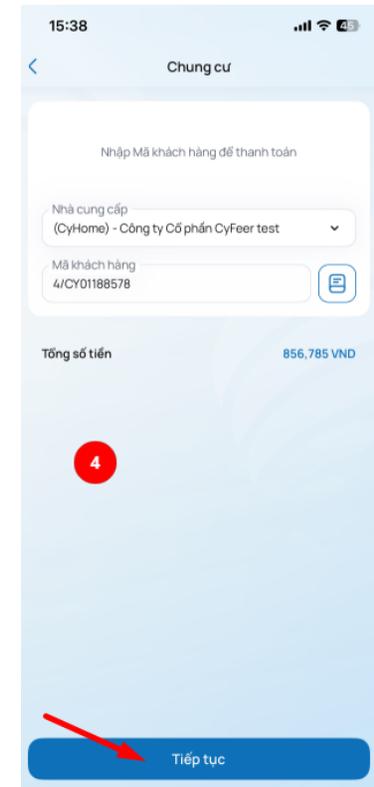
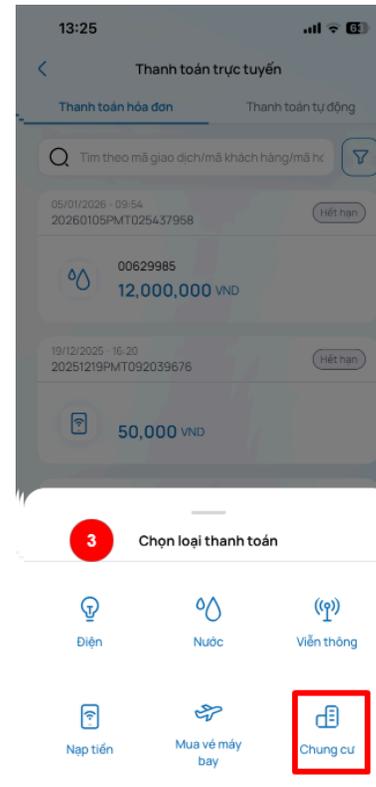
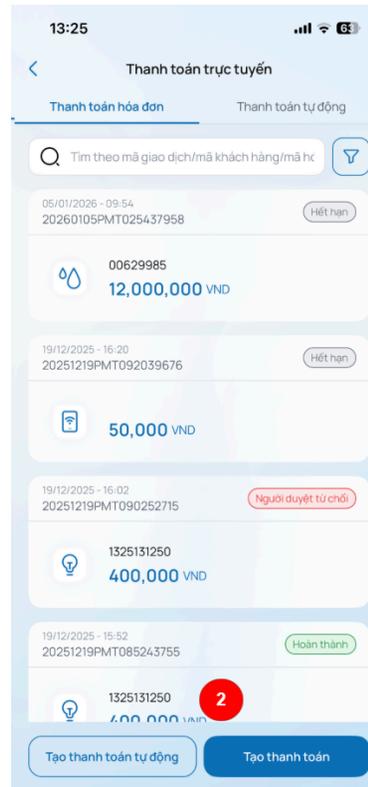
**Bước 6:** Thực hiện kiểm tra lại các thông tin đã nhập, nhấn **Xác nhận**

**Lưu ý:** Nhấn “Xác nhận” đồng nghĩa với việc đồng ý với điều kiện điều khoản



**Bước 7:** Màn hình hiển thị kết quả tạo yêu cầu thanh toán hóa đơn viễn thông

**d. Thanh toán phí chung cư**

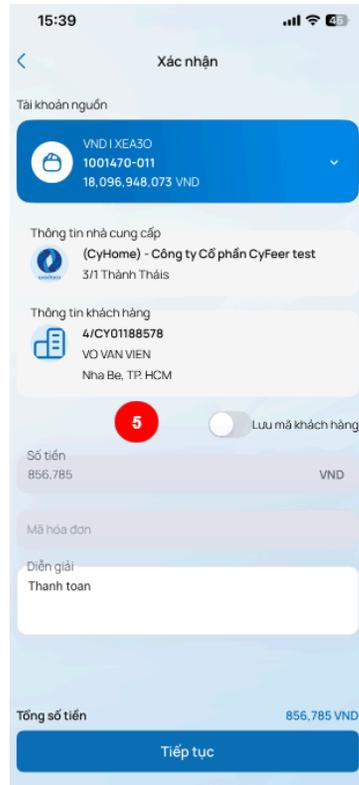


**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Thanh toán trực tuyến”

**Bước 2:** Tại màn hình Thanh toán trực tuyến, chọn **Tạo thanh toán**

**Bước 3:** Hiển thị các dịch vụ, chọn dịch vụ **Chung cư**

**Bước 4:** Chọn nhà cung cấp và nhập mã khách hàng, sau đó nhấn **Tiếp tục** (có thể chọn mã khách hàng từ danh sách đã lưu trước đó)



**Bước 5:** Hiển thị thông tin hóa đơn, thực hiện chọn tài khoản nguồn, lưu mã khách hàng, nhập mô tả, sau đó nhấn **Tiếp tục**



**Bước 6:** Thực hiện kiểm tra lại các thông tin đã nhập, nhấn **Xác nhận**  
**Lưu ý:** Nhấn “Xác nhận” đồng nghĩa với việc đồng ý với điều kiện điều khoản

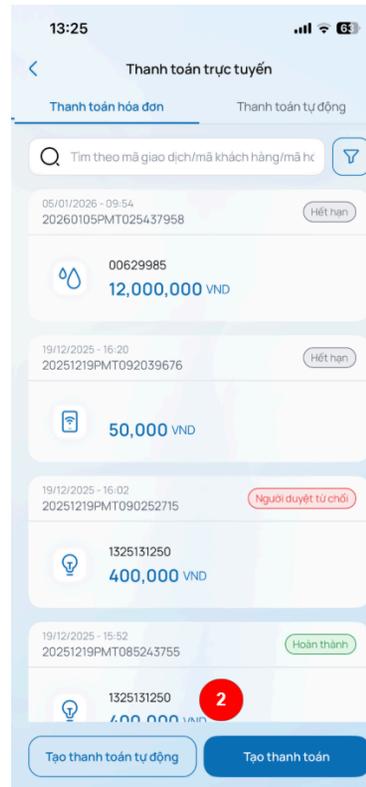


**Bước 7:** Màn hình hiển thị kết quả tạo yêu cầu thanh toán hóa đơn viễn thông

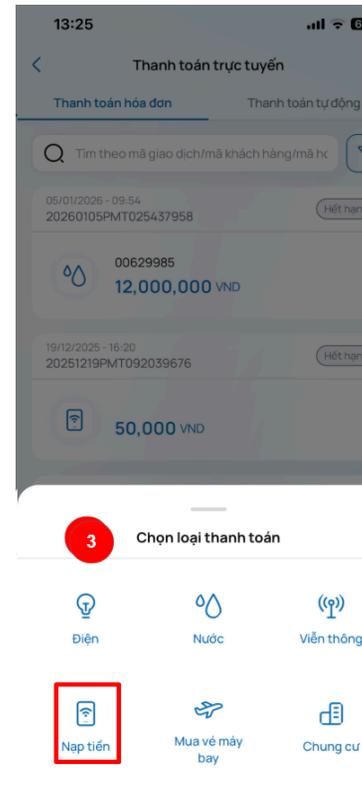
**e. Topup (nạp tiền điện thoại)**



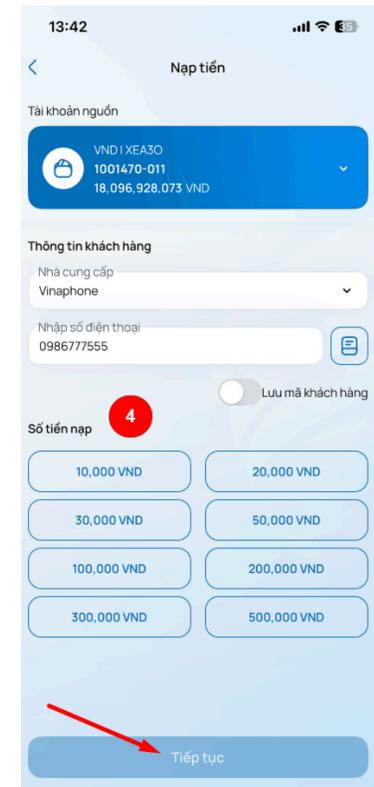
**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Thanh toán trực tuyến”



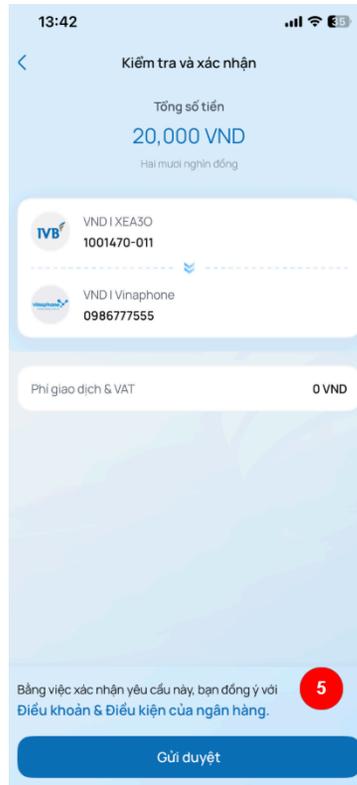
**Bước 2:** Tại màn hình Thanh toán trực tuyến, chọn **Tạo thanh toán**



**Bước 3:** Hiện thị các dịch vụ, chọn dịch vụ **Nạp tiền**

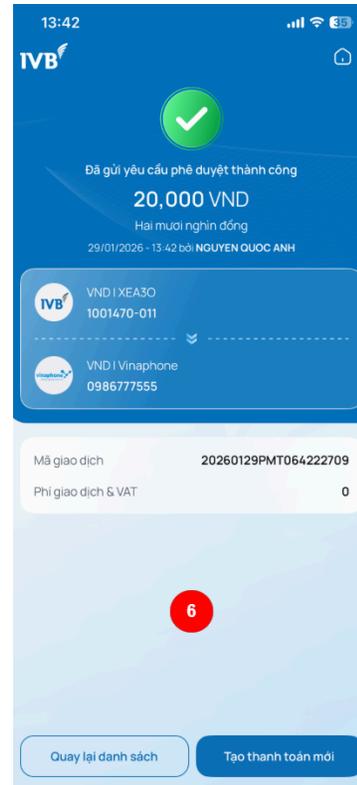


**Bước 4:** Tại màn hình, thực hiện chọn tài khoản nguồn, nhập thông tin nhà cung cấp và chọn số tiền cần nạp cho thuê bao, Nhấn thao tác



**Bước 5:** Thực hiện kiểm tra lại các thông tin đã nhập, nhấn **Xác nhận**

**Lưu ý:** Nhấn “Xác nhận” đồng nghĩa với việc đồng ý với điều kiện điều khoản



**Bước 6:** Màn hình hiển thị kết quả tạo yêu cầu nạp tiền điện thoại

## 2. Thanh toán hóa đơn tự động

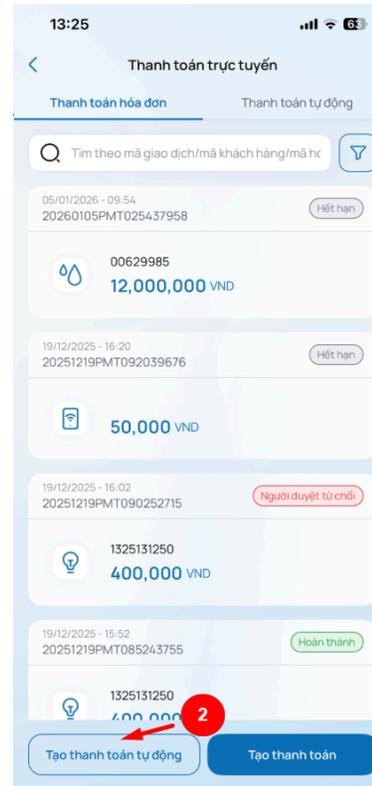
Người dùng có thể tạo yêu cầu thanh toán hóa đơn tự động hàng tháng, chỉ áp dụng cho 3 dịch vụ Thanh toán hóa đơn điện | Thanh toán hóa đơn nước | Thanh toán hóa đơn viễn thông

Dưới đây mô tả thao tác tạo yêu cầu Thanh toán hóa đơn tự động cho hóa đơn điện, các dịch vụ khác thao tác tương tự

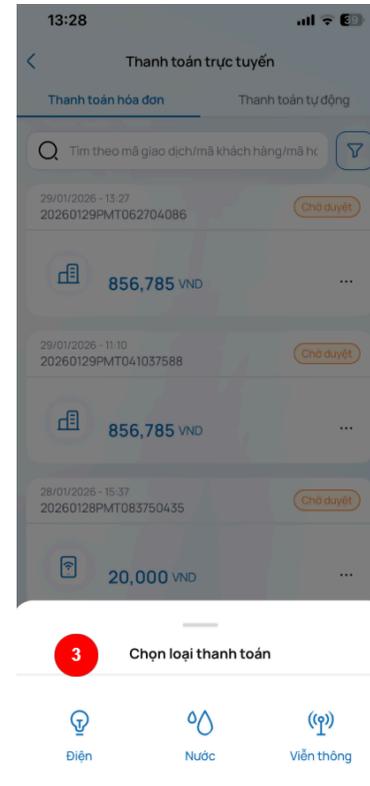
**Lưu ý:** Để thanh toán hóa đơn tự động, khách hàng cần thanh toán hóa đơn theo luông thường trước đó và lưu thông tin khách hàng



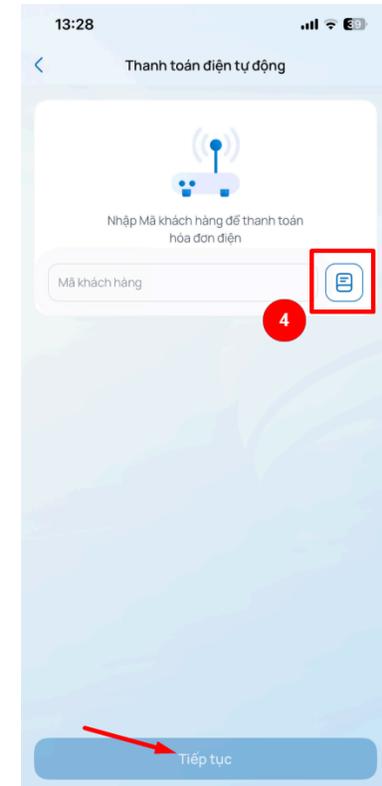
**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Thanh toán trực tuyến”



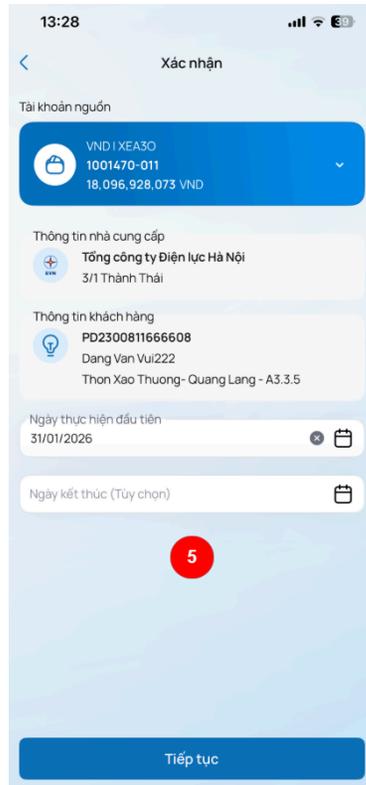
**Bước 2:** Tại màn hình Thanh toán trực tuyến, chọn nút **Tạo thanh toán tự động**



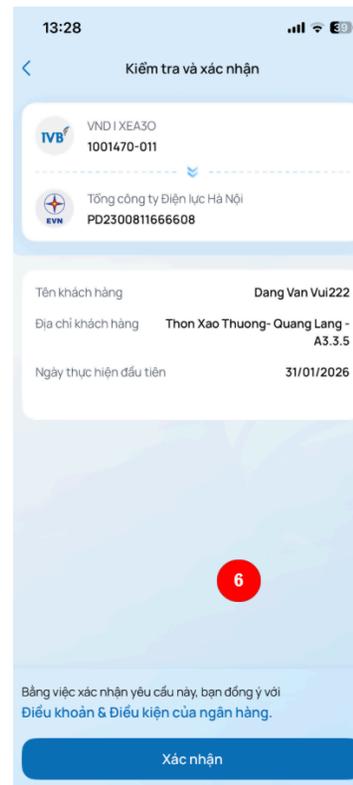
**Bước 3:** Hiện thị các dịch vụ, chọn dịch vụ cần tạo thanh toán hóa đơn tự động



**Bước 4:** Chọn thông tin khách hàng đã lưu trước đó, nhấn **Tiếp tục**

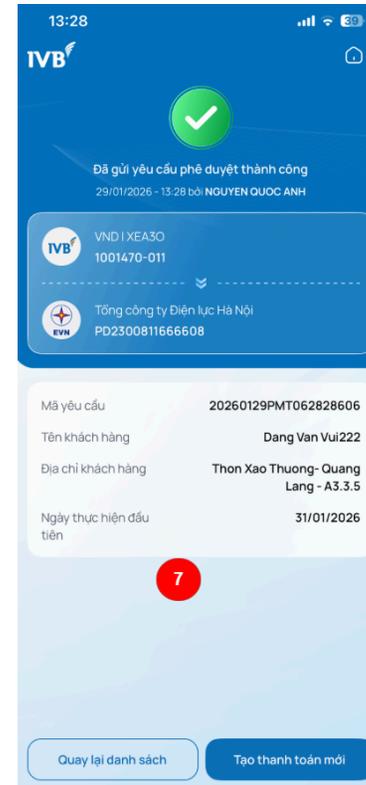


**Bước 5:** Chọn tài khoản nguồn, nhập thông tin ngày thanh toán tự động và chọn **Tiếp tục**



**Bước 6:** Kiểm tra lại các thông tin đã nhập, nhấn **Xác nhận**

**Lưu ý:** Nhấn **“Xác nhận”** đồng nghĩa với việc đồng ý với điều khoản điều kiện

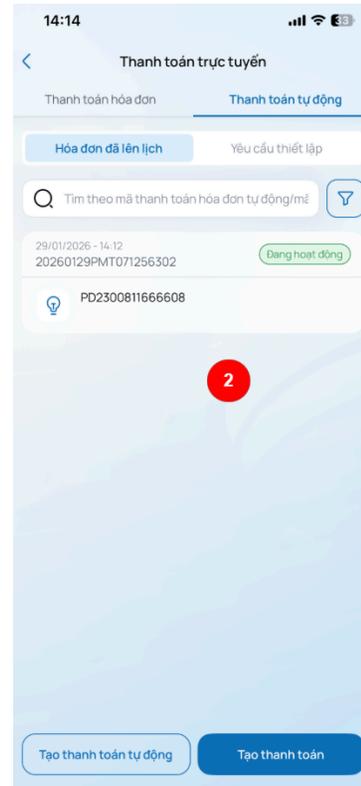


**Bước 7:** Hiện thị kết quả Lập lịch thanh toán hóa đơn tự động

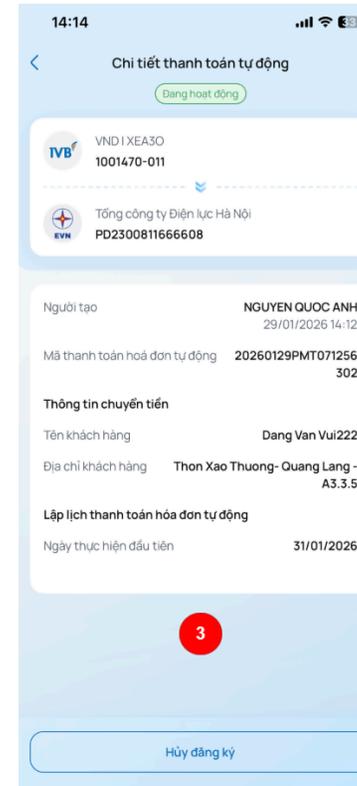
### ❖ Dừng yêu cầu thanh toán hóa đơn tự động



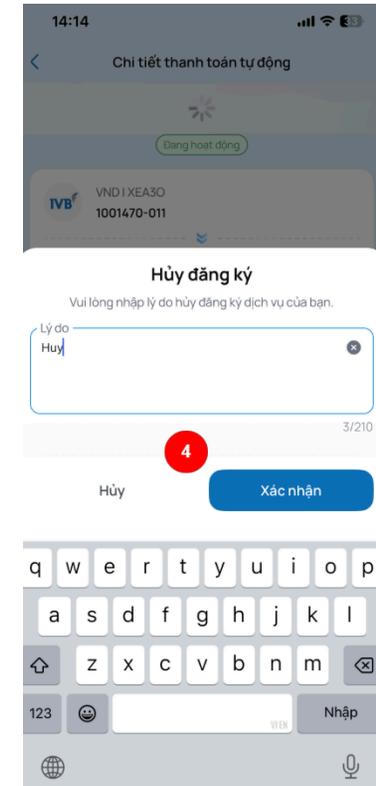
**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Thanh toán trực tuyến”



**Bước 2:** Tại màn hình Thanh toán trực tuyến, chọn mục Thanh toán tự động, chọn mục Hóa đơn đã lên lịch và tìm kiếm bản ghi cần thao tác



**Bước 3:** Chọn bản ghi để Xem chi tiết, tại đây nhấn Hủy đăng ký



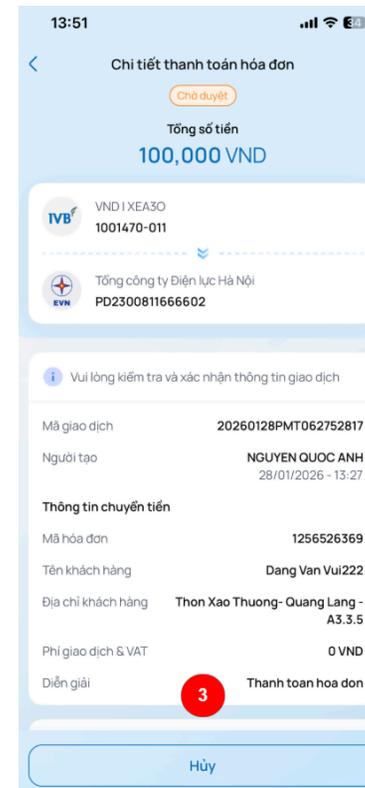
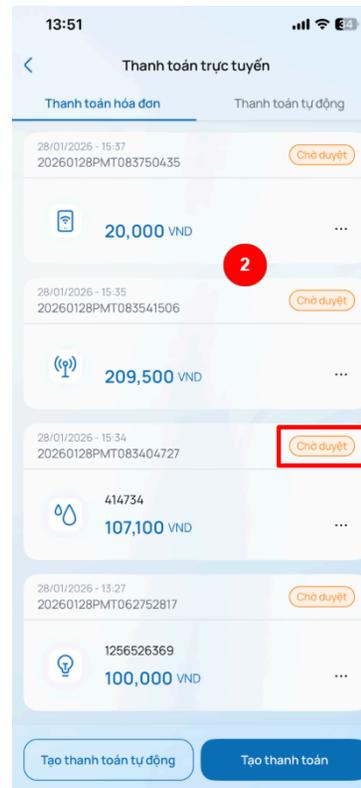
**Bước 4:** Nhập lý do dừng thanh toán tự động và chọn nút Xác nhận

### 3. Quản lý yêu cầu

#### a. Hủy yêu cầu (dành cho Maker)

Người dùng có thể thực hiện hủy các yêu cầu khi yêu cầu chưa được duyệt.

Dưới đây mô tả thao tác Hủy yêu cầu cho tính năng Thanh toán tiền điện, các tính năng khác thực hiện tương tự



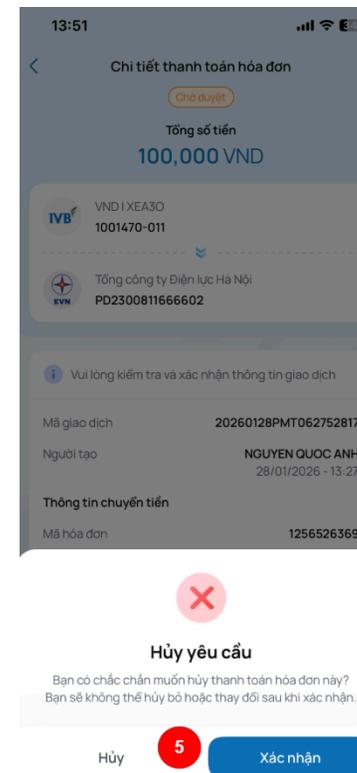
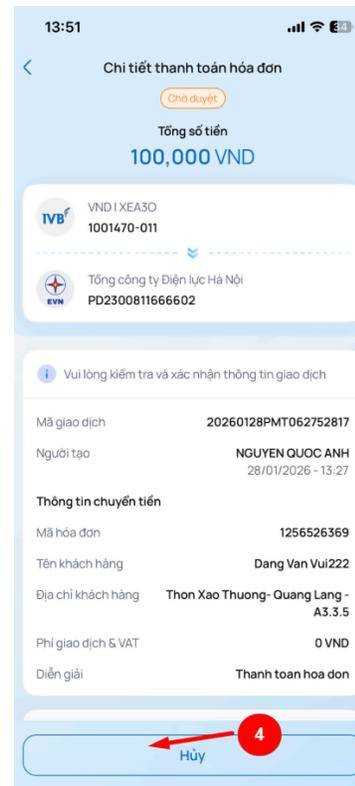
**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Thanh toán trực tuyến”

HOẶC chọn Cần làm > Thanh toán trực tuyến

**Bước 2:** Tại màn hình Thanh toán trực tuyến, thực hiện tìm kiếm bản ghi có trạng thái “Chờ phê duyệt”. Nhấn bản ghi để xem Chi tiết

**Bước 3:** Nhấn bản ghi để xem chi tiết

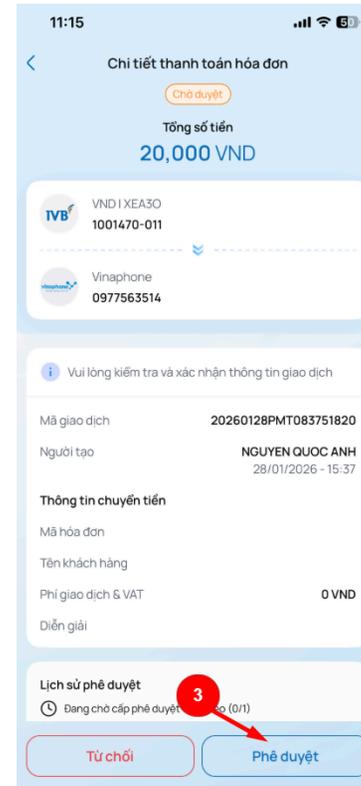
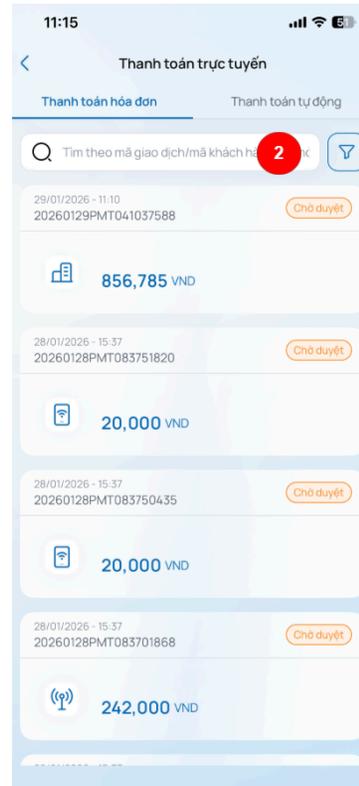
HOẶC Nhấn icon ... để hiển thị thao tác Hủy yêu cầu



**Bước 4:** Nhấn thao tác Hủy yêu cầu (Chỉ hủy khi trạng thái yêu cầu Chờ phê duyệt)

**Bước 5:** Tại popup Xác nhận, chọn Xác nhận để thực hiện hủy yêu cầu

## b. Phê duyệt (dành cho Checker)



**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Thanh toán trực tuyến”

HOẶC chọn **Cần làm > Thanh toán trực tuyến**

**Bước 2:** Tại màn hình Thanh toán trực tuyến, thực hiện tìm kiếm bản ghi có trạng thái “Chờ phê duyệt”. Nhấn bản ghi để xem Chi tiết

**Bước 3:** Tại màn hình Chi tiết, chọn **Phê duyệt**

11:15

Chi tiết thanh toán hóa đơn

Chờ duyệt

Nhập mã bảo mật - Soft OTP

Soft OTP sẽ bị khóa nếu bạn nhập sai mã bảo mật 5 lần liên tiếp

4

Tiếp tục

1	2 ABC	3 DEF
4 GHI	5 JKL	6 MNO
7 PQRS	8 TUV	9 WXYZ
	0	<X>

11:15

Chi tiết thanh toán hóa đơn

Đang xử lý

Tổng số tiền  
20,000 VND

VND | XEASO  
1001470-011

Vinaphone  
0977563514

Vui lòng kiểm tra và xác nhận thông tin giao dịch

Mã giao dịch 20260128PMT083751820

Người tạo NGUYEN QUOC ANH  
28/01/2026 - 15:37

Thông tin chuyển tiền

Mã hóa đơn

Thanh toán hóa đơn

Phê duyệt thành công

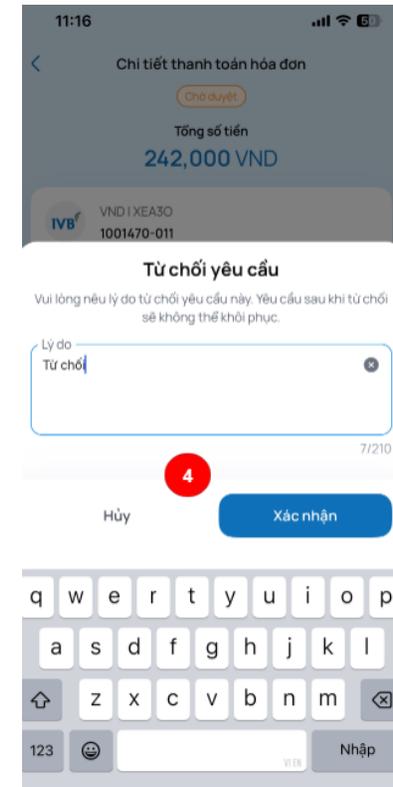
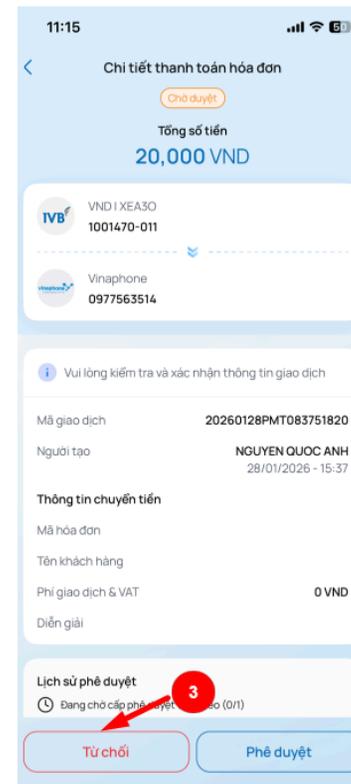
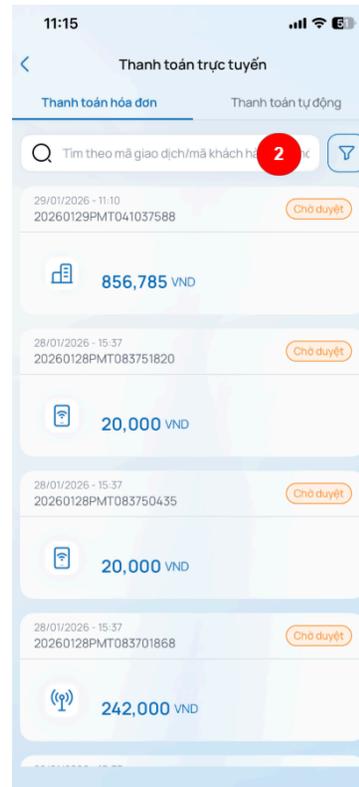
5

Đóng

**Bước 4:** Nhập mã xác thực và sau đó nhấn **Xác nhận**

**Bước 5:** Hiển thị kết quả phê duyệt

### c. Từ chối (dành cho Checker)



**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Thanh toán trực tuyến” HOẶC chọn “Cần làm > Thanh toán trực tuyến”

**Bước 2:** Tại màn hình Thanh toán trực tuyến, thực hiện tìm kiếm bản ghi có trạng thái “Chờ phê duyệt”. Nhấn bản ghi để xem Chi tiết

**Bước 3:** Tại màn hình Chi tiết, thực hiện chọn Từ chối

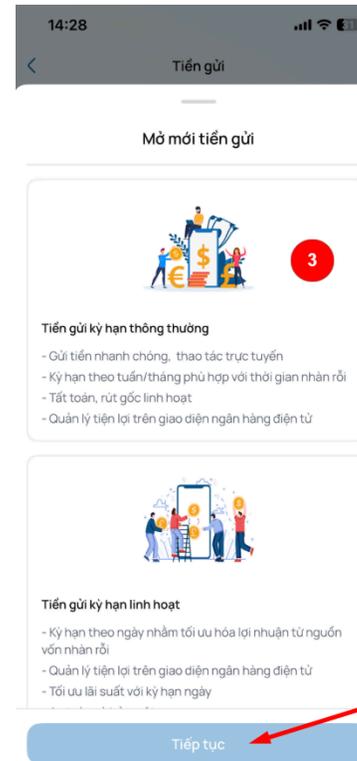
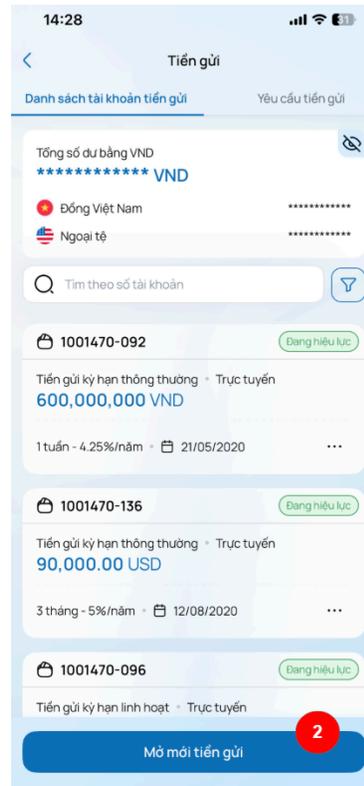
**Bước 4:** Nhập lý do, nhấn Xác nhận

## V. TIỀN GỬI TRỰC TUYẾN

### 1. Mở mới tiền gửi

#### a. Tiền gửi thông thường

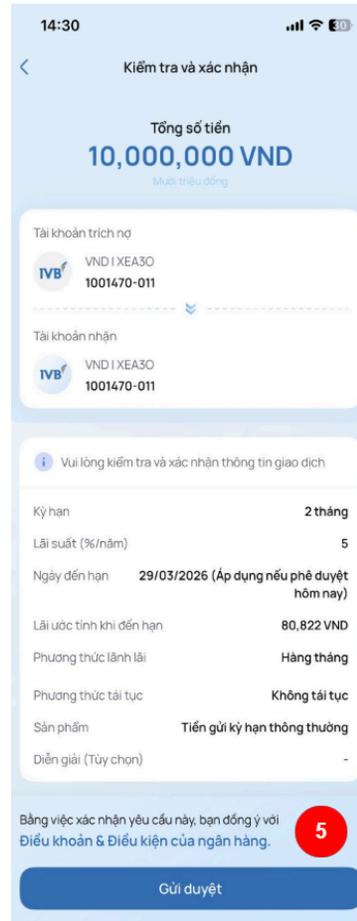
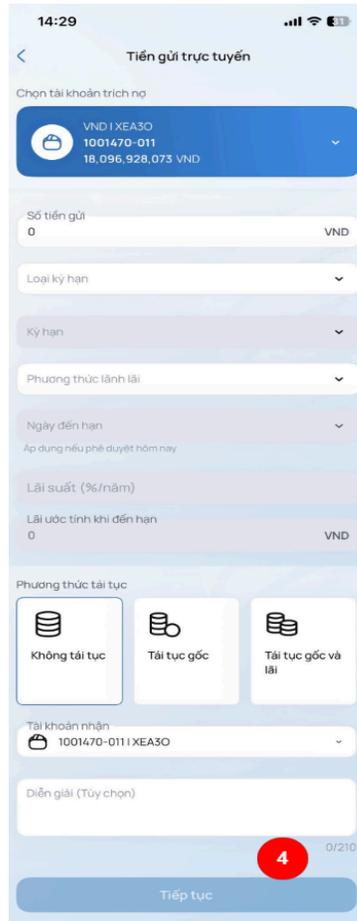
Với sản phẩm tiền gửi thông thường, số tiền gửi tối thiểu sẽ được áp dụng theo quy định hiện hành của Ngân hàng tại từng thời kỳ



**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Tiền gửi”

**Bước 2:** Tại màn hình Tiền gửi, chọn **Mở mới tiền gửi**

**Bước 3:** Chọn sản phẩm Tiền gửi thông thường, nhấn thao tác **Tiếp tục**



**Bước 4:** Thực hiện nhập các thông tin của Tiền gửi và nhấn thao tác **Tiếp tục**

- Tài khoản trích nợ | Kỳ hạn
- Phương thức lãnh lãi
- Phương thức tái tục
- Tài khoản nhận | Mô tả

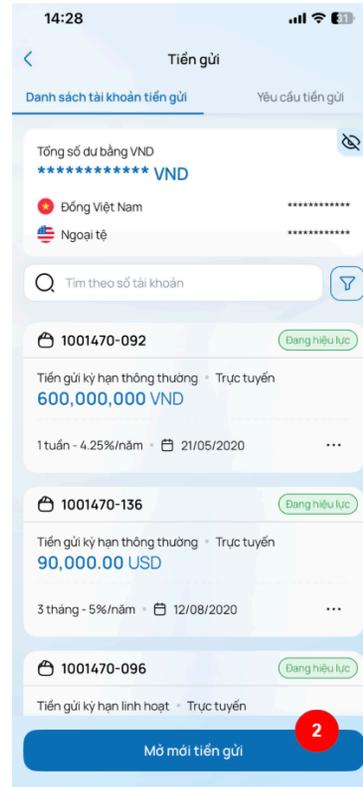
**Bước 5:** Kiểm tra lại các thông tin đã nhập để mở mới tiền gửi, thực hiện nhấn thao tác **Gửi duyệt**

**Lưu ý:** Khi Khách hàng nhấn **"Gửi duyệt"** đồng nghĩa với việc đồng ý với điều kiện điều khoản

**Bước 6:** Hiện thị kết quả tạo yêu cầu mở Tiền gửi thông thường

## b. Tiền gửi kỳ hạn linh hoạt

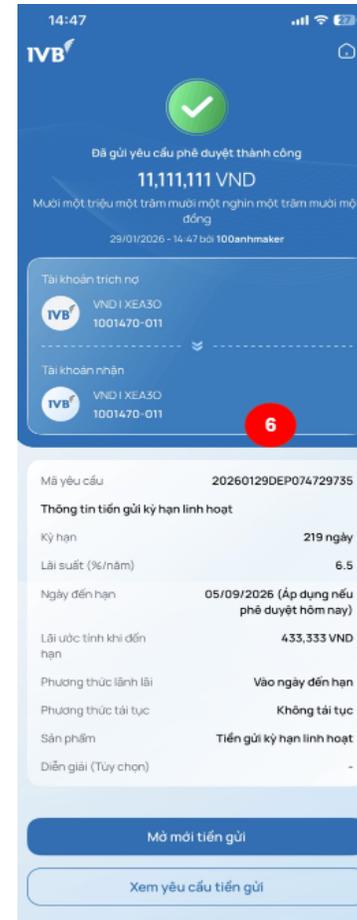
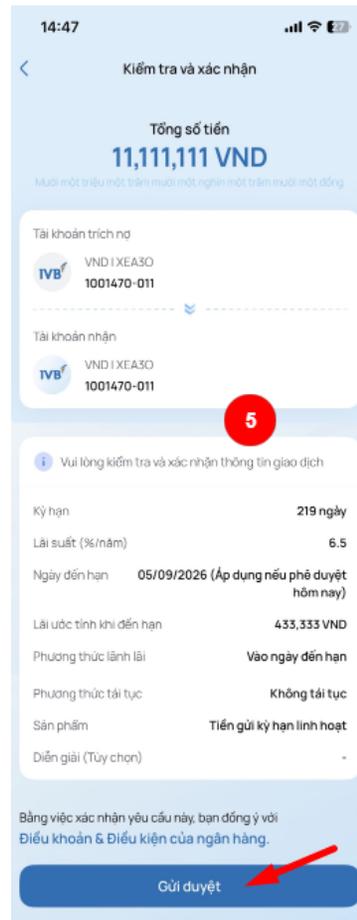
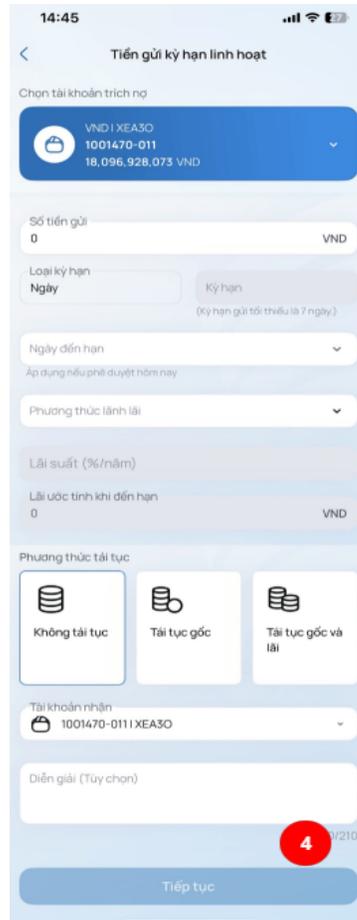
Với sản phẩm tiền gửi kỳ hạn linh hoạt, số tiền gửi tối thiểu sẽ được áp dụng theo quy định hiện hành của Ngân hàng tại từng thời kỳ



**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Tiền gửi”

**Bước 2:** Tại màn hình Tiền gửi, chọn **Mở mới tiền gửi**

**Bước 3:** Chọn sản phẩm Tiền gửi kỳ hạn linh hoạt, nhấn thao tác **Tiếp tục**



**Bước 4:** Thực hiện nhập các thông tin của Tiền gửi và nhấn thao tác **Tiếp tục**

- Tài khoản trích nợ | Số tiền
- Ngày đến hạn
- Phương thức lãnh lãi
- Phương thức tái tục
- Tài khoản nhận tiền | Mô tả

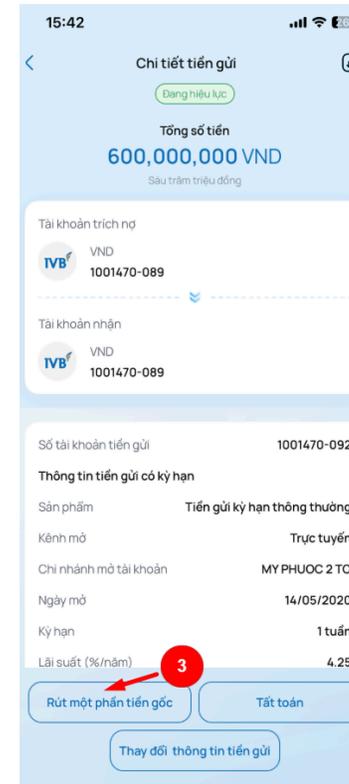
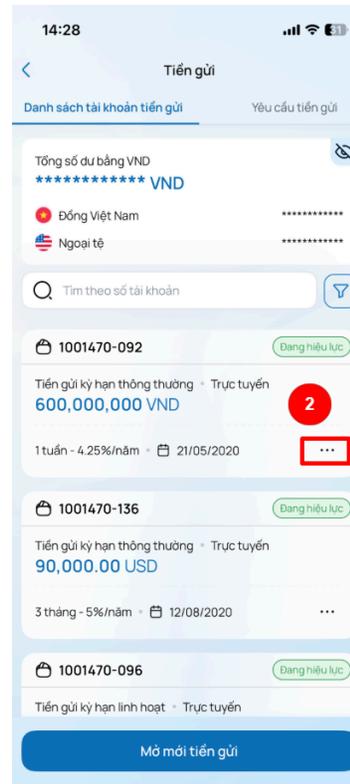
**Bước 5:** Kiểm tra lại các thông tin đã nhập để mở mới tiền gửi, thực hiện nhấn thao tác **Gửi duyệt**

**Lưu ý:** Khi Khách hàng nhấn “**Gửi duyệt**” đồng nghĩa với việc đồng ý với điều kiện điều khoản

**Bước 6:** Hiện thị kết quả tạo yêu cầu mở Tiền gửi kỳ hạn linh hoạt

## 2. Rút gốc một phần

- Tính năng này cho phép khách hàng rút trước số tiền gốc một phần trước hạn và chỉ áp dụng với tiền gửi có phương thức nhận lãi là “Cuối kỳ”
- Số tiền rút tối thiểu và số dư tối thiểu còn lại được áp dụng theo quy định từng thời kỳ của Ngân hàng.

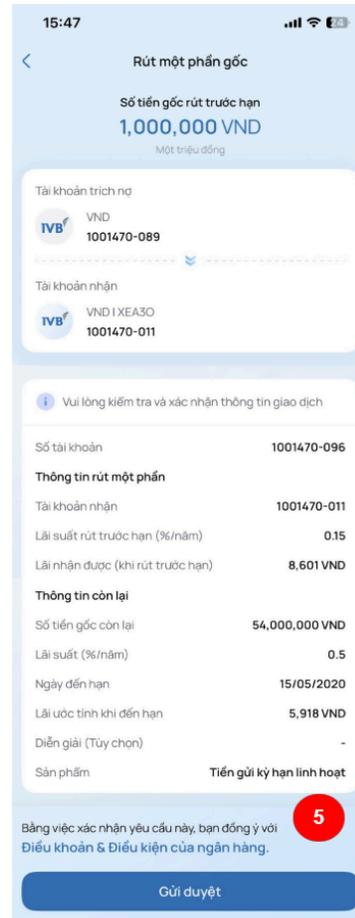


**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Tiền gửi”

**Bước 2:** Tại màn hình Tiền gửi, thực hiện tìm kiếm Tiền gửi cần rút gốc một phần, sau đó nhấn xem Chi tiết

**HOẶC** nhấn icon 3 chấm và chọn thao tác Rút một phần tiền gốc

**Bước 3:** Nhấn thao tác Rút một phần tiền gốc



**Bước 4:** Thực hiện nhập thông tin để rút gốc một phần và nhấn **Tiếp tục**

- Chọn số tài khoản nhận tiền
- Số tiền rút | Mô tả

**Lưu ý:** Số tiền rút tối thiểu là và tiền gốc còn lại tối thiểu được áp dụng theo quy định từng thời kỳ của Ngân hàng

**Bước 5:** Kiểm tra lại các thông tin đã nhập cho thao tác rút gốc một phần, thực hiện nhấn thao tác **Gửi duyệt**

**Lưu ý:** Khi Khách hàng nhấn “Gửi duyệt” đồng nghĩa với việc đồng ý với điều kiện điều khoản

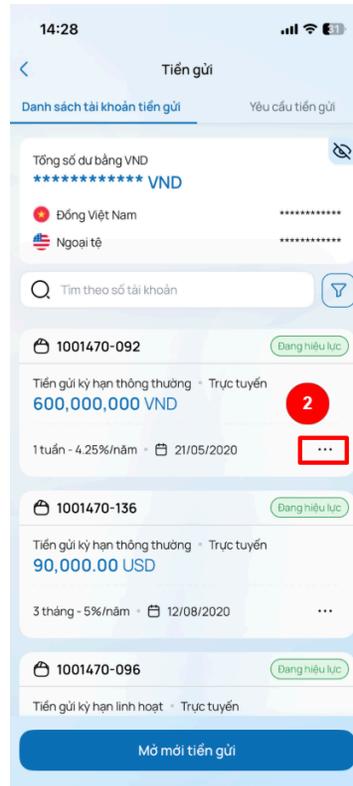
**Bước 6:** Hiện thị kết quả tạo yêu cầu rút gốc một phần

### 3. Tắt toán

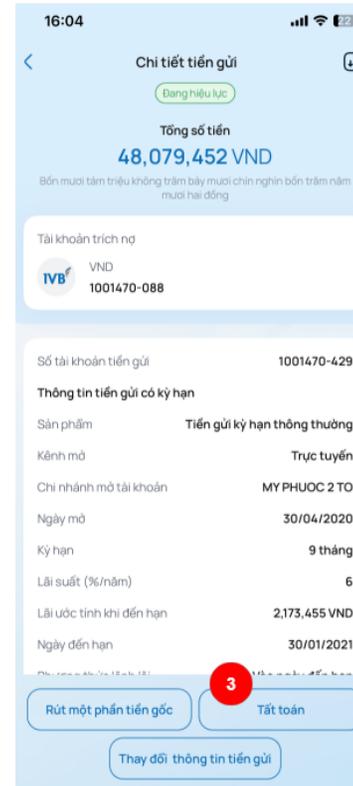
Tính năng này cho phép khách hàng thực hiện tắt toán tiền gửi trước hạn và áp dụng lãi suất rút trước hạn theo thỏa thuận tiền gửi và điều khoản điều kiện tiền gửi trực tuyến.



**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Tiền gửi”



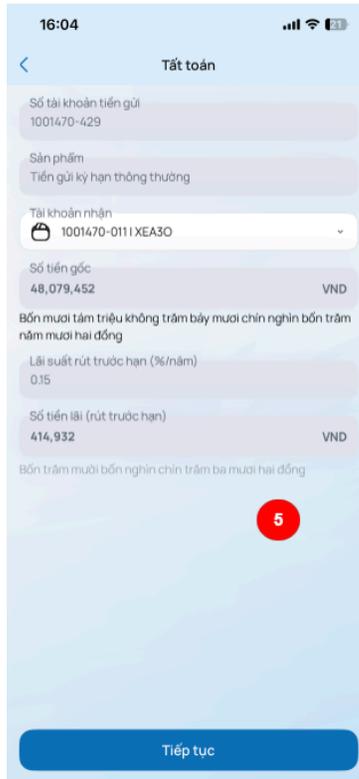
**Bước 2:** Tại màn hình Tiền gửi, tìm kiếm Tiền gửi cần tắt toán, nhấn xem Chi tiết **HOẶC** nhấn icon 3 chấm và chọn **Tắt toán**



**Bước 3:** Nhấn thao tác **Tắt toán**



**Bước 4:** Hiện thị popup thông báo về số tiền lãi sẽ mất, nhấn **Tắt toán** để tiếp tục



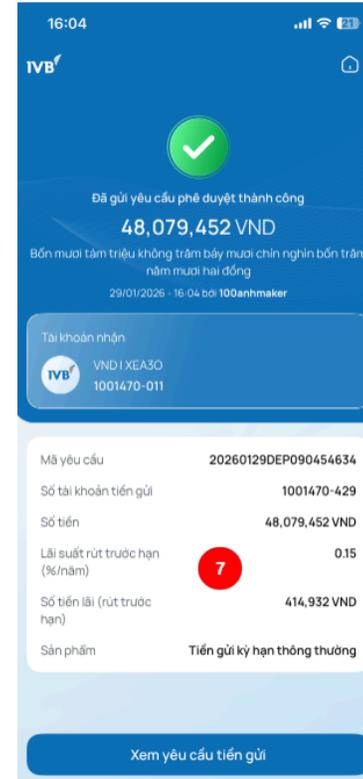
**Bước 5:** Thực hiện nhập thông tin

- Chọn số tài khoản nhận tiền
- Nhấn thao tác “Tiếp tục”



**Bước 6:** Kiểm tra lại các thông tin đã nhập cho thao tác tắt toán, thực hiện nhấn thao tác **Gửi duyệt**

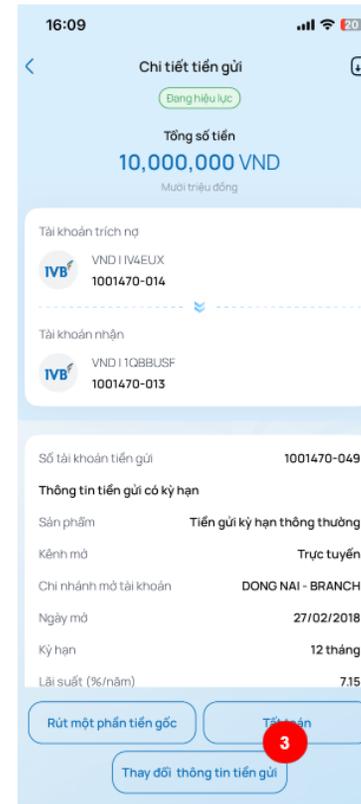
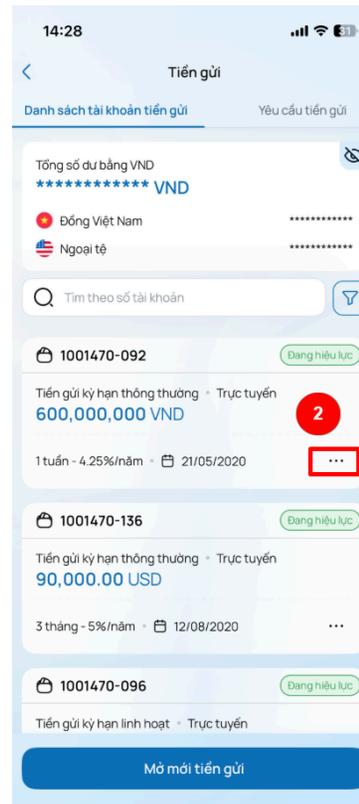
**Lưu ý:** Khi Khách hàng nhấn “Gửi duyệt” đồng nghĩa với việc đồng ý với điều kiện điều khoản



**Bước 7:** Hiển thị kết quả tạo yêu cầu tắt toán

#### 4. Thay đổi thông tin tiền gửi

Tính năng này cho phép khách hàng thay đổi thông tin phương thức tái tục và tài khoản nhận tiền

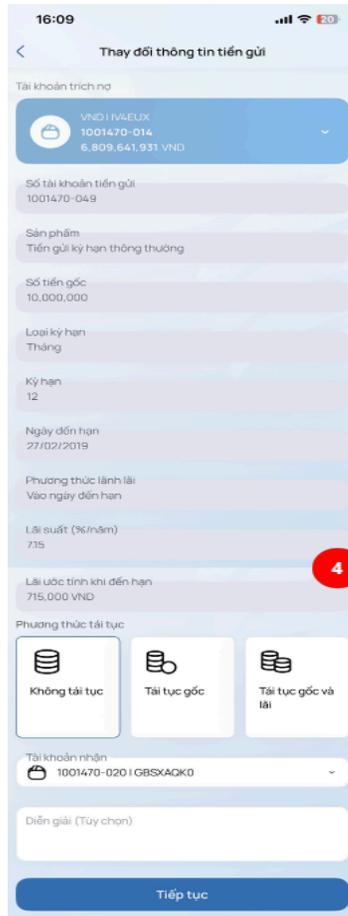


**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Tiền gửi”

**Bước 2:** Tại màn hình Tiền gửi, thực hiện tìm kiếm Tiền gửi cần thay đổi thông tin, sau đó nhấn xem Chi tiết

**HOẶC** nhấn icon 3 chấm và chọn thao tác Thay đổi thông tin tiền gửi

**Bước 3:** Nhấn thao tác **Thay đổi thông tin tiền gửi**



**Bước 4:** Thực hiện nhập các thông tin và nhấn thao tác **Tiếp tục**

- Phương thức tái tục
- Tài khoản nhận tiền

**Bước 5:** Kiểm tra lại các thông tin đã nhập cho thao tác thay đổi thông tin tiền gửi, thực hiện nhấn thao tác **Gửi duyệt**

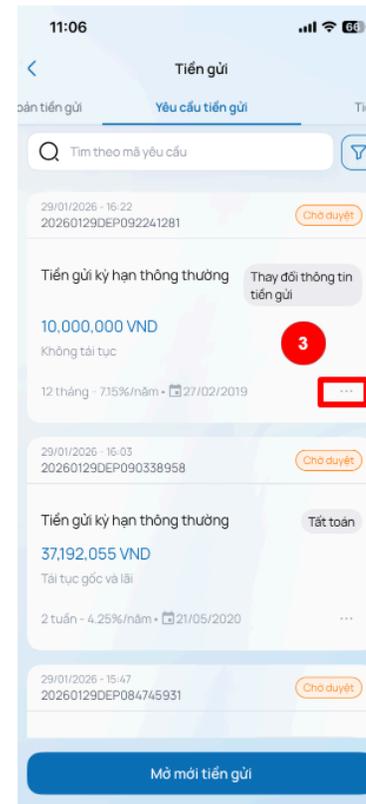
**Lưu ý:** Khi Khách hàng nhấn “Gửi duyệt” đồng nghĩa với việc đồng ý với điều kiện điều khoản

**Bước 6:** Hiện thị kết quả tạo yêu cầu thay đổi thông tin tiền gửi

## 5. Quản lý yêu cầu

### a. Hủy yêu cầu (dành cho Maker)

Người dùng có thể thực hiện hủy các yêu cầu khi yêu cầu chưa được duyệt.



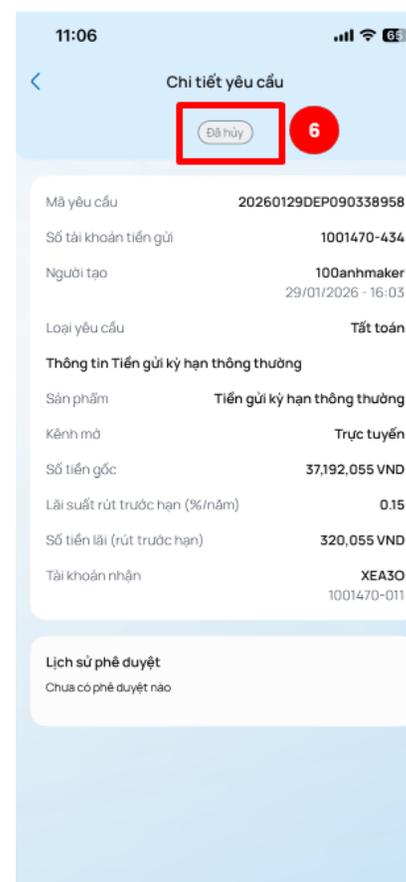
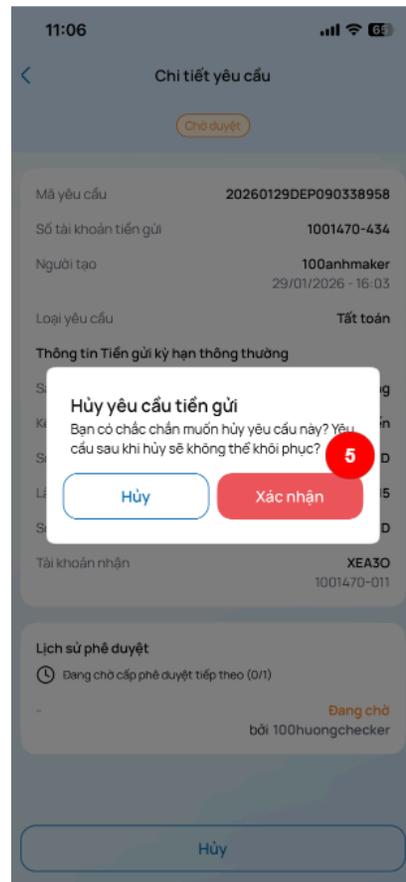
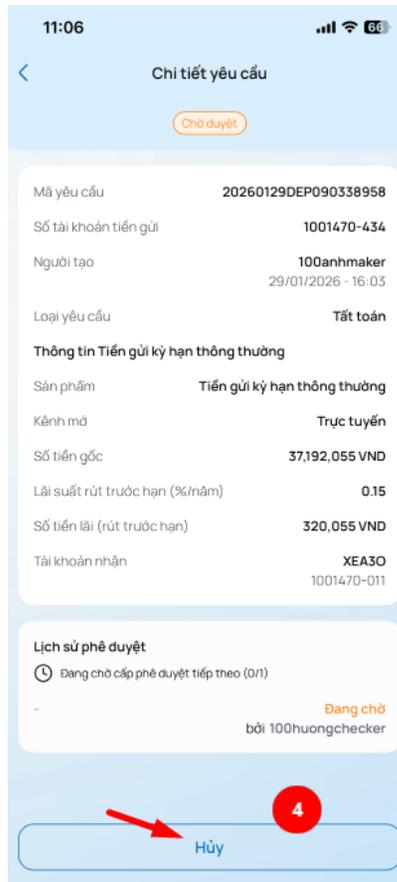
**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Tiền gửi” và đi đến tab Yêu cầu tiền gửi.

HOẶC chọn Cần làm > Tiền gửi

**Bước 2:** Tại màn hình Yêu cầu tiền gửi, thực hiện tìm kiếm bản ghi có trạng thái “Chờ phê duyệt”. Nhấn bản ghi để xem Chi tiết

**Bước 3:** Nhấn bản ghi để xem chi tiết

HOẶC Nhấn icon ... để hiển thị thao tác Hủy yêu cầu

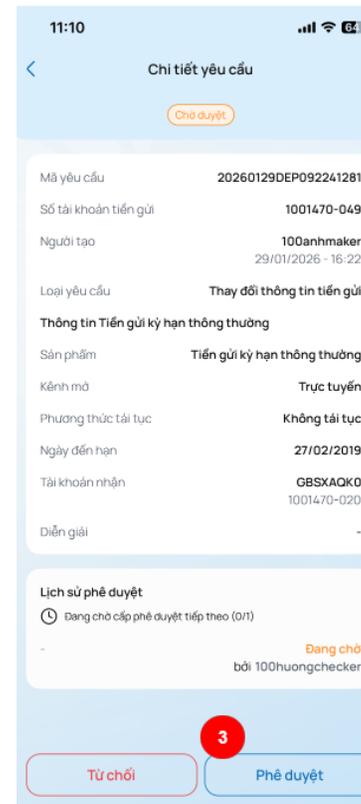


**Bước 4:** Nhấn thao tác Hủy yêu cầu (Chỉ hủy khi trạng thái yêu cầu Chờ phê duyệt)

**Bước 5:** Tại popup Xác nhận, chọn Xác nhận để thực hiện hủy yêu cầu

**Bước 6:** Hiện thị kết quả hủy yêu cầu

## b. Phê duyệt (dành cho Checker)



**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Tiền gửi” và đi đến tab Yêu cầu tiền gửi.

HOẶC chọn Cần làm > Tiền gửi

**Bước 2:** Tại màn hình Yêu cầu tiền gửi, thực hiện tìm kiếm bản ghi có trạng thái “Chờ phê duyệt”. Nhấn bản ghi để xem Chi tiết

**Bước 3:** Tại màn hình Chi tiết, chọn Phê duyệt

11:10

Chi tiết yêu cầu

Chờ duyệt

Nhập mã bảo mật - Soft OTP 4

Soft OTP sẽ bị khóa nếu bạn nhập sai mã bảo mật 5 lần liên tiếp

Tiếp tục

11:10

Chi tiết yêu cầu

Đang xử lý

Mã yêu cầu 20260129DEP092241281

Số tài khoản tiền gửi 1001470-049

Người tạo 100anhmaker  
29/01/2026 - 16:22

Loại yêu cầu Thay đổi thông tin tiền gửi

Thông tin Tiền gửi kỳ hạn thông thường

Sản phẩm Tiền gửi kỳ hạn thông thường

Kênh mở Trực tuyến

Phương thức tái tục Không tái tục

Ngày đến hạn 27/02/2019

Tài khoản nhận GBSXAQK0  
1001470-020

Diễn giải -

Tiền gửi 5

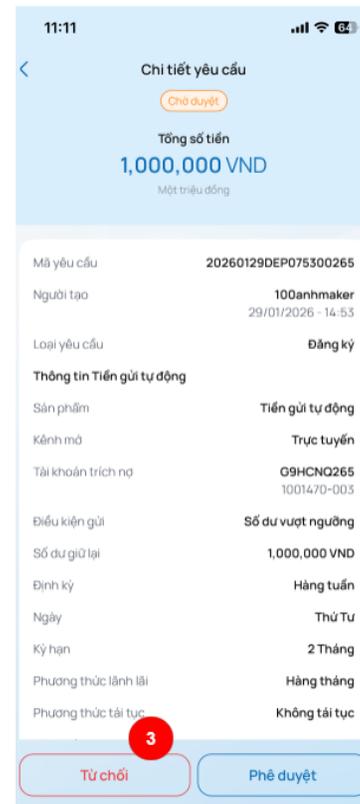
Yêu cầu đã được phê duyệt và gửi đến ngân hàng thành công

Đóng

**Bước 4:** Nhập mã xác thực và sau đó nhấn **Xác nhận**

**Bước 5:** Hiện thị kết quả phê duyệt

**c. Từ chối (dành cho Checker)**

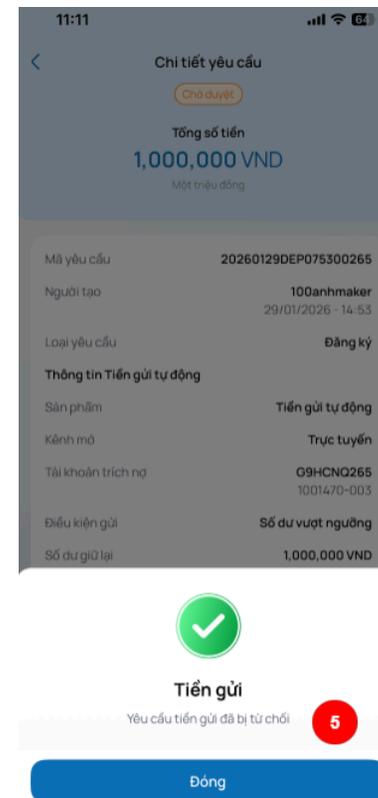
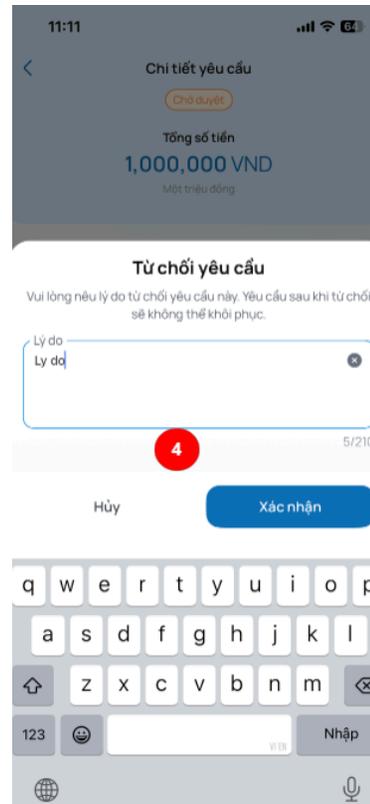


**Bước 1:** Tại Trang chủ hoặc màn hình danh sách tính năng, chọn “Tiền gửi” và đi đến tab Yêu cầu tiền gửi.

HOẶC chọn Cần làm > Tiền gửi

**Bước 2:** Tại màn hình Yêu cầu tiền gửi, thực hiện tìm kiếm bản ghi có trạng thái “Chờ phê duyệt”. Nhấn bản ghi để xem Chi tiết

**Bước 3:** Tại màn hình Chi tiết, thực hiện chọn Từ chối



**Bước 4:** Nhập lý do, nhấn Xác nhận

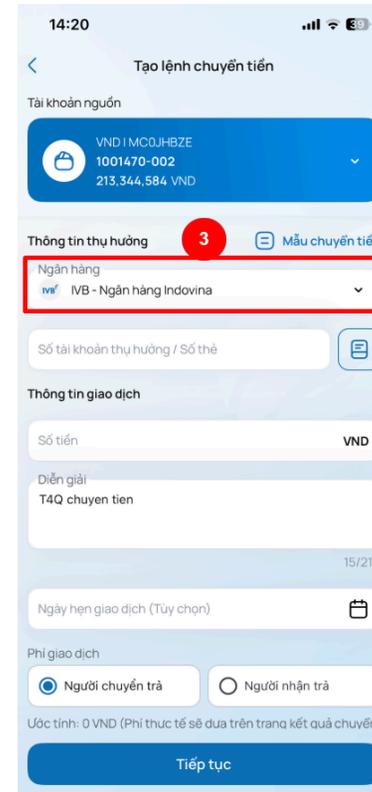
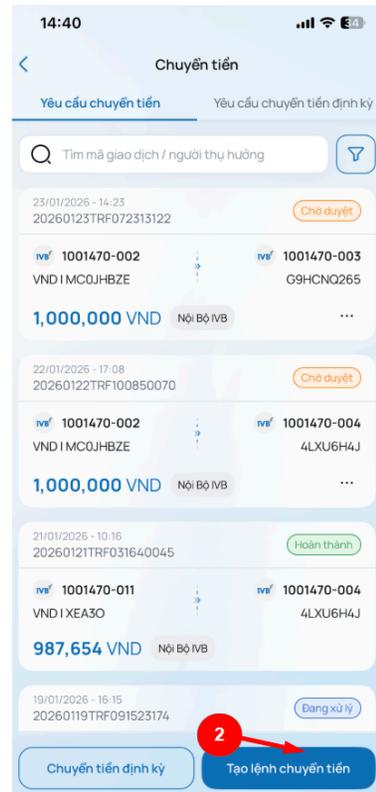
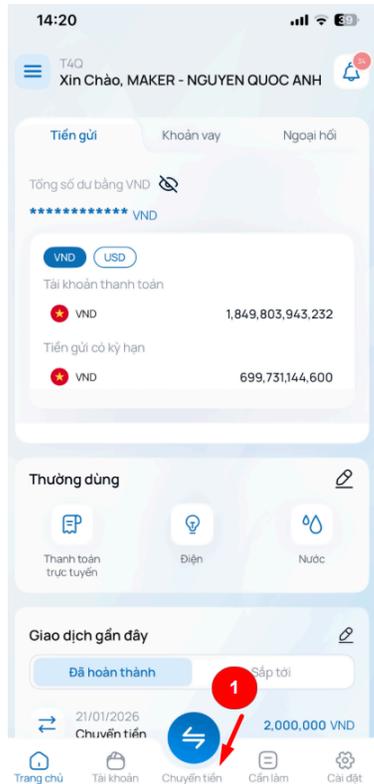
**Bước 5:** Hiển thị kết quả từ chối yêu cầu

## **VI. CHUYỂN TIỀN**

Với IVB BIZ+, Quý khách có thể thực hiện các hình thức chuyển tiền như sau:

- Chuyển tiền trong hệ thống cùng chủ hoặc khác chủ tài khoản
- Chuyển tiền ngoài hệ thống: Chuyển nhanh Napas 24/7 | Chuyển tiền thông thường
- Trường hợp đặc biệt: Chuyển tiền USD – USD, chuyển tiền USD - VND
- Chuyển tiền định kỳ

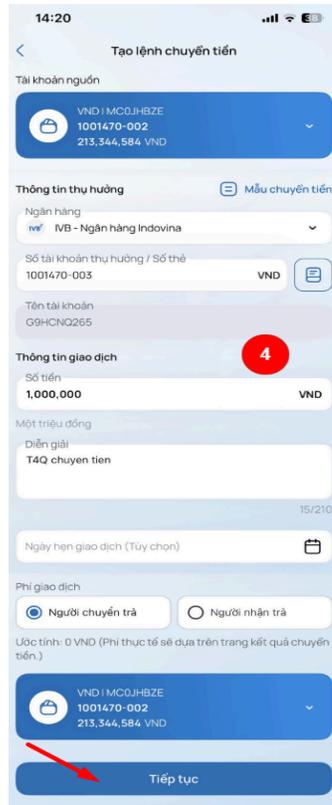
### **1. Chuyển tiền trong hệ thống**



**Bước 1:** Tại màn hình chính hoặc Trang chủ, chọn “Chuyển tiền”

**Bước 2:** Tại màn hình Chuyển tiền, chọn Tạo lệnh chuyển tiền

**Bước 3:** Chọn ngân hàng nhận là IVB



**Bước 4:** Nhập các thông tin chuyển tiền: số tài khoản, số tiền, nội dung, người chịu phí giao dịch và nhấn **Tiếp tục**

**Bước 5:** Kiểm tra lại các thông tin đã nhập, nhấn **Gửi duyệt**

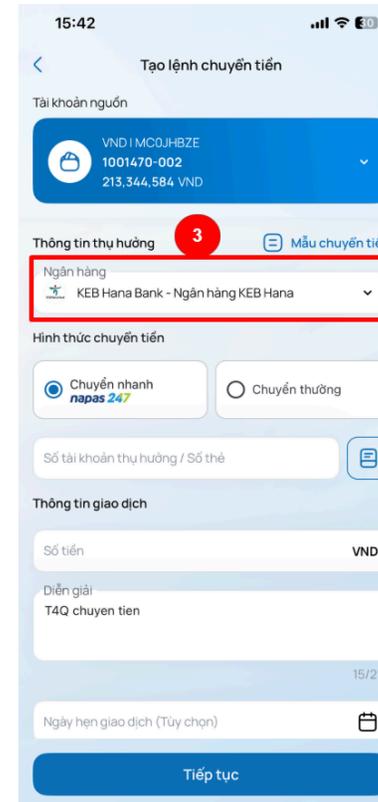
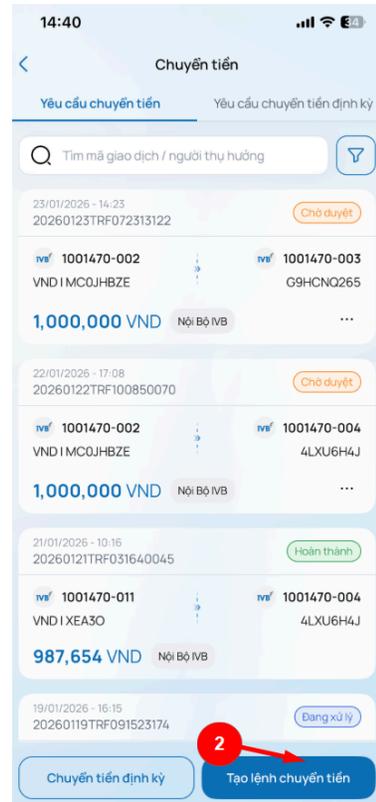
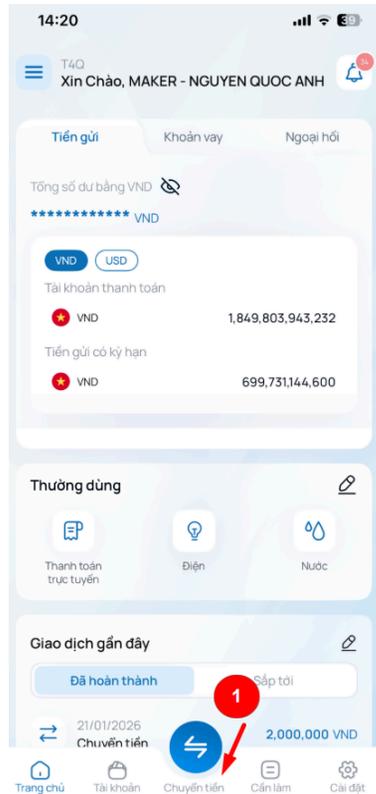
**Lưu ý:** Nhấn “Gửi duyệt” đồng nghĩa với việc đồng ý với điều khoản điều kiện

**Bước 6:** Hiện thị kết quả tạo lệnh chuyển tiền. Tại đây có thể lưu thông tin mẫu bằng cách nhấn

## 2. Chuyển tiền ngoài hệ thống

Với tính năng này, người dùng có thể thực hiện Chuyển tiền tới người nhận ngoài hệ thống IVB thông qua 2 phương thức: Chuyển tiền nhanh NAPAS 247 | Chuyển thường.

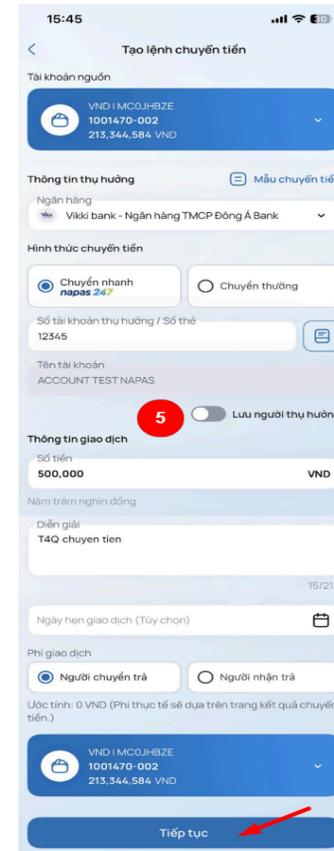
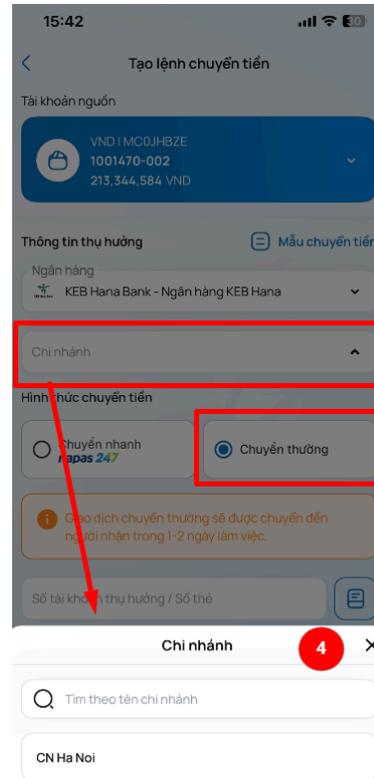
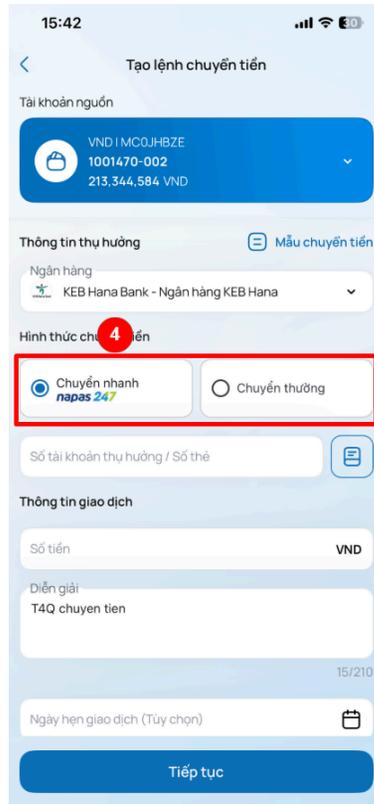
**Lưu ý:** Khi chọn hình thức chuyển tiền là “Chuyển thường” cần chọn chi nhánh



**Bước 1:** Tại màn hình chính hoặc Trang chủ, chọn “Chuyển tiền”

**Bước 2:** Tại màn hình Chuyển tiền, chọn Tạo lệnh chuyển tiền

**Bước 3:** Chọn ngân hàng nhận

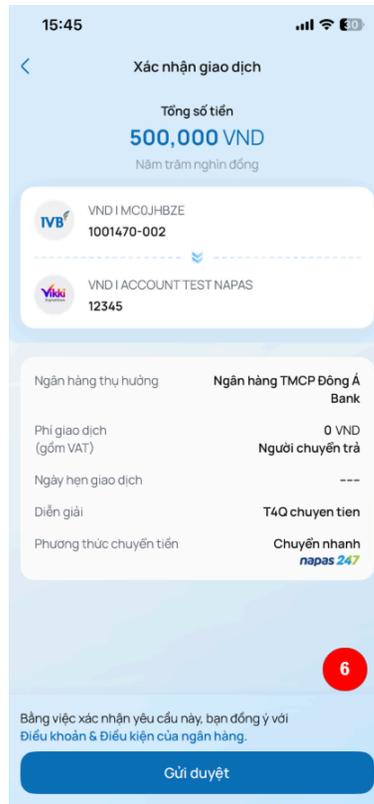


**Bước 4:** Chọn hình thức chuyển tiền: Chuyển nhanh NAPAS 24/7 hoặc chuyển thưởng

**Lưu ý:** Khi chọn “Chuyển thưởng” cần chọn chi nhánh

**Bước 5:** Nhập các thông tin chuyển tiền và nhấn **Tiếp tục**

**Lưu ý:** Nếu chuyển số tiền  $\geq 500tr$ , vui lòng chọn phương thức Chuyển thưởng



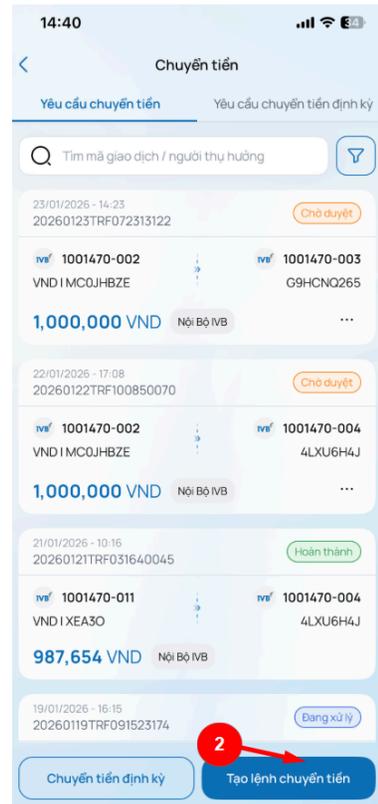
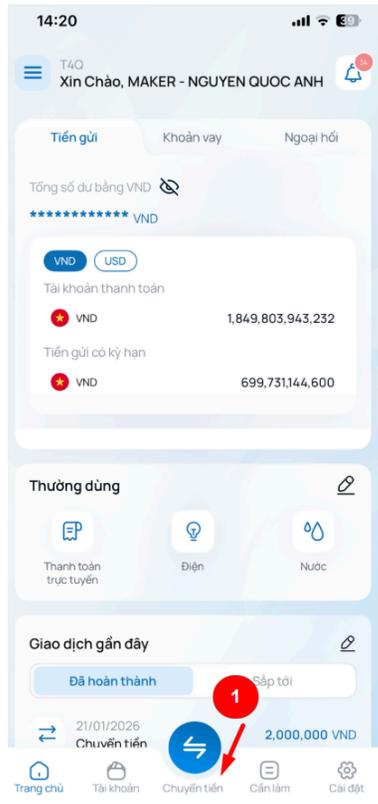
**Bước 6:** Kiểm tra lại các thông tin đã nhập, nhấn **Gửi duyệt**

**Lưu ý:** Nhấn “Gửi duyệt” đồng nghĩa với việc đồng ý với điều khoản điều kiện

**Bước 7:** Hiện thị kết quả tạo lệnh chuyển tiền. Tại đây có thể thực hiện lưu thông tin mẫu bằng cách nhấn

### 3. Trường hợp đặc biệt

#### a. Chuyển tiền USD - VND



**Bước 1:** Tại màn hình chính hoặc Trang chủ, chọn “Chuyển tiền”

**Bước 2:** Tại màn hình Chuyển tiền, chọn Tạo lệnh chuyển tiền

**Bước 3:** Chọn tài khoản nguồn là tài khoản USD

17:19

Tạo lệnh chuyển tiền

Tài khoản nguồn

USD 184J87ML  
1001470-012  
999,819.91 USD

Tài khoản USD chỉ có thể chuyển đến tài khoản VND.  
Để chuyển tiền đến tài khoản USD, vui lòng gọi 1900 5888 79 hoặc đến chi nhánh IVB để đăng ký người nhận.

Thông tin thụ hưởng Mẫu chuyển tiền

Ngân hàng  
KEB Hana Bank Hà Nội - Ngân hàng KEB Hana

Hình thức chuyển tiền

Chuyển nhanh **napas 24/7**  Chuyển thường

Số tài khoản thụ hưởng / Số thẻ  
NAPAS00

Tên tài khoản  
NAPAS

Tỷ giá giao dịch  
1.00 USD = 24,150 VND

Tiếp tục

17:20

Tạo lệnh chuyển tiền

Tài khoản nguồn

USD 184J87ML  
1001470-012  
999,819.91 USD

Thông tin giao dịch

Số tiền VND

Số tiền nhận dự kiến VND

Diễn giải  
T4Q chuyển tiền

Ngày hẹn giao dịch (Tùy chọn)

Phi giao dịch

Người chuyển trả  Người nhận trả

Ước tính: 0 VND - 0 USD (Phi thực tế sẽ dựa trên trạng kết quả chuyển tiền.)

USD 184J87ML  
1001470-012  
999,819.91 USD

Tiếp tục

17:21

Xác nhận giao dịch

Tổng số tiền  
10,000,000 VND  
Mười triệu đồng

USD 184J87ML  
1001470-012

VND | NAPAS  
NAPAS00

Ngân hàng thụ hưởng Ngân hàng KEB Hana

Tỷ giá giao dịch 1.00 USD = 24,150 VND  
Tỷ giá tại thời điểm Maker tạo và Checker phê duyệt có thể khác nhau.

Phi giao dịch (gồm VAT) 2,200 VND - 0.09 USD  
Người chuyển trả

Ngày hẹn giao dịch ---

Diễn giải T4Q chuyển tiền

Phương thức chuyển tiền Chuyển nhanh **napas 24/7**

Bằng việc xác nhận yêu cầu này, bạn đồng ý với Điều khoản & Điều kiện của ngân hàng.

Gửi duyệt

**Bước 4:** Thực hiện nhập thông tin người thụ hưởng

**Bước 5:** Nhập các thông tin chuyển tiền, chọn loại ngoại tệ thụ hưởng là VND và nhấn **Tiếp tục**

**Lưu ý:** Tỷ giá tại thời điểm maker tạo và Checker duyệt có thể khác nhau

**Bước 6:** Kiểm tra lại các thông tin đã nhập, nhấn **Gửi duyệt**

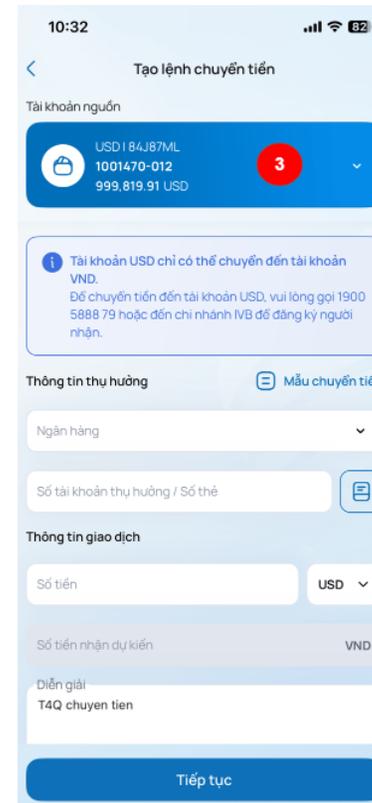
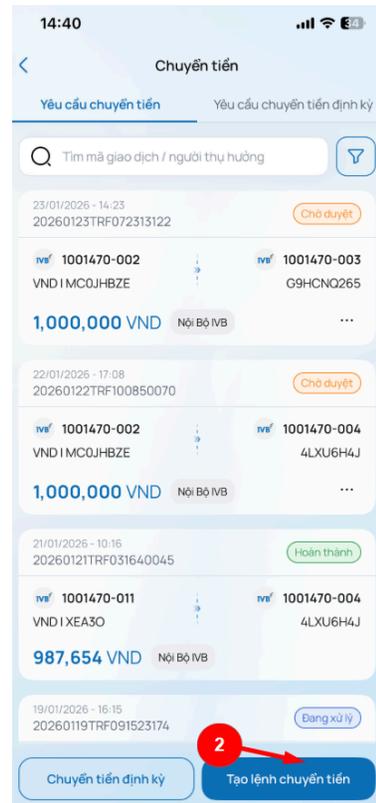
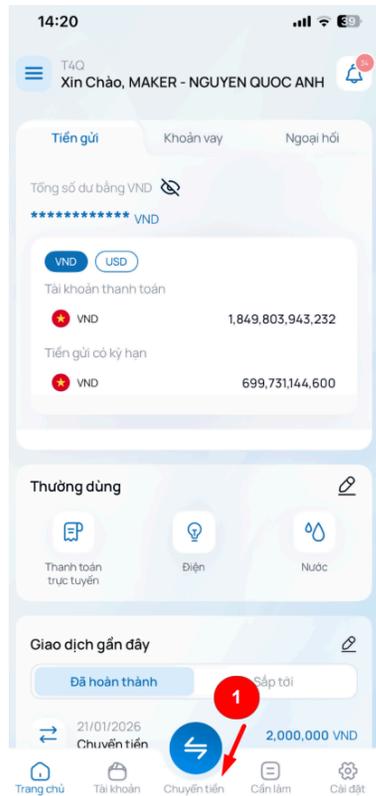
**Lưu ý:** Nhấn “Gửi duyệt” đồng nghĩa với việc đồng ý với điều khoản điều kiện



**Bước 7:** Hiển thị kết quả tạo lệnh chuyển tiền. Tại đây có thể thực hiện lưu thông tin mẫu bằng cách nhấn

## b. Chuyển tiền USD – USD

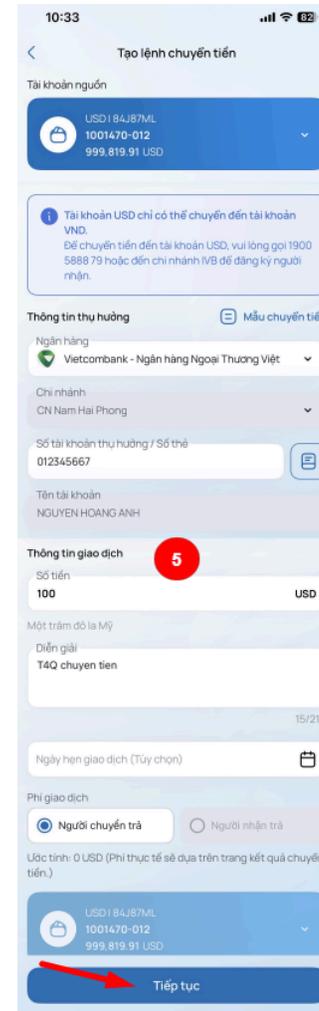
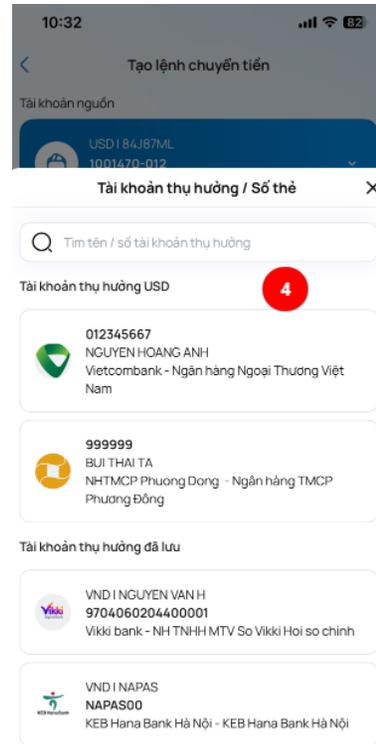
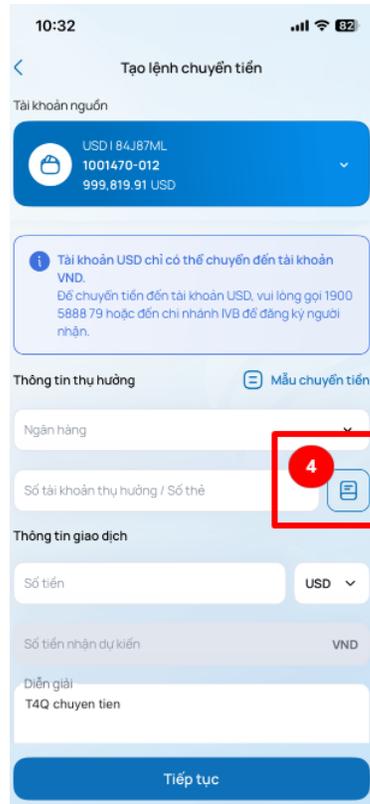
Để thực hiện chuyển tiền từ tài khoản USD sang tài khoản USD, người dùng cần thực hiện **đăng ký tài khoản thụ hưởng USD** với ngân hàng. Trường hợp chưa có thông tin, liên hệ Hotline hoặc ra quầy giao dịch gần nhất để được hỗ trợ.



**Bước 1:** Tại màn hình chính hoặc Trang chủ, chọn “Chuyển tiền”

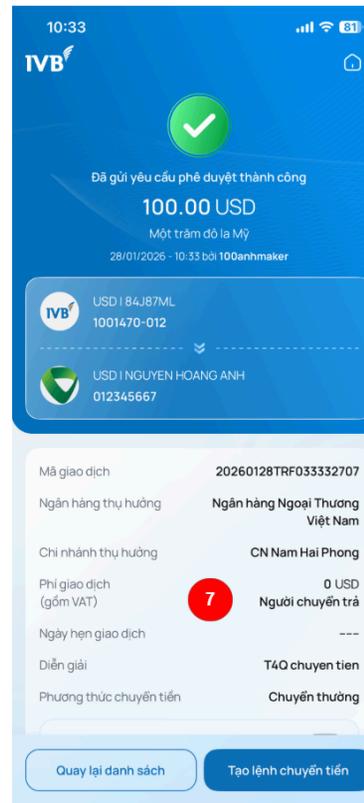
**Bước 2:** Tại màn hình Chuyển tiền, chọn Tạo lệnh chuyển tiền

**Bước 3:** Chọn tài khoản nguồn là tài khoản USD



**Bước 4:** Nhấn icon để chọn người thụ hưởng USD (danh sách được đăng ký với Ngân hàng trước đó)

**Bước 5:** Nhập các thông tin chuyển tiền và nhấn **Tiếp tục**

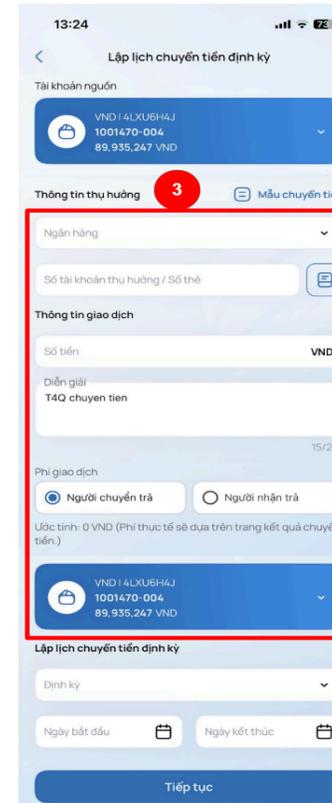
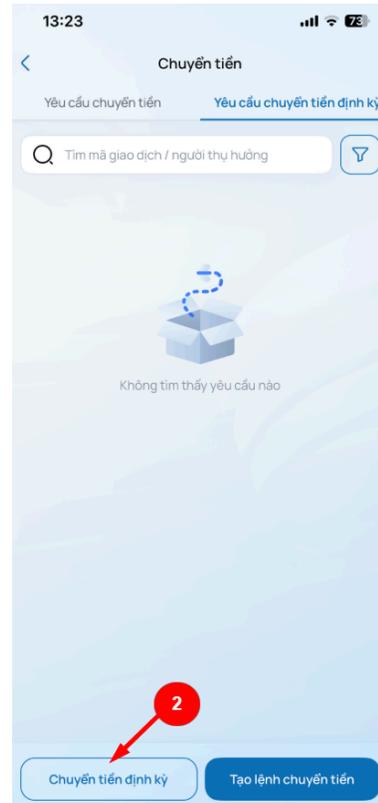
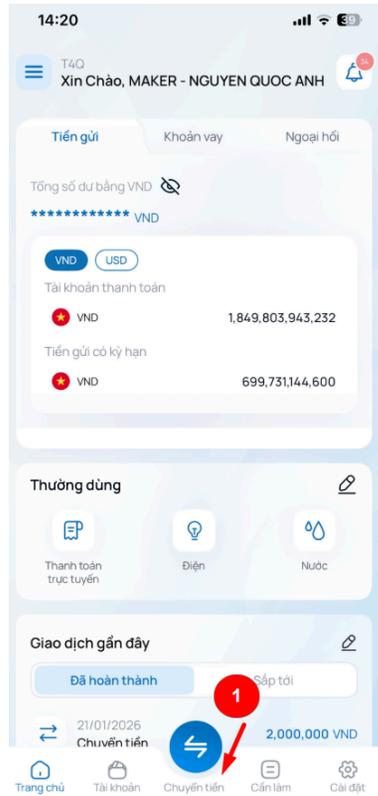


**Bước 6:** Kiểm tra lại các thông tin đã nhập, nhấn **Gửi duyệt**

**Lưu ý:** Nhấn “Gửi duyệt” đồng nghĩa với việc đồng ý với điều khoản điều kiện

**Bước 7:** Hiện thị kết quả tạo lệnh chuyển tiền. Tại đây có thể thực hiện lưu thông tin mẫu bằng cách nhấn

## 4. Chuyển tiền định kỳ



**Bước 1:** Tại màn hình chính hoặc Trang chủ, chọn “Chuyển tiền”

**Bước 2:** Tại màn hình Chuyển tiền, chọn thao tác **Lập lịch chuyển tiền định kỳ**

**Bước 3:** Nhập các thông tin của lệnh chuyển tiền định kỳ



13:24

Lập lịch chuyển tiền định kỳ

Tài khoản nguồn

VND I 4LXU6H4J  
1001470-004  
89.935.247 VND

Thông tin thụ hưởng

Mẫu chuyển tiền

Ngân hàng

Số tài khoản thụ hưởng / Số thẻ

Thông tin giao dịch

Số tiền VND

Diễn giải  
T4Q chuyen tien

15/210

Phí giao dịch

Người chuyển trả  Người nhận trả

Ước tính: 0 VND (Phí thực tế sẽ dựa trên trạng kết quả chuyển tiền.)

VND I 4LXU6H4J  
1001470-004  
89.935.247 VND

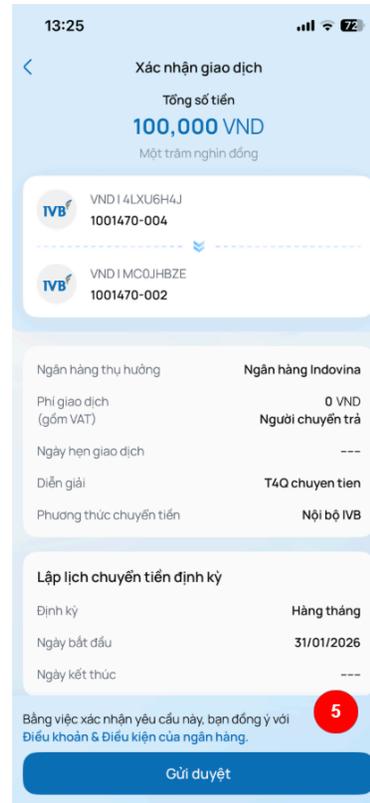
Lập lịch chuyển tiền định kỳ 4

Định kỳ

Ngày bắt đầu

Ngày kết thúc

Tiếp tục



13:25

Xác nhận giao dịch

Tổng số tiền  
100,000 VND  
Một trăm nghìn đồng

VND I 4LXU6H4J  
1001470-004

VND I MC0JHBZE  
1001470-002

Ngân hàng thụ hưởng Ngân hàng Indovina

Phí giao dịch (gồm VAT) 0 VND  
Người chuyển trả Người chuyển trả

Ngày hẹn giao dịch ---

Diễn giải T4Q chuyen tien

Phương thức chuyển tiền Nội bộ IVB

Lập lịch chuyển tiền định kỳ

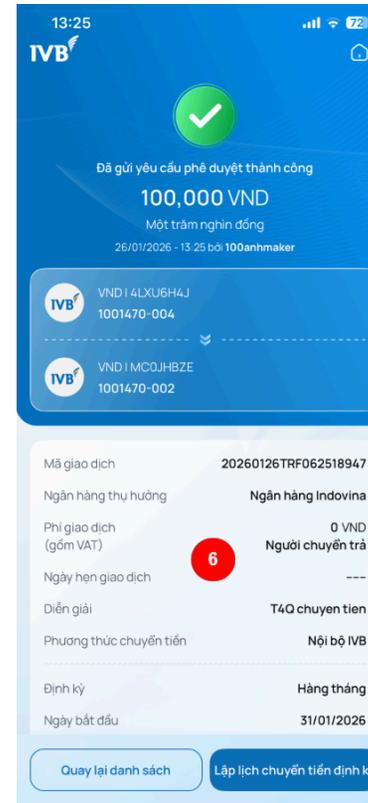
Định kỳ Hàng tháng

Ngày bắt đầu 31/01/2026

Ngày kết thúc ---

Bảng việc xác nhận yêu cầu này, bạn đồng ý với Điều khoản & Điều kiện của ngân hàng. 5

Gửi duyệt



13:25

Đã gửi yêu cầu phê duyệt thành công

100,000 VND  
Một trăm nghìn đồng  
26/01/2026 - 13:25 bởi 100anhmaker

VND I 4LXU6H4J  
1001470-004

VND I MC0JHBZE  
1001470-002

Mã giao dịch 20260126TRF062518947

Ngân hàng thụ hưởng Ngân hàng Indovina

Phí giao dịch (gồm VAT) 0 VND  
Người chuyển trả Người chuyển trả

Ngày hẹn giao dịch 6 ---

Diễn giải T4Q chuyen tien

Phương thức chuyển tiền Nội bộ IVB

Định kỳ Hàng tháng

Ngày bắt đầu 31/01/2026

Quay lại danh sách

Lập lịch chuyển tiền định kỳ 6

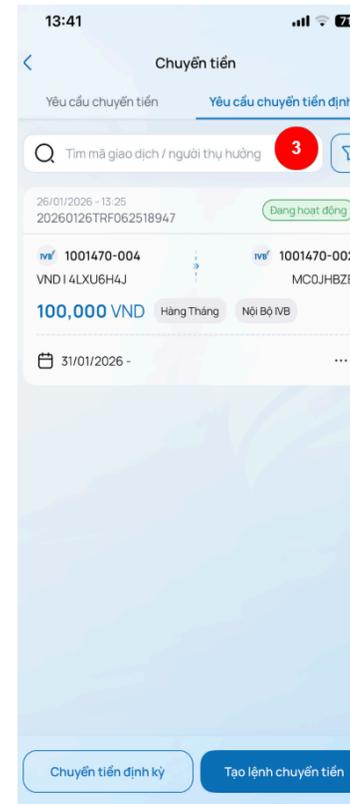
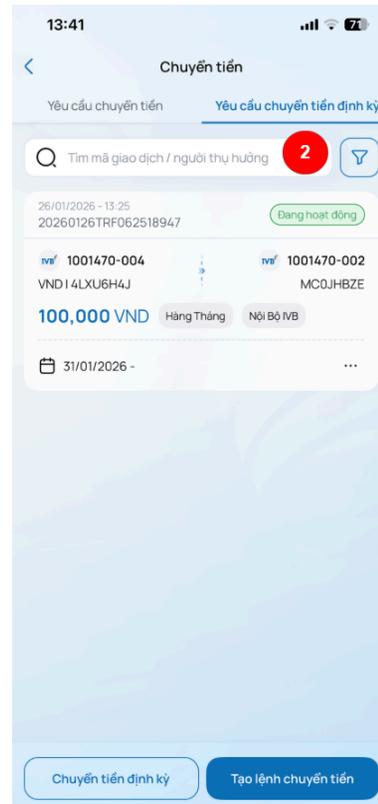
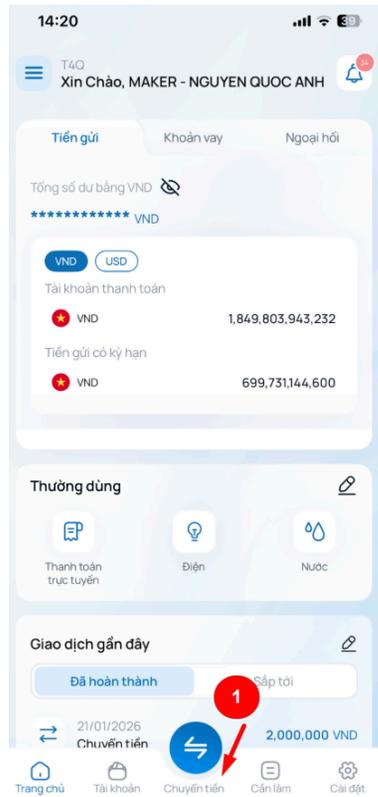
**Bước 4:** Nhập các thông tin Lập lịch chuyển tiền định kỳ, nhấn **Tiếp tục**

**Bước 5:** Kiểm tra lại các thông tin đã nhập, nhấn **Gửi duyệt**

**Lưu ý:** Nhấn “Gửi duyệt” đồng nghĩa với việc đồng ý với điều khoản điều kiện

**Bước 6:** Hiện thị kết quả Lập lịch chuyển tiền định kỳ

★ **Dừng yêu cầu chuyển tiền định kỳ.**

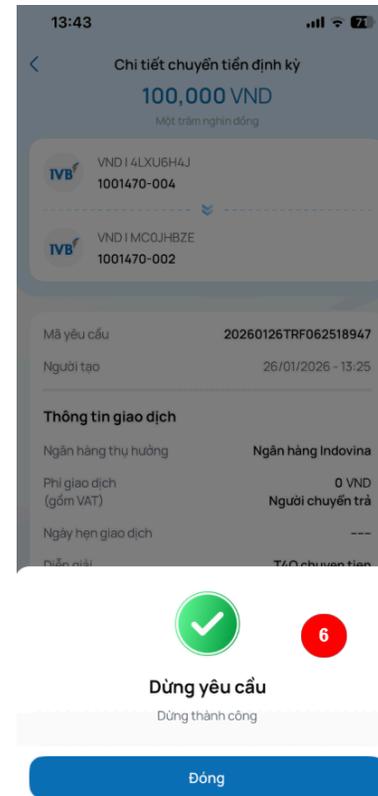
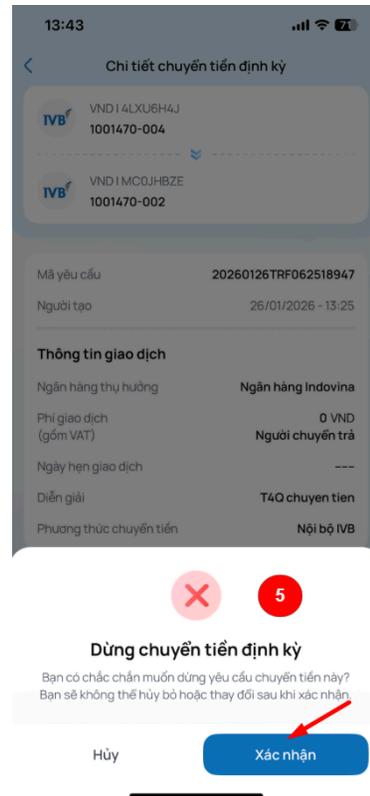
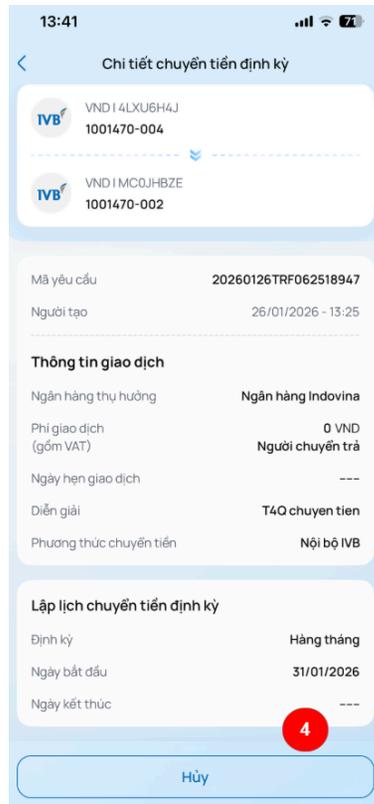


**Bước 1:** Tại màn hình chính hoặc Trang chủ, chọn “Chuyển tiền”

**Bước 2:** Tại màn hình Chuyển tiền, chọn tab Chuyển tiền định kỳ và tìm kiếm bản ghi cần thao tác

**Bước 3:** Chọn bản ghi để xem chi tiết

HOẶC chọn icon ... để hiển thị màn hình Dừng chuyển tiền định kỳ



**Bước 4:** Chọn Hủy chuyển tiền định kỳ

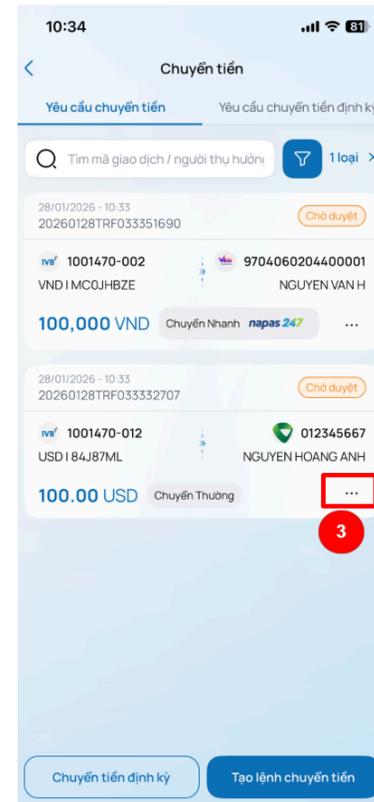
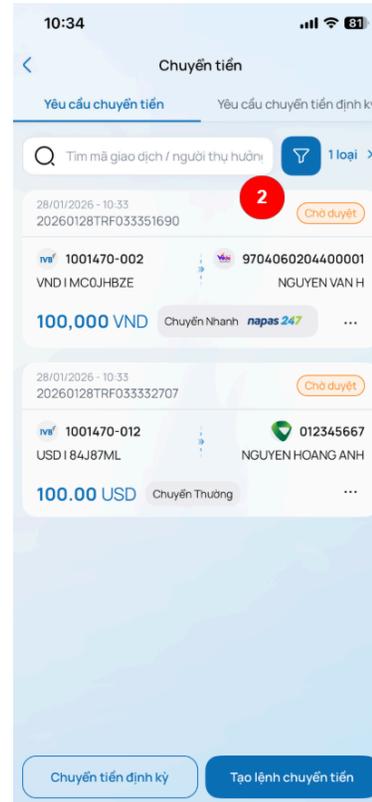
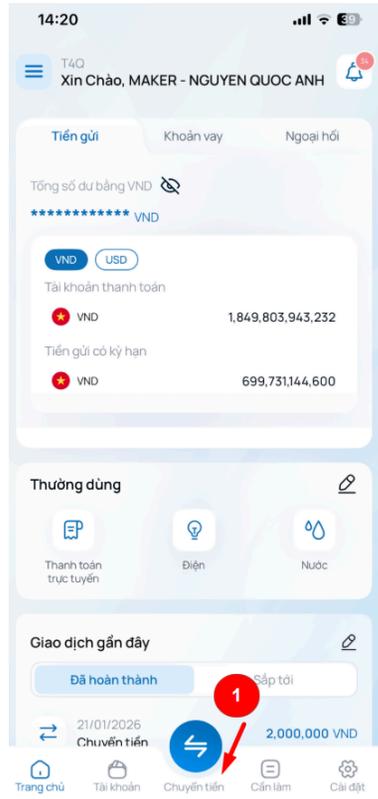
**Bước 5:** Tại popup Xác nhận, chọn Xác nhận để thực hiện dừng yêu cầu chuyển tiền định kỳ

**Bước 6:** Hiện thị kết quả dừng chuyển tiền định kỳ

## 5. Quản lý yêu cầu

### a. Hủy yêu cầu (dành cho Maker)

Người tạo lệnh (Maker) có thể thực hiện hủy các yêu cầu khi yêu cầu chưa được duyệt.

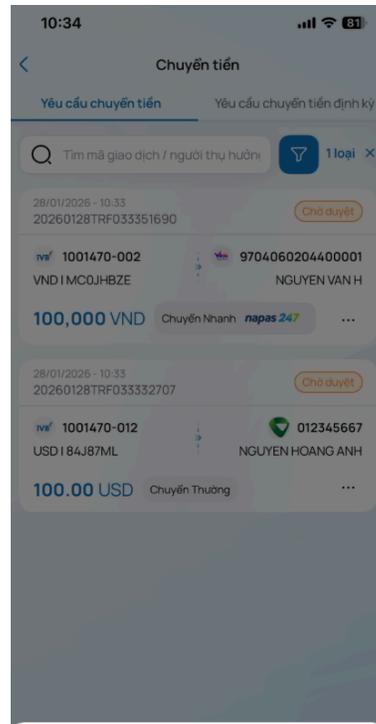


**Bước 1:** Tại màn hình chính hoặc Trang chủ, chọn “Chuyển tiền”

**Bước 2:** Tại màn hình Chuyển tiền, chọn tab Yêu cầu chuyển tiền và thực hiện tìm kiếm yêu cầu Chờ phê duyệt

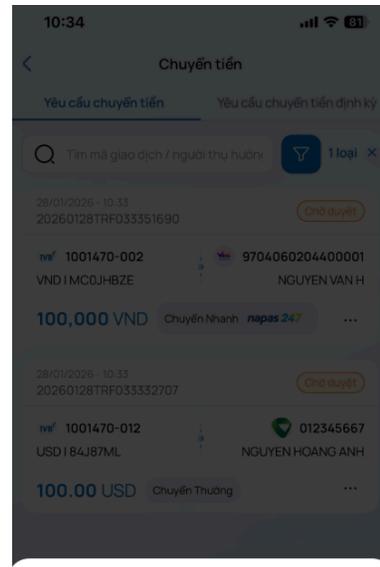
**Bước 3:** Chọn bản ghi để xem chi tiết

HOẶC chọn icon ... để hiển thị thao tác Hủy yêu cầu



Hủy yêu cầu

4



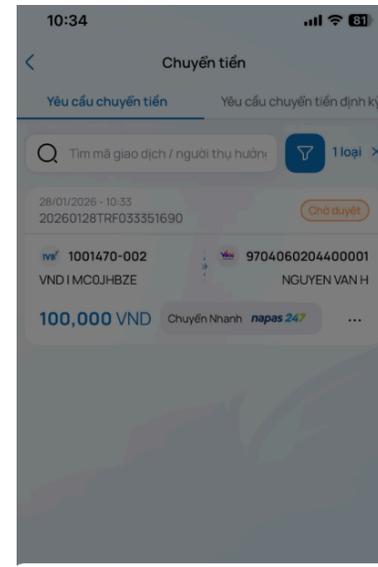
Hủy yêu cầu

Bạn có chắc chắn muốn hủy yêu cầu này?  
Bạn sẽ không thể hủy bỏ hoặc thay đổi sau khi xác nhận

Hủy

Xác nhận

5



Thành công

Hủy yêu cầu thành công

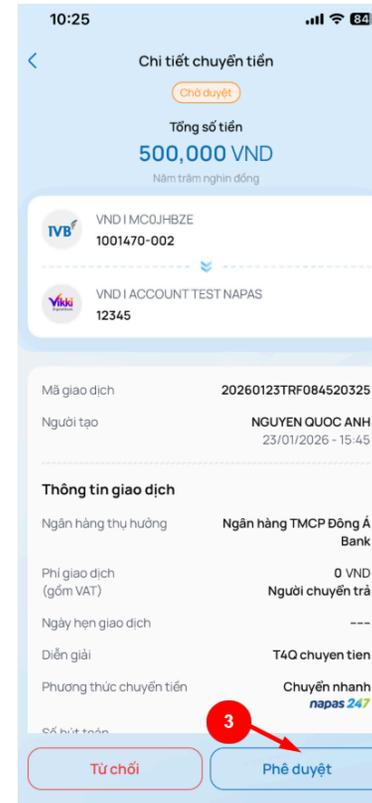
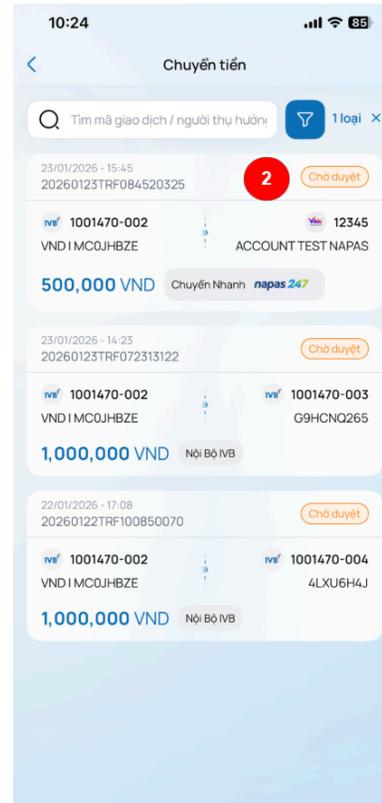
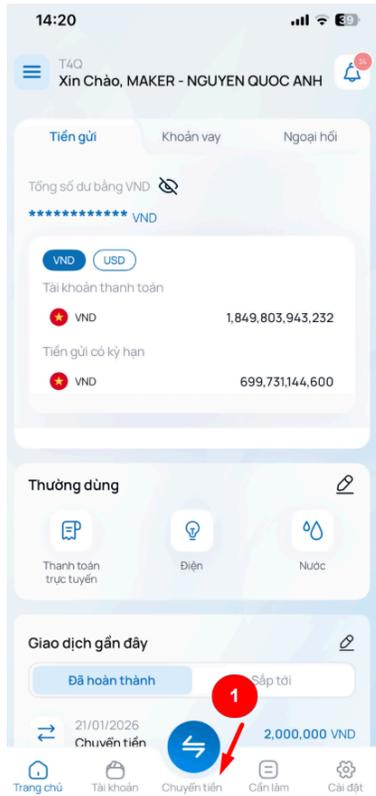
Đóng

**Bước 4:** Chọn thao tác Hủy yêu cầu (Chỉ hủy khi trạng thái yêu cầu Chờ phê duyệt)

**Bước 5:** Tại popup Xác nhận, chọn Xác nhận để thực hiện hủy yêu cầu

**Bước 6:** Hiện thị kết quả hủy yêu cầu

**b. Phê duyệt (dành cho Checker)**

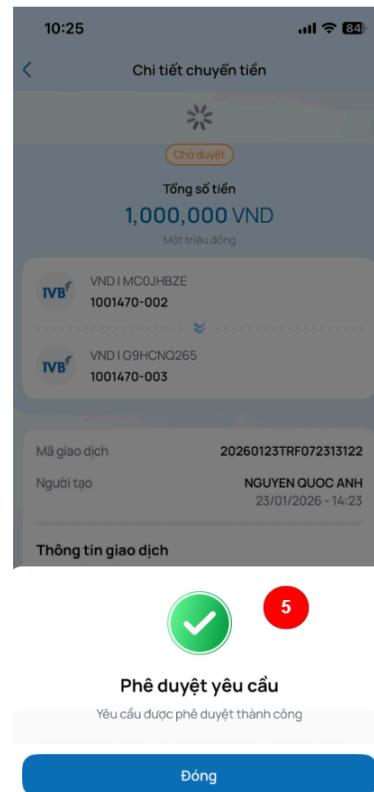


**Bước 1:** Tại màn hình chính hoặc Trang chủ, chọn “Chuyển tiền”

HOẶC chọn Cần làm > Chuyển tiền

**Bước 2:** Tại màn hình Chuyển tiền, thực hiện tìm kiếm bản ghi có trạng thái “Chờ phê duyệt”. chọn bản ghi để xem Chi tiết

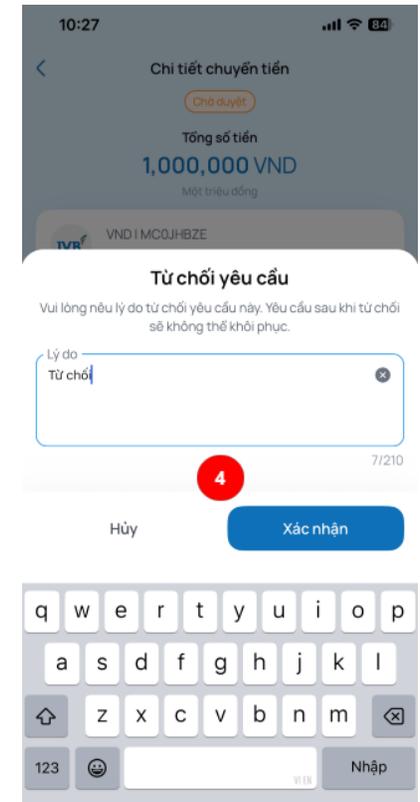
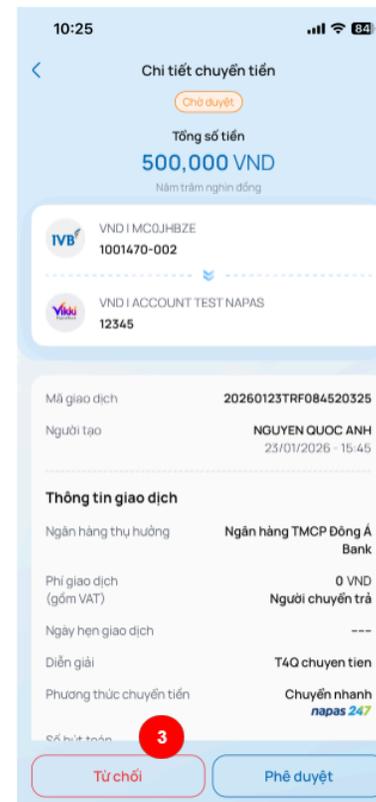
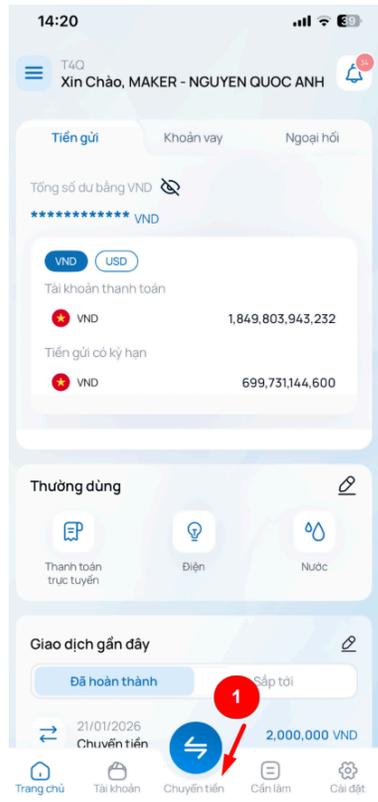
**Bước 3:** Tại màn hình Chi tiết, chọn Phê duyệt



**Bước 4:** Nhập mã xác thực và sau đó nhấn **Xác nhận**

**Bước 5:** Hiện thị kết quả phê duyệt

### c. Từ chối (dành cho Checker)



**Bước 1:** Tại màn hình chính hoặc Trang chủ, chọn “Chuyển tiền” HOẶC chọn Cần làm > Chuyển tiền

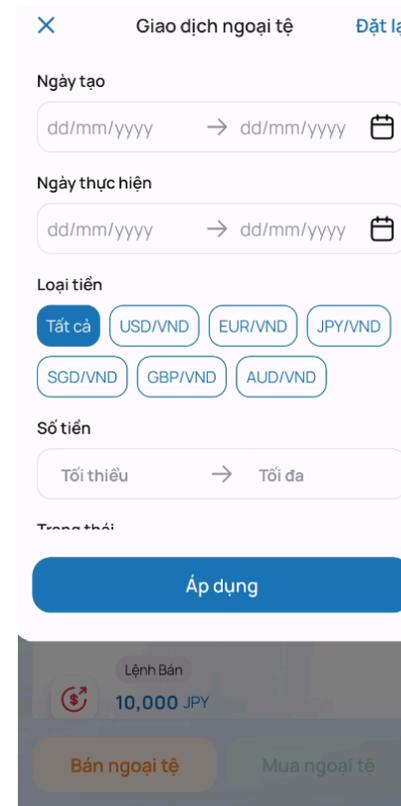
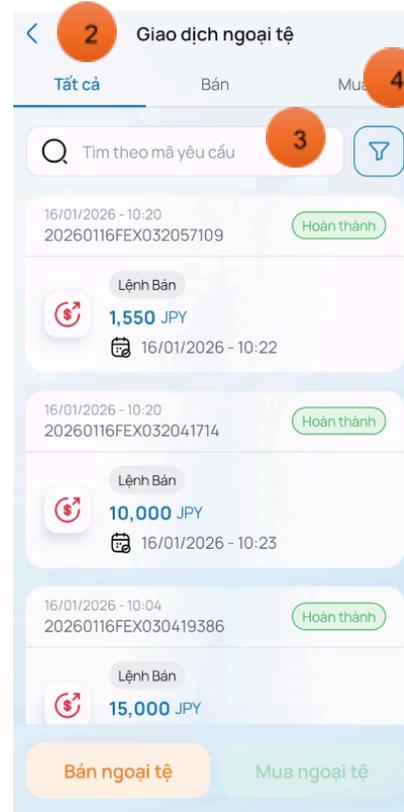
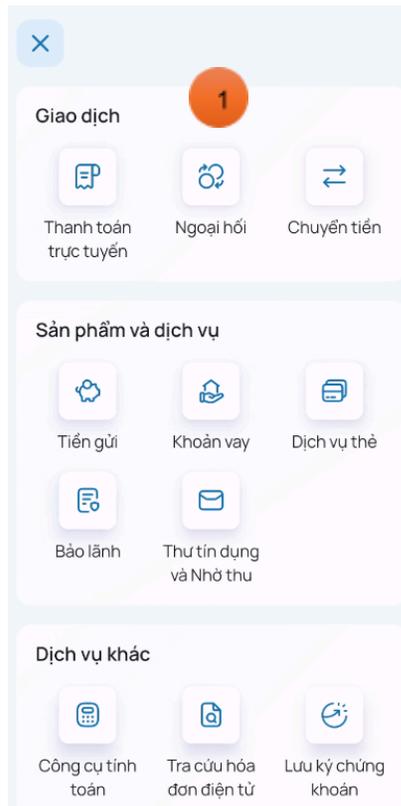
**Bước 2:** Tại màn hình Chuyển tiền, thực hiện tìm kiếm bản ghi có trạng thái “Chờ phê duyệt”. chọn bản ghi để xem Chi tiết

**Bước 3:** Tại màn hình Chi tiết, chọn Từ chối

**Bước 4:** Nhập lý do, nhấn Xác nhận

## 6. Giao dịch ngoại tệ

### a. Màn hình quản lý



- 1 Chọn icon góc trái màn hình -> chọn Ngoại hối
- 2 Màn hình hiển thị danh sách các giao dịch Mua/Bán ngoại tệ.
- 3 Nhập mã yêu cầu để tìm nhanh
- 4 Chọn Bộ lọc và lọc thông tin theo các tiêu chí:
  - Ngày tạo (từ ngày – đến ngày)
  - Ngày thực hiện (từ ngày – đến ngày)
  - Loại tiền
  - Số tiền (tối thiểu - tối đa)
  - Trạng thái: Chờ duyệt/ Người duyệt từ chối/ Yêu cầu đã gửi đến ngân hàng/ Đang xử lý/ Ngân hàng từ chối/ Hoàn thành/ Hết hạn/ Đã hủy

**b. Bán ngoại tệ**

**Tạo yêu cầu bán ngoại tệ mới**

Tài khoản nguồn **1**

USD | 24P9A93 R84C CQNIC9...  
6298396-002  
992,955,569.43 USD

Thông tin bán ngoại tệ **2**

Tài khoản đích  
VND | Y9EL 3CVD YXAAJ6 FKEG 760V

Loại tỷ giá **3**

Tỷ giá thỏa thuận  Tỷ giá niêm yết

Tỷ giá giao dịch  
**1.00 USD = 24,180 VND**  
Tỷ giá này chỉ mang tính tham khảo, tỷ giá thực tế sẽ được áp dụng tại thời điểm IVB xử lý giao dịch.

Số tiền bán USD

Tiếp tục

**Tạo yêu cầu bán ngoại tệ mới**

Tài khoản nguồn

USD | 24P9A93 R84C CQNIC9...  
6298396-002  
992,955,569.43 USD

giao dịch:

Số tiền bán **4**  
**10,000** USD

Mười nghìn đô la Mỹ

Số tiền quy đổi **5**  
**241,800,000** VND

Nguồn gốc ngoại tệ  
Từ xuất khẩu hàng hóa (gồm dịch vụ gắn li)

Diễn giải **6**  
Ban 10,000 USD

14/210

Tiếp tục **7**

**Kiểm tra và xác nhận** **8**

USD | 24P9A93 R84C CQNIC9U DQY  
P3DYSJO 1RAF8V C6L 0BLKA KNY3C  
6298396-002

VND | Y9EL 3CVD YXAAJ6 FKEG 760  
V7J 2FYOG 09R 0J3 VBA6Y  
6298396-001

Thông tin bán ngoại tệ

Số tiền bán **10,000.00** USD  
Mười nghìn đô la Mỹ

Tỷ giá giao dịch **1.00** USD = **24,180** VND  
Tỷ giá này chỉ mang tính tham khảo, tỷ giá thực tế sẽ được áp dụng tại thời điểm IVB xử lý giao dịch.

Số tiền quy đổi **241,800,000** VND  
Hai trăm bốn mươi một triệu tám trăm nghìn đồng

Bằng việc xác nhận yêu cầu này, bạn đồng ý với Điều khoản & Điều kiện của ngân hàng.

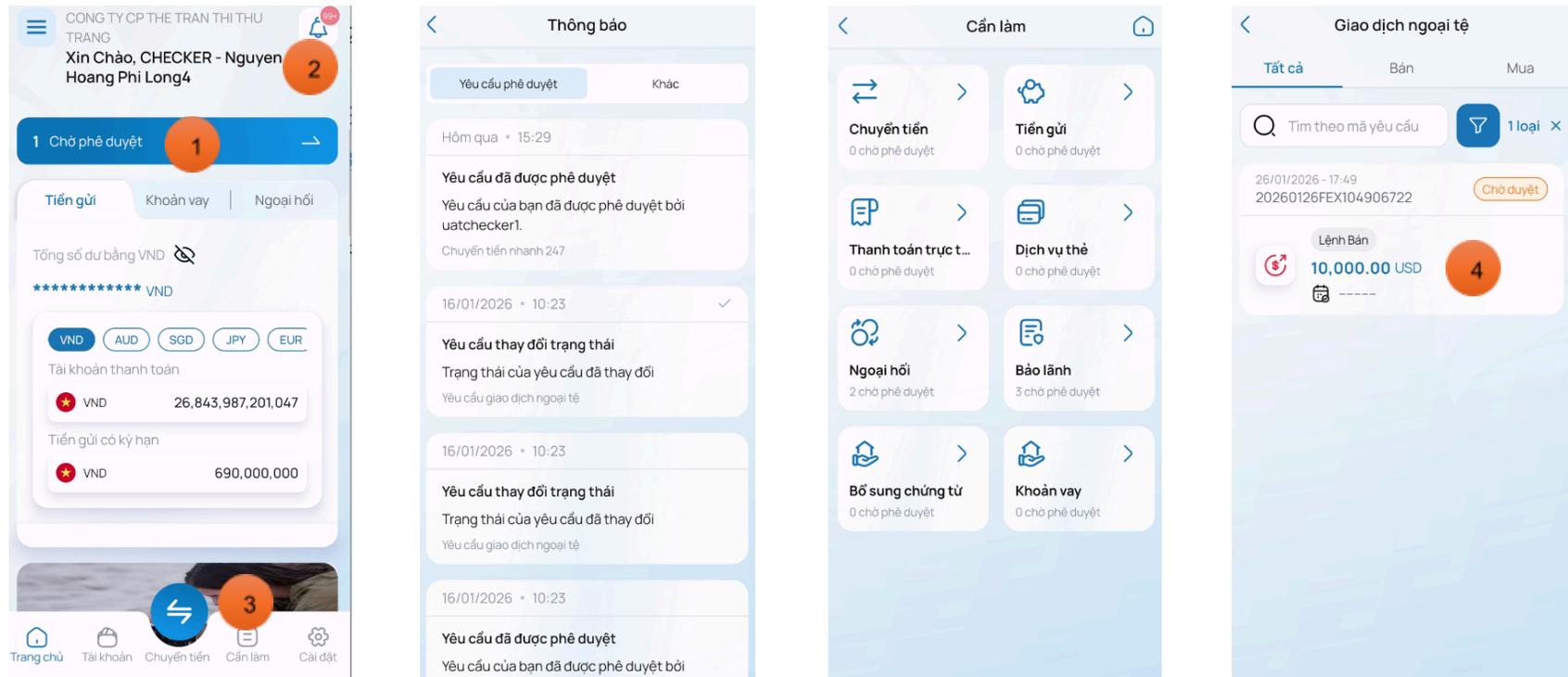
Gửi duyệt

- 1** Chọn tài khoản nguồn
- 2** Chọn tài khoản nhận
- 3** Chọn loại tỷ giá: niêm yết hoặc thỏa thuận  
*Lưu ý: tỷ giá thỏa thuận là tỷ giá đã thương lượng với IVB*
- 4** Nhập số ngoại tệ cần bán
- 5** Chọn nguồn gốc ngoại tệ
- 6** Nhập/ chỉnh sửa nội dung diễn giải nếu cần
- 7** Nhấn “Tiếp tục” để chuyển đến màn hình xác nhận trước khi gửi duyệt  
*Lưu ý: người dùng có thể chủ động hủy lệnh bất cứ lúc nào khi lệnh còn ở trạng thái "Chờ duyệt"*
- 8** Kiểm tra và xác nhận nội dung và gửi duyệt

### c. Phê duyệt yêu cầu bán ngoại tệ

Sau khi giao dịch được tạo thành công, hệ thống sẽ tự động gửi thông báo đến người có quyền duyệt lệnh. Checker chọn yêu cầu có trạng thái “Chờ duyệt” để xem chi tiết và thực hiện duyệt.

★ Duyệt bằng Soft OTP: Để sử dụng Soft OTP người dùng cần đăng nhập App, chọn “Cài đặt” để kích hoạt trước khi sử dụng.



Đăng nhập chọn giao dịch chờ duyệt hoặc

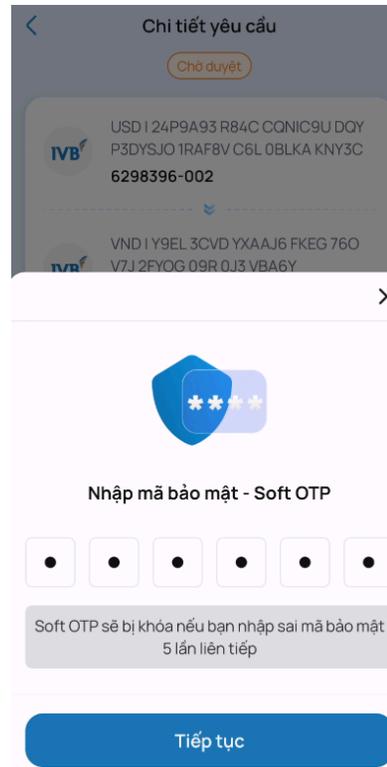
Chọn biểu tượng quả chuông bên góc phải màn hình hoặc

Chọn mục “Cần làm” ở thanh điều hướng cuối màn hình

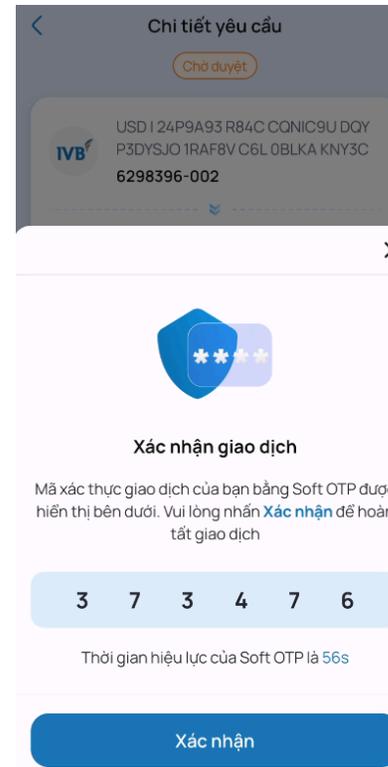
Chọn giao dịch cần duyệt



Xem và nhấn phê duyệt



Nhập mã PIN Soft OTP

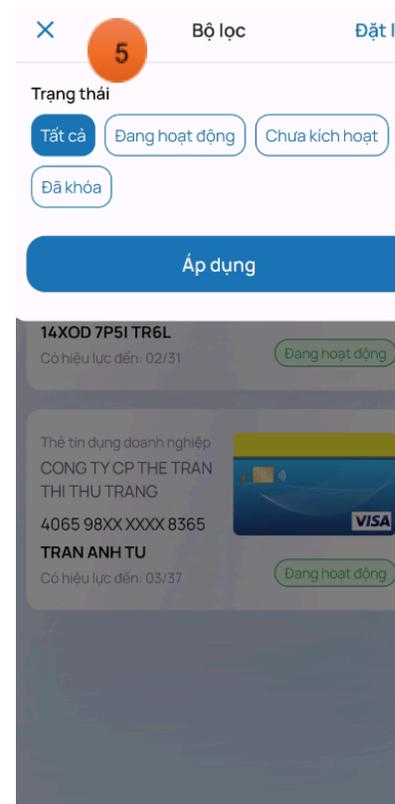
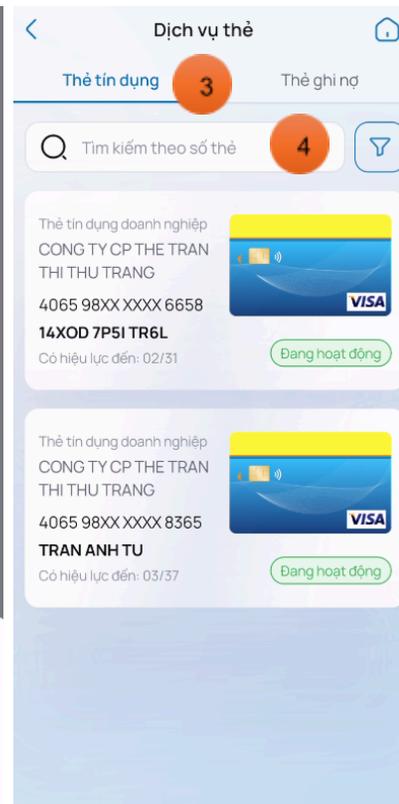
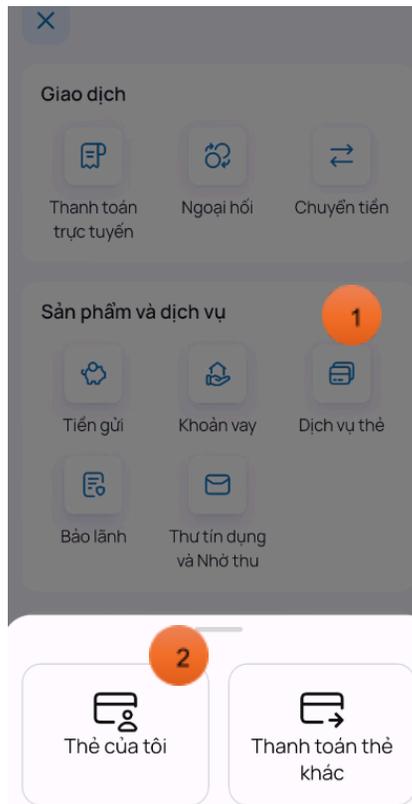


Nhấn xác nhận để hoàn tất phê duyệt

## VII. DỊCH VỤ THẺ

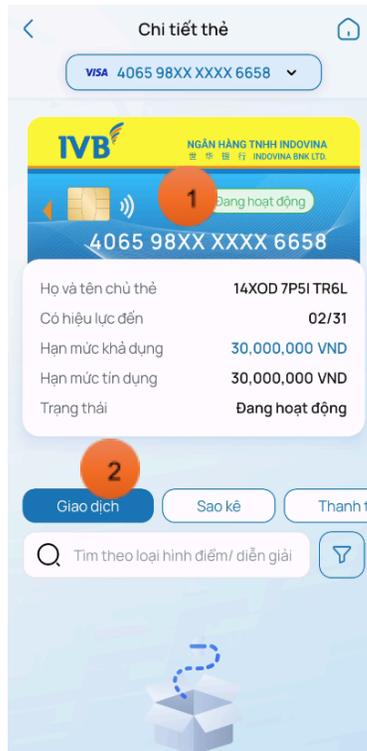
### 1. Thẻ của tôi

#### a. Thông tin thẻ

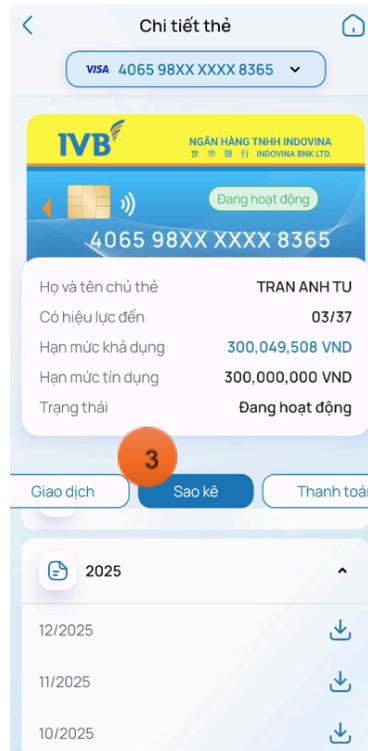


- 1 Chọn icon  góc trái màn hình -> chọn Dịch vụ thẻ
- 2 Chọn **Thẻ của tôi**
- 3 Chọn Thẻ tín dụng
- 4 Người dùng nhập số thẻ đầy đủ thẻ tìm nhanh
- 5 Chọn Bộ lọc và lọc thông tin theo các tiêu chí:
  - Trạng thái: Đang hoạt động/ Chưa kích hoạt/ Đã khóa

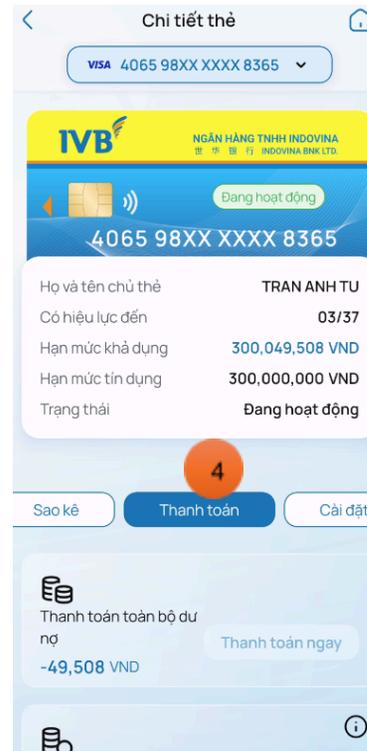
**b. Chi tiết thẻ**



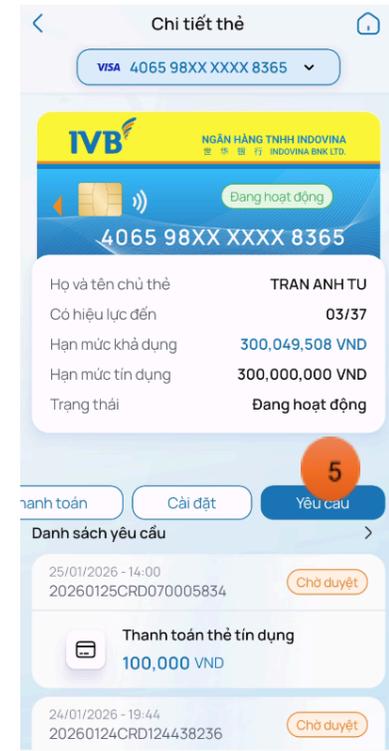
Xem thông tin chi tiết giao dịch thẻ



Sao kê: Chọn tháng/năm cần tải sao kê

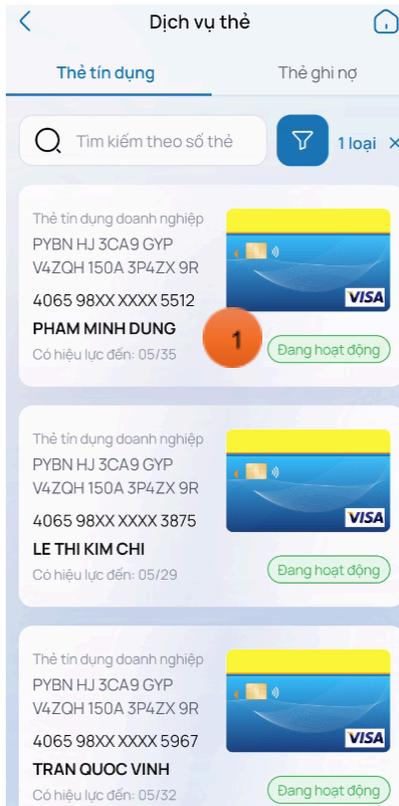


Thanh toán: Để thực hiện thanh toán thẻ

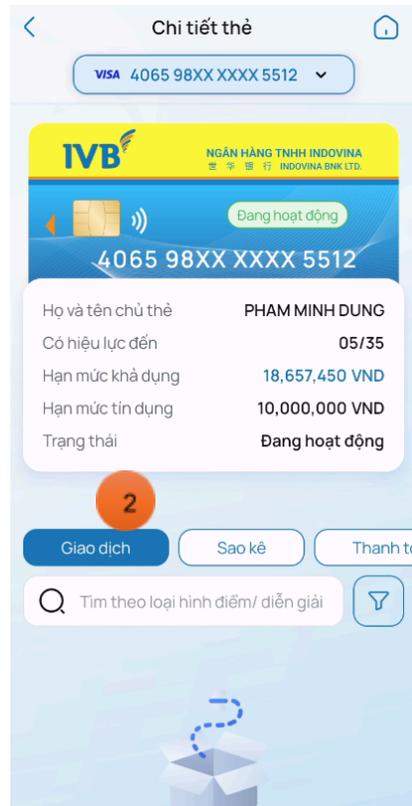


Chức năng cho phép người dùng xem các yêu cầu do user maker thực hiện  
**Lưu ý:** user admin, maker, checker có thể xem lại các yêu cầu

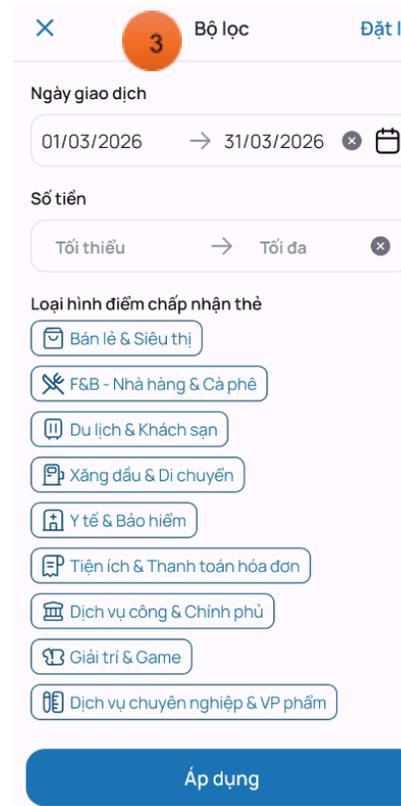
### c. Thông tin giao dịch thẻ



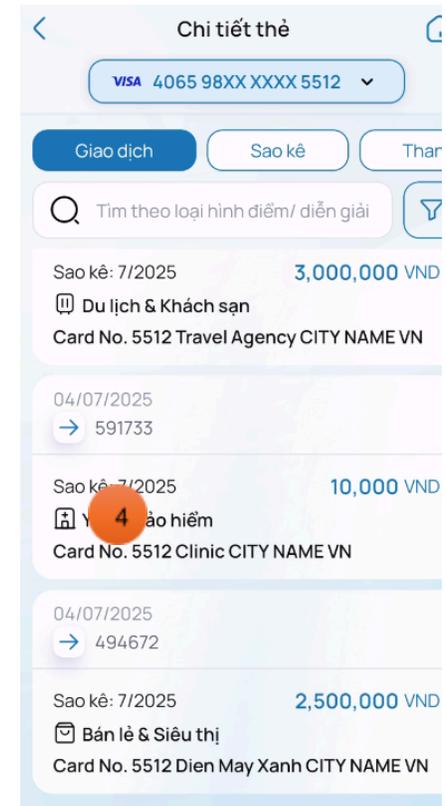
Chọn thẻ cần xem giao dịch



Chọn chức năng “Giao dịch”,

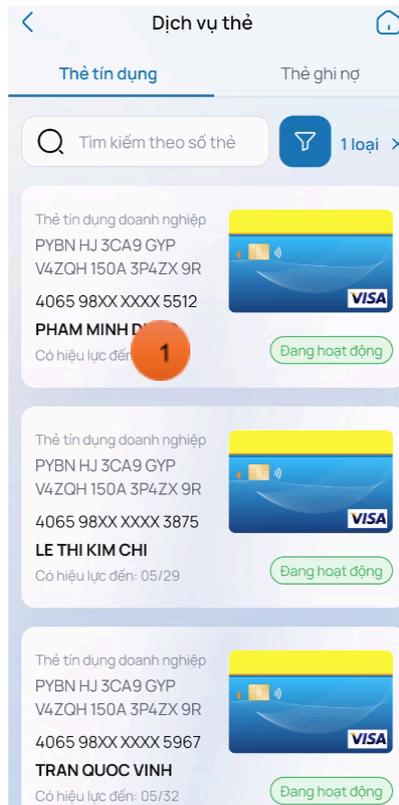


Nhấn nút Filter để chọn khoảng thời gian hoặc số tiền để xem giao dịch

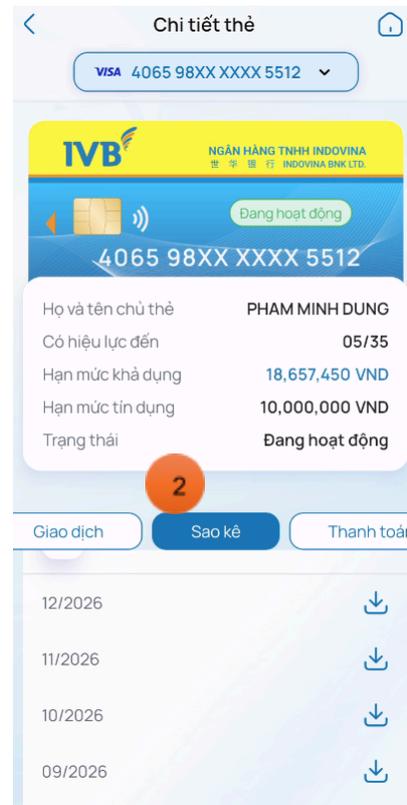


Màn hình hiển thị thông tin giao dịch

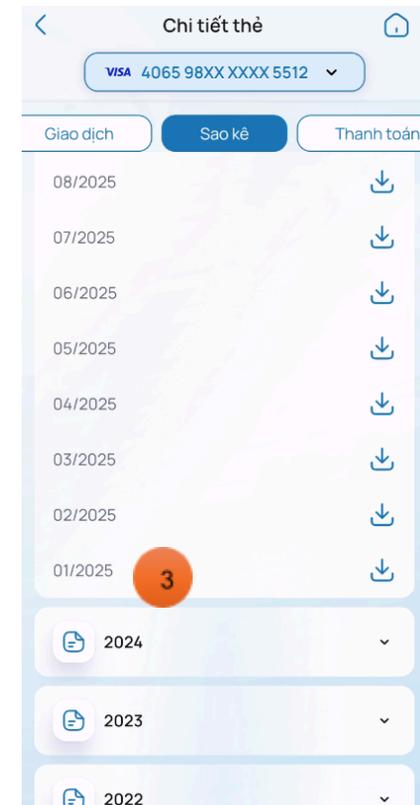
### d. Sao kê thẻ



Chọn thẻ cần xem sao kê



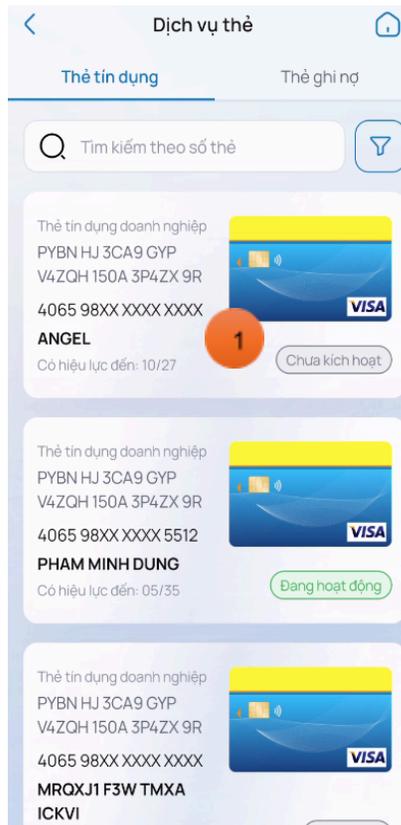
Chọn chức năng “Sao kê”



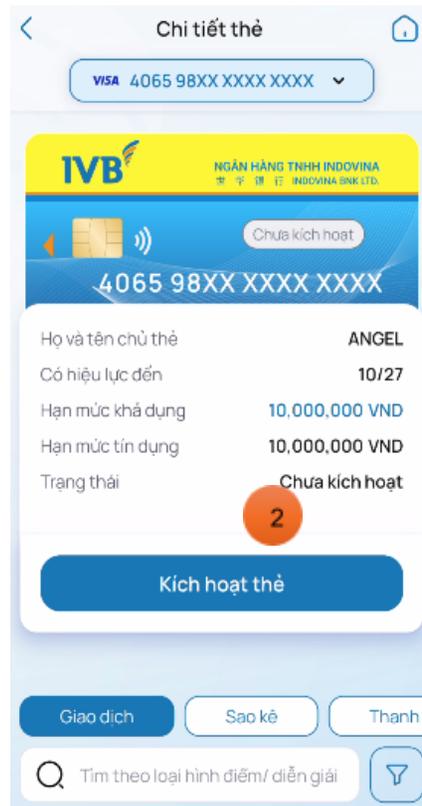
Chọn tháng/năm cần tải sao kê và tải xuống

**e. Kích hoạt thẻ**

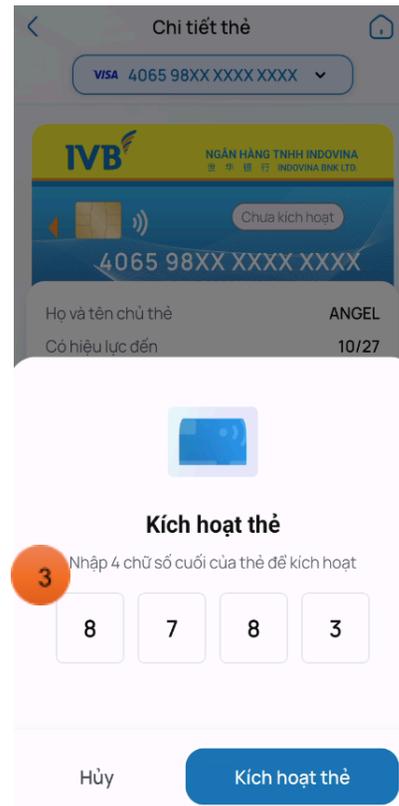
**Lưu ý:** Việc thực hiện kích hoạt thẻ chỉ được thực hiện bởi user admin



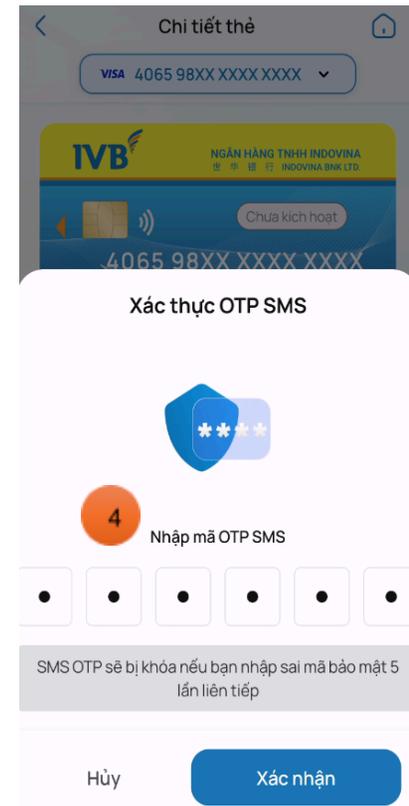
Chọn thẻ cần kích hoạt



Nhấn nút kích hoạt thẻ



Nhập 4 số cuối thẻ cần kích hoạt



Nhập mã OTP SMS để xác thực

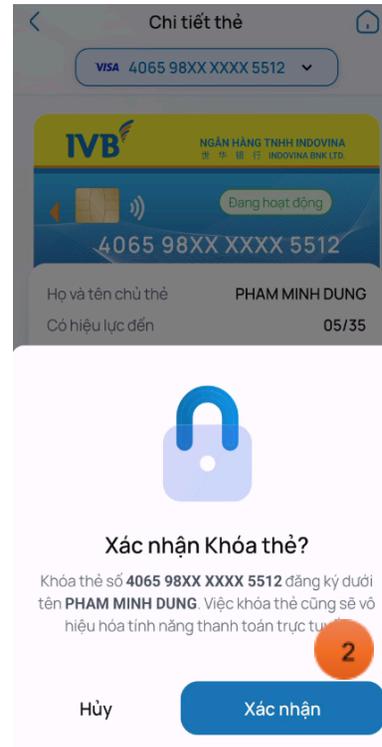
**f. Khóa/Mở khóa thẻ**

**Lưu ý:**

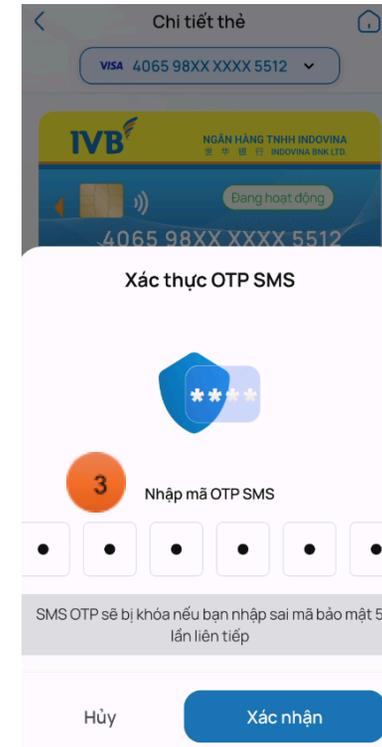
- Việc thực hiện Khóa/ Mở khóa thẻ chỉ được thực hiện bởi user admin,
- Khóa thẻ sẽ đồng thời khóa giao dịch thanh toán trực tuyến



Nhấn vào nút toggle để khóa/mở khóa thẻ. Khi thẻ bị khóa, nút sẽ chuyển sang màu xanh



Xác nhận thực hiện khóa thẻ/ mở khóa thẻ



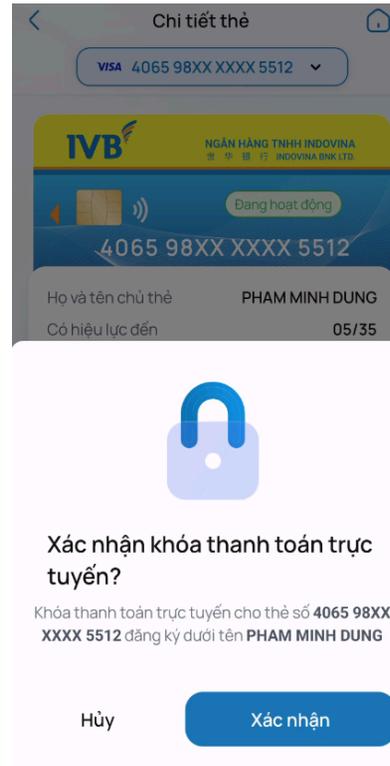
Nhập mã OTP SMS để xác thực

**g. Khóa/Mở khóa thanh toán trực tuyến**

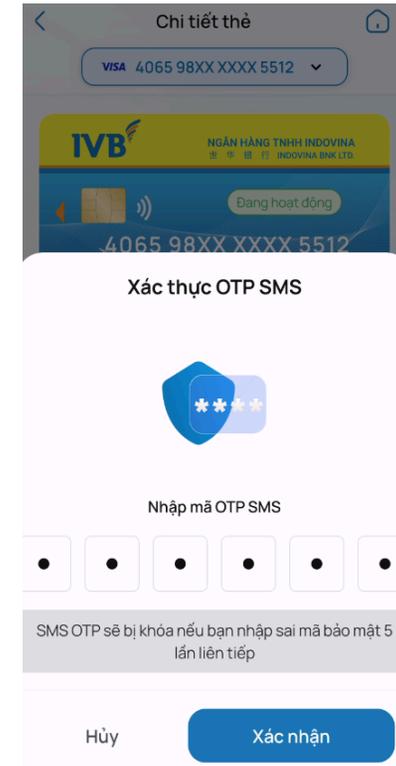
**Lưu ý:** Việc thực hiện Khóa/ Mở khóa thẻ chỉ được thực hiện bởi user admin



Nhấn vào nút toggle để khóa/mở khóa thanh toán trực tuyến



Xác nhận thực hiện khóa thẻ/mở khóa thanh toán trực tuyến



Nhập mã OTP SMS để xác thực

## 2. Thanh toán dư nợ thẻ của chính khách hàng

**Lưu ý:** Người dùng có thể thực hiện hủy các yêu cầu khi yêu cầu chưa được duyệt



Chọn thanh toán toàn bộ dư nợ/ thanh toán số tiền tối thiểu/ thanh toán số tiền bất kỳ

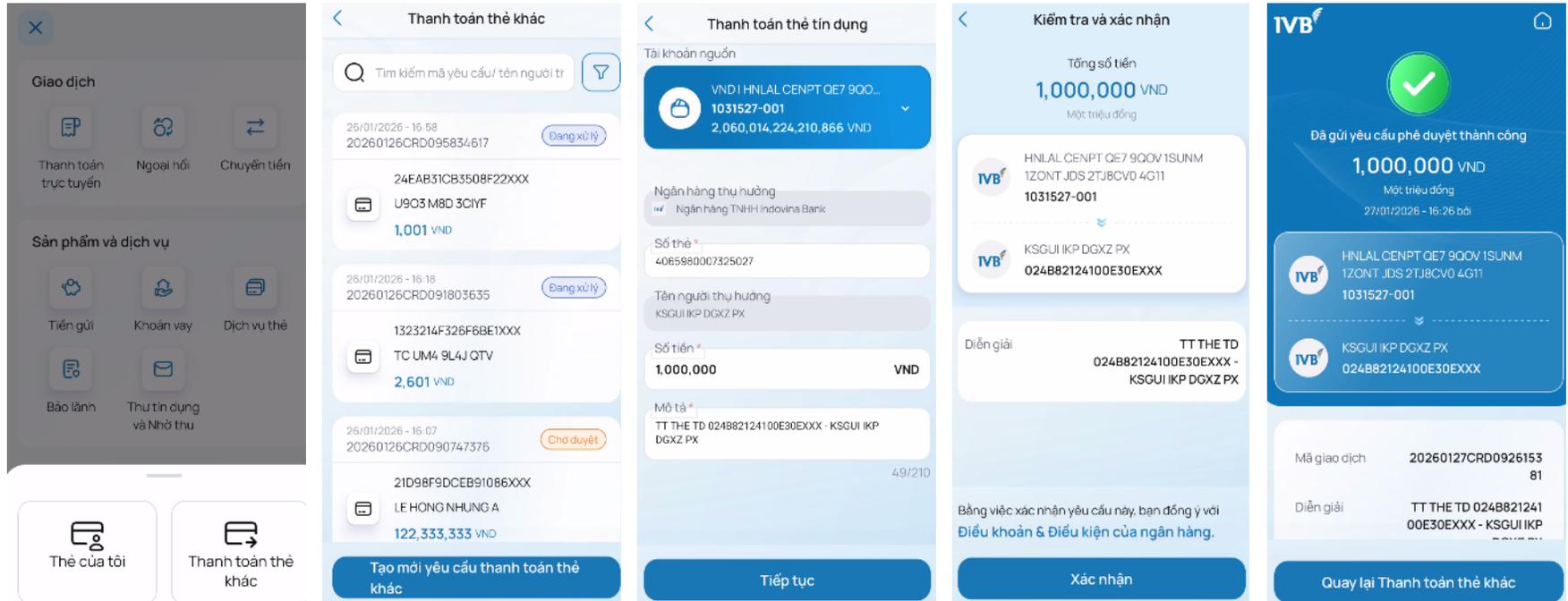
Nhập số tiền thanh toán. Hệ thống tự động hiển thị số tiền thanh toán khi chọn thanh toán toàn bộ/ thanh toán tối thiểu

Kiểm tra lại thông tin và gửi phê duyệt

Màn hình hiển thị thông tin thanh toán thẻ

### 3. Thanh toán nợ thẻ của người khác

**Lưu ý:** Người dùng có thể thực hiện hủy các yêu cầu khi yêu cầu chưa được duyệt



Chọn thanh toán thẻ khác

Chọn nút tạo mới yêu cầu thanh toán thẻ khác

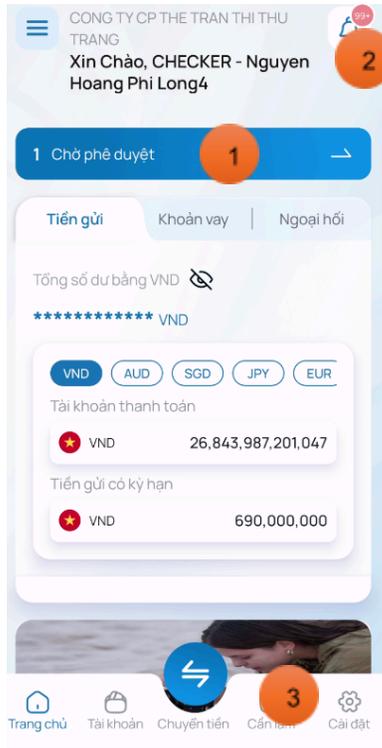
Chọn tài khoản nguồn  
Nhập số thẻ tín dụng hoặc số tài khoản thẻ tín dụng  
Nhập số tiền thanh toán

Kiểm tra thông tin và gửi phê duyệt

Màn hình hiển thị thông tin thanh toán thẻ

#### 4. Phê duyệt yêu cầu thẻ

Sau khi giao dịch được tạo thành công, hệ thống sẽ tự động gửi thông báo đến người có quyền duyệt lệnh. Checker chọn yêu cầu có trạng thái “Chờ duyệt” để xem chi tiết và thực hiện duyệt.



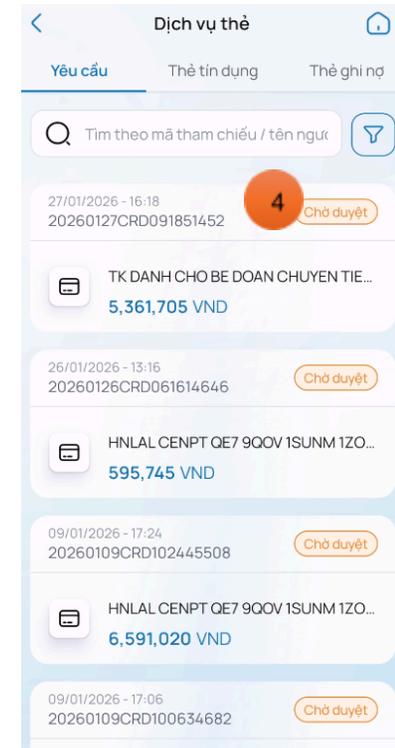
Đăng nhập chọn giao dịch chờ duyệt hoặc



Chọn biểu tượng quả chuông bên góc phải màn hình hoặc



Chọn mục “Cần làm” ở thanh điều hướng cuối màn hình

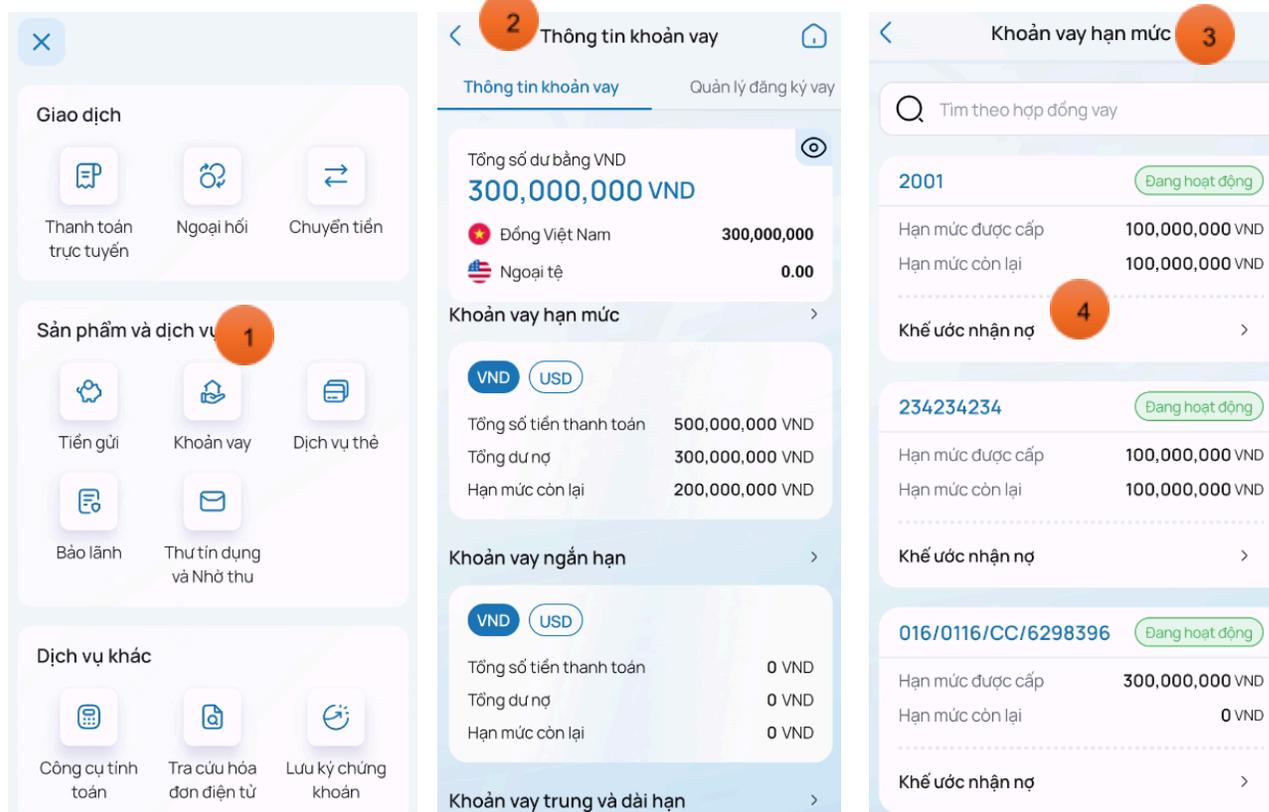


Chọn giao dịch cần duyệt

## VIII. KHOẢN VAY

### 1. Thông tin khoản vay

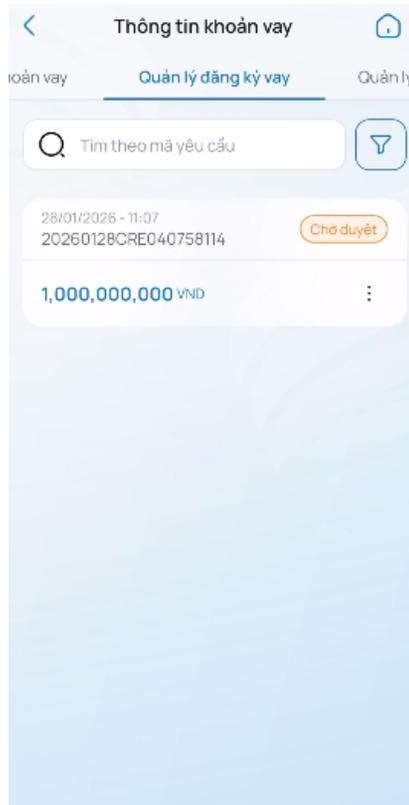
Chức năng hỗ trợ người dùng xem tất cả các khoản vay và hạn mức đang có tại IVB



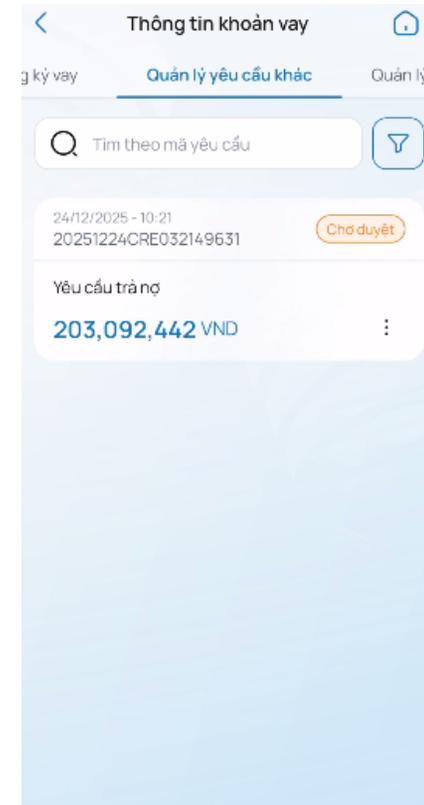
- 1 Chọn icon góc trái màn hình -> chọn Khoản vay
- 2 Màn hình sẽ hiển thị danh sách 3 nhóm **Danh sách khoản vay**, bao gồm:
  - Khoản vay hạn mức
  - Khoản vay ngắn hạn
  - Khoản vay trung dài hạn
- 3 Nhấn chọn từng nhóm để xem chi tiết danh sách các khoản vay
- 4 Nhấn vào kế ước nhận để xem danh sách kế ước nhận nợ

## 2. Quản lý các yêu cầu vay

Chức năng hỗ trợ người dùng quản lý các yêu cầu vay gồm: đăng ký vay vốn, giải ngân, thanh toán khoản vay, thay đổi tài khoản thu nợ và Maker có thể hủy yêu cầu đối với các lệnh chưa được duyệt..



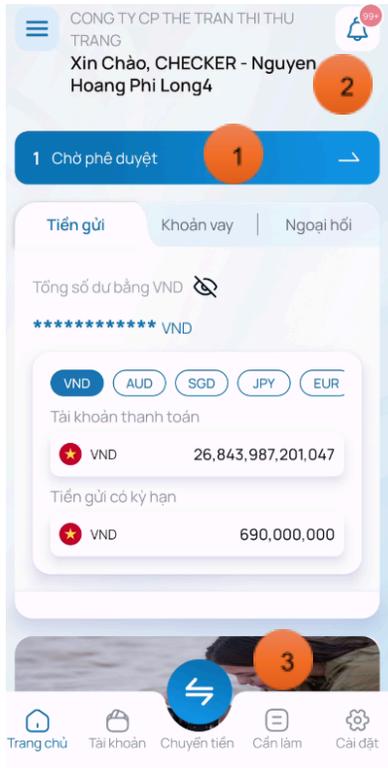
Màn hình xem và quản lý các yêu cầu đăng ký vay vốn



Màn hình xem và quản lý các yêu cầu giải ngân, yêu cầu trả nợ, thay đổi tài khoản thu nợ

### 3. Phê duyệt yêu cầu vay vốn

Sau khi giao dịch được tạo thành công, hệ thống sẽ tự động gửi thông báo đến người có quyền duyệt lệnh. Checker chọn yêu cầu có trạng thái “Chờ duyệt” để xem chi tiết và thực hiện phê duyệt/ từ chối



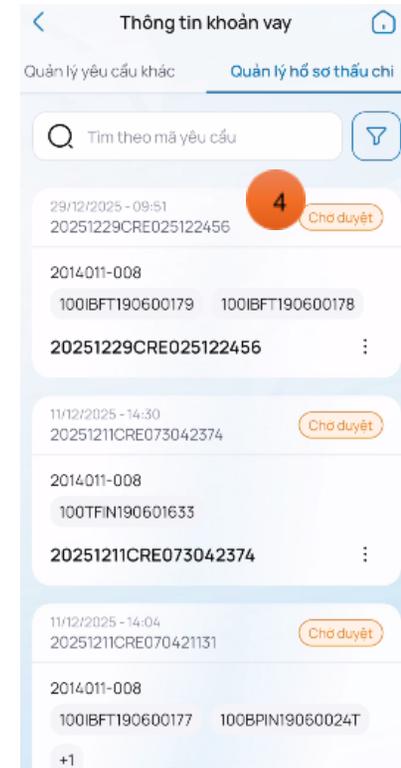
Đăng nhập chọn giao dịch chờ duyệt hoặc



Chọn biểu tượng quả chuông bên góc phải màn hình hoặc



Chọn mục “Cần làm” ở thanh điều hướng cuối màn hình



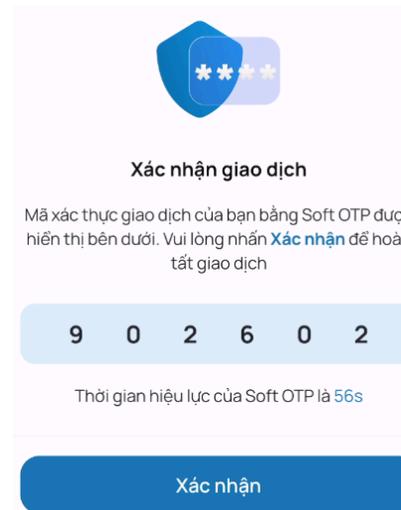
Chọn giao dịch cần duyệt



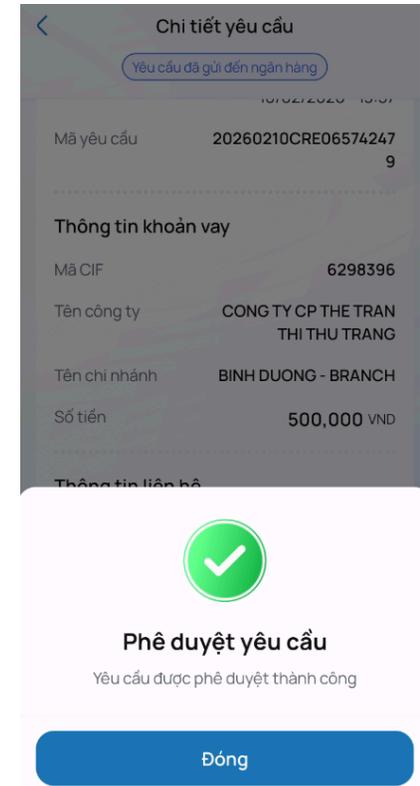
Xem thông tin chi tiết yêu cầu



Nhập mã bảo mật Soft OTP



Chọn xác nhận để hoàn tất duyệt giao dịch

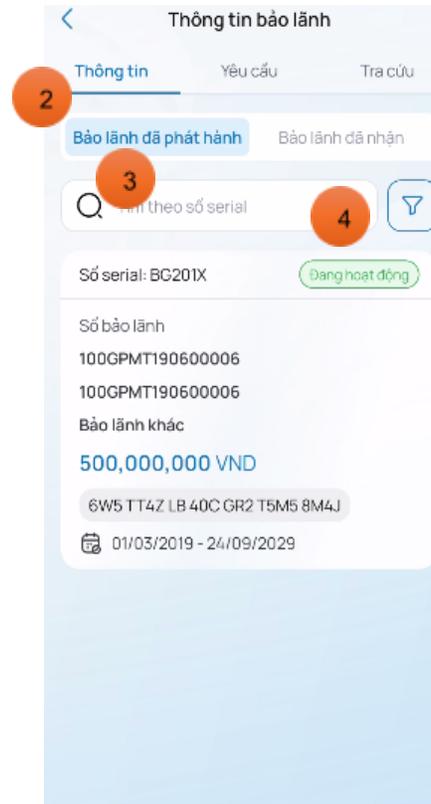
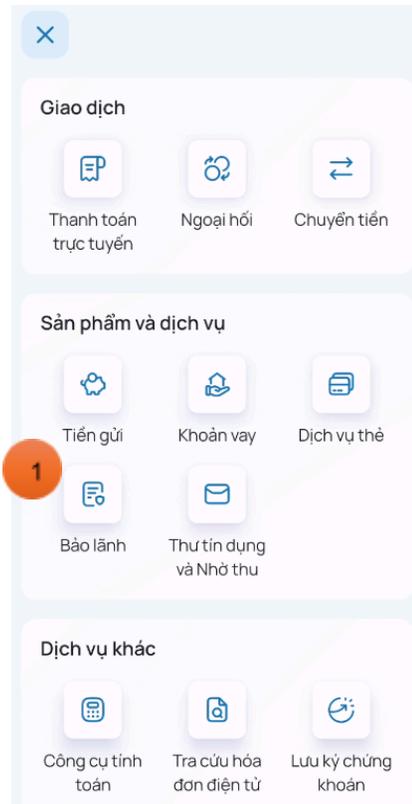


Màn hình hiển thị phê duyệt thành công

## IX. BẢO LÃNH

### 1. Thông tin bảo lãnh

Tính năng cho phép người dùng xem danh sách các bảo lãnh mà công ty là bên được bảo lãnh và danh sách các bảo lãnh mà công ty là bên thụ hưởng



- 1 Chọn icon  góc trái màn hình -> chọn Bảo lãnh
- 2 “Bảo lãnh phát hành”: xem danh sách các bảo lãnh do công ty phát hành  
“Bảo lãnh thụ hưởng” để xem danh sách các bảo lãnh công ty là đơn vị thụ hưởng
- 3 Nhập số serial bảo lãnh để tìm nhanh

× Thông tin Đặt lại

Ngày hiệu lực

dd/mm/yyyy → dd/mm/yyyy

Ngày hết hạn

dd/mm/yyyy → dd/mm/yyyy

Loại bảo lãnh

Tất cả

Bảo lãnh bán/cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai

Bảo lãnh dự thầu

Bảo lãnh thực hiện hợp đồng

Áp dụng

Chi tiết bảo lãnh 5

Đang hoạt động

Số bảo lãnh 100GPMT190600006  
100GPMT190600006

Số serial BG201X

Thông tin bảo lãnh

Loại bảo lãnh Bảo lãnh khác

Số tiền bảo lãnh 500,000,000 VND

Kênh COUNTER

Ngày phát hành 28/01/2026

Ngày hiệu lực 01/03/2019

Ngày hết hạn 24/09/2029

Tên người thụ hưởng 6W5 TT4Z LB 40C GR2  
T5M5 8M4J

Chi nhánh phát hành BUSINESS CENTER

Xem lịch sử

- 4 Bộ Lọc thông tin theo các tiêu chí:
- Số tiền (từ/đến)
  - Ngày hiệu lực (từ/đến)

- 5 Xem chi tiết thông tin bảo lãnh và lịch sử tu chỉnh

Thông tin lịch

Phiên bản 1

Chi tiết bảo lãnh

Số bảo lãnh 150GOTH201350001  
150GOTH201350001

Số serial BG001142

Thông tin bảo lãnh

Số tiền bảo lãnh 5,000,000,000 VND

Kênh -

Ngày phát hành 14/05/2020

Ngày hiệu lực 14/05/2020

Ngày hết hạn 05/05/2026

## 2. Tra cứu bảo lãnh

Tính năng cho phép người dùng tra cứu trực tuyến thư bảo lãnh phát hành tại IVB

1

Thông tin bảo lãnh

Thông tin Yêu cầu **Tra cứu**

Tra cứu bảo lãnh trực tuyến

Số bảo lãnh

Số serial

Áp dụng

Đặt lại

Không tìm thấy dữ liệu

Không tìm thấy hồ sơ bảo lãnh. Vui lòng nhập các thông tin khác để tra cứu

2

Thông tin bảo lãnh

Thông tin Yêu cầu **Tra cứu**

Tra cứu bảo lãnh trực tuyến

Số bảo lãnh  
100GOTU190600010

Số serial  
BG123784

Áp dụng

Đặt lại

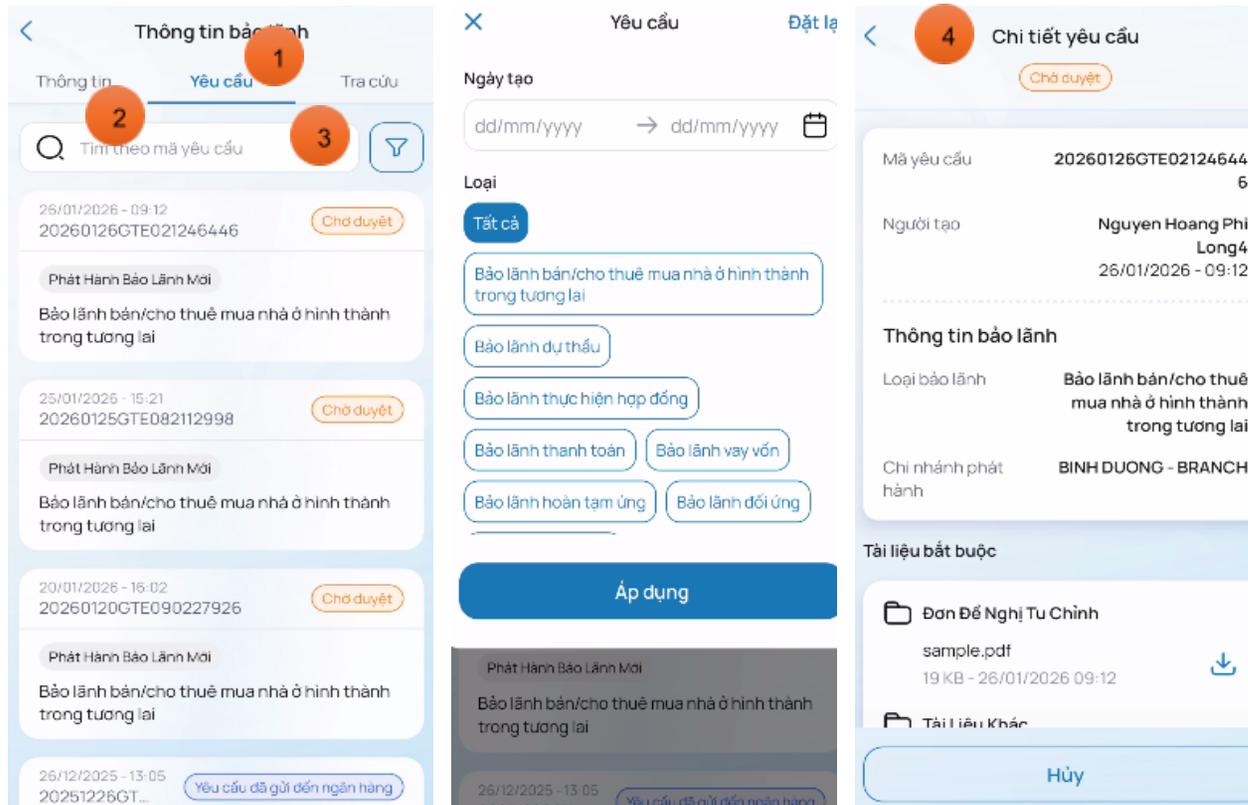
Số serial: BG123784 **Đang hoạt động**

Số bảo lãnh  
83/BG/CAD/2025  
100GOTU190600010  
Bảo lãnh đối ứng  
**2,000,000,000 VND**  
X12  
01/03/2019 - 30/12/2026

1 Vào chức năng “Tra cứu” để tra cứu bảo lãnh do IVB phát hành

2 Nhập số bảo lãnh và số seri để truy vấn

### 3. Yêu cầu bảo lãnh

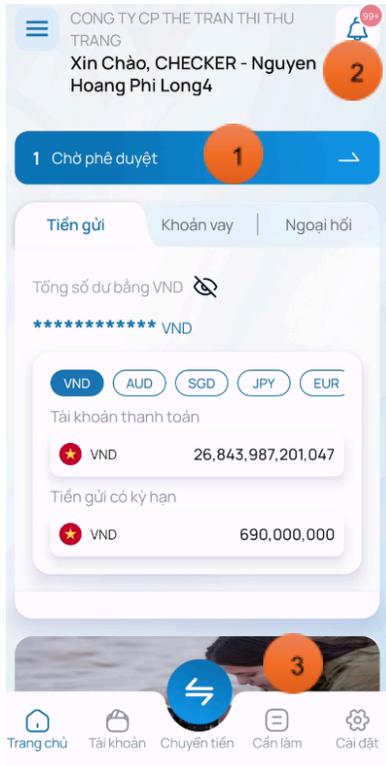


- 1 Vào chức năng “Yêu cầu” để xem các yêu cầu phát hành bảo lãnh và tu chỉnh bảo lãnh
- 2 Nhập mã yêu cầu để tìm nhanh
- 3 **Bộ Lọc** thông tin theo các tiêu chí:
  - Số tiền (từ/đến)
  - Ngày hiệu lực (từ/đến)
- 4 Xem thông tin chi tiết của yêu cầu

**Lưu ý:** Người dùng có thể thực hiện hủy các yêu cầu khi yêu cầu chưa được duyệt

#### 4. Phê duyệt các yêu cầu bảo lãnh

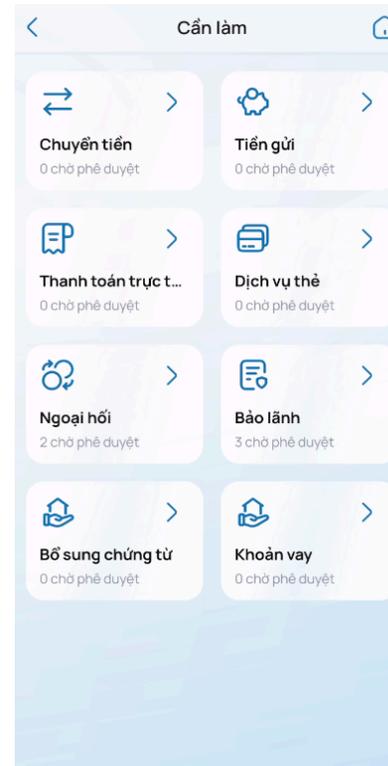
Sau khi giao dịch được tạo thành công, hệ thống sẽ tự động gửi thông báo đến người có quyền duyệt lệnh. Checker chọn yêu cầu có trạng thái “Chờ duyệt” để xem chi tiết và thực hiện phê duyệt/ từ chối



Đăng nhập chọn giao dịch chờ duyệt hoặc



Chọn biểu tượng quả chuông bên góc phải màn hình hoặc



Chọn mục “Cần làm” ở thanh điều hướng cuối màn hình



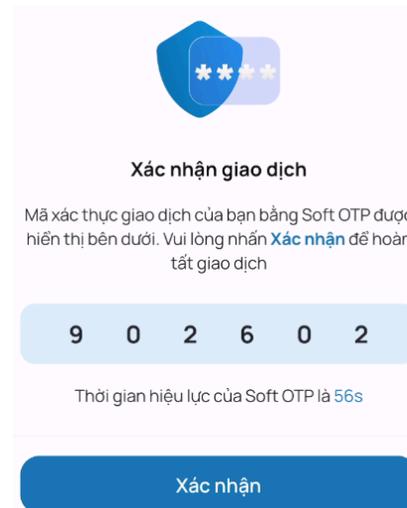
Chọn giao dịch cần duyệt



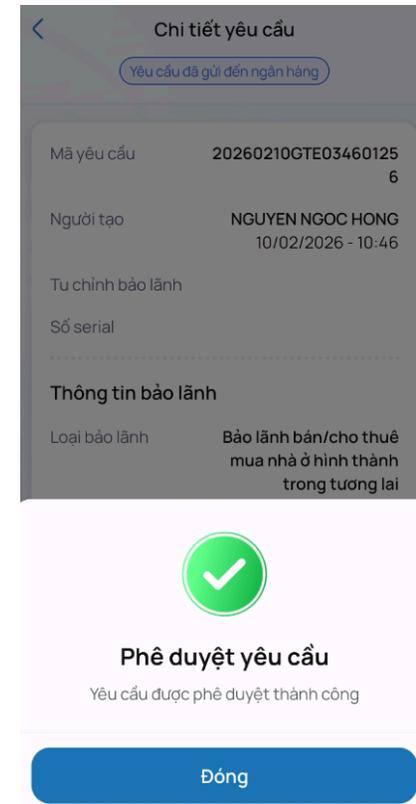
Xem thông tin chi tiết yêu cầu



Nhập mã bảo mật Soft OTP



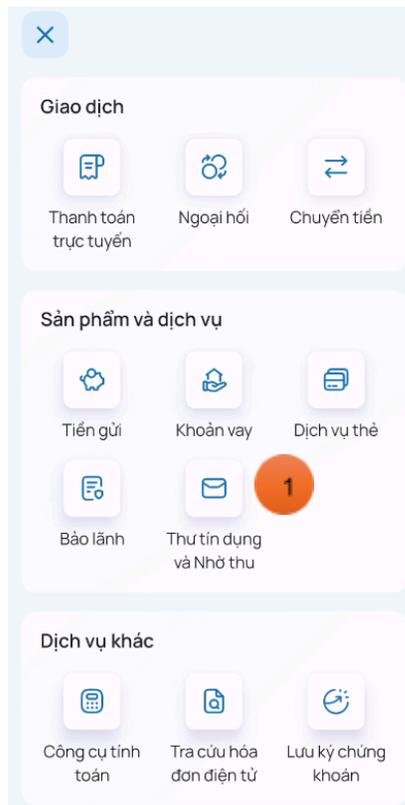
Chọn xác nhận để hoàn tất duyệt giao dịch



Màn hình hiển thị phê duyệt thành công

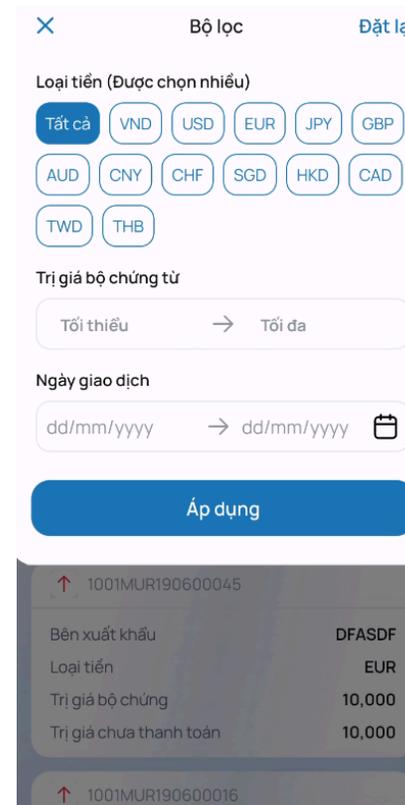
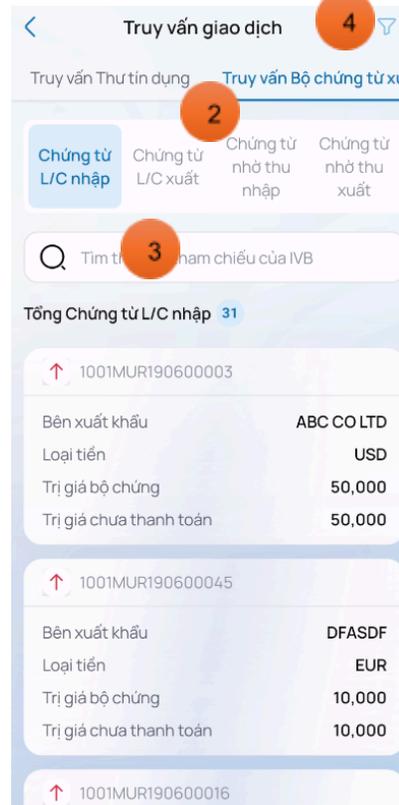
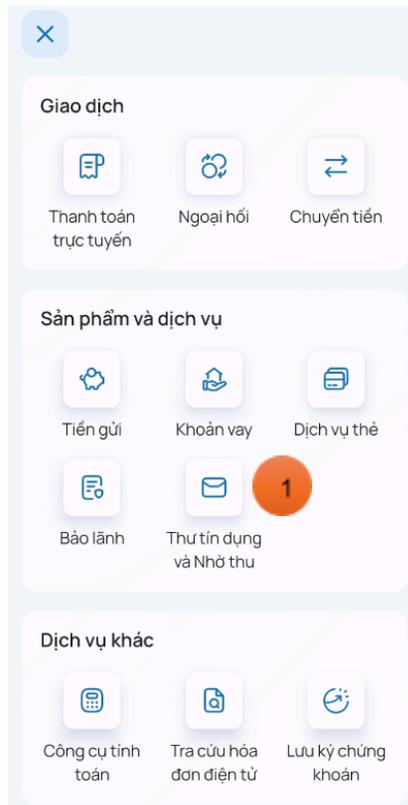
## X. THƯ TÍN DỤNG VÀ NHỜ THU

### 1. Truy vấn thư tín dụng



- 1 Chọn icon góc trái màn hình -> chọn Khoản vay
- 2 Màn hình sẽ hiển thị danh sách thư tín dụng gồm:
  - L/C nhập khẩu
  - L/C xuất khẩu
- 3 Nhập số Thư tín dụng để tìm nhanh
- 4 Chọn **Bộ Lọc** để lọc theo các tiêu chí:
  - L/C Nhập khẩu
  - L/C Xuất khẩu
  - Loại tiền
  - Trị giá L/C (Tối thiểu/ Tối đa)
  - Ngày phát hành (từ/đến)

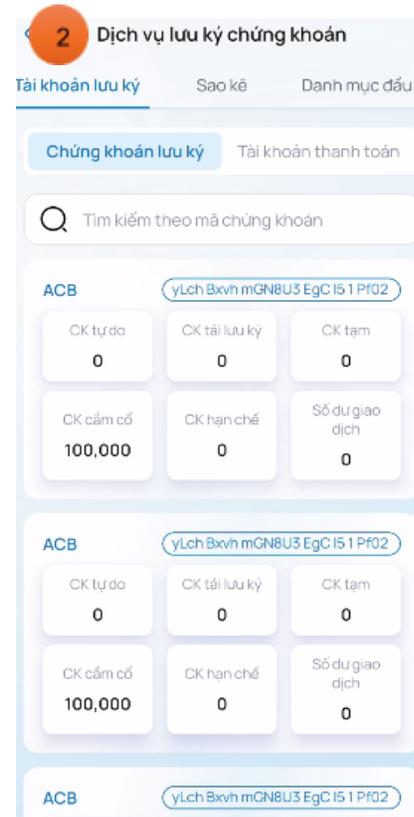
## 2. Truy vấn bộ chứng từ xuất nhập khẩu



- 1 Chọn icon góc trái màn hình -> chọn Khoản vay
- 2 Màn hình sẽ hiển thị danh sách bộ chứng từ xuất nhập khẩu gồm:
  - Bộ chứng từ L/C nhập khẩu
  - Bộ chứng từ L/C xuất khẩu
  - Bộ chứng từ nhờ thu nhập khẩu
  - Bộ chứng từ nhờ thu xuất khẩu
- 3 Nhập số tham chiếu của IVB để tìm nhanh
- 4 Chọn **Bộ Lọc** để lọc theo các tiêu chí:
  - Loại bộ chứng từ
  - Loại tiền
  - Trị giá bộ chứng từ (Tối thiểu/ Tối đa)
  - Ngày giao dịch (từ/đến)

## XI. DỊCH VỤ KHÁC

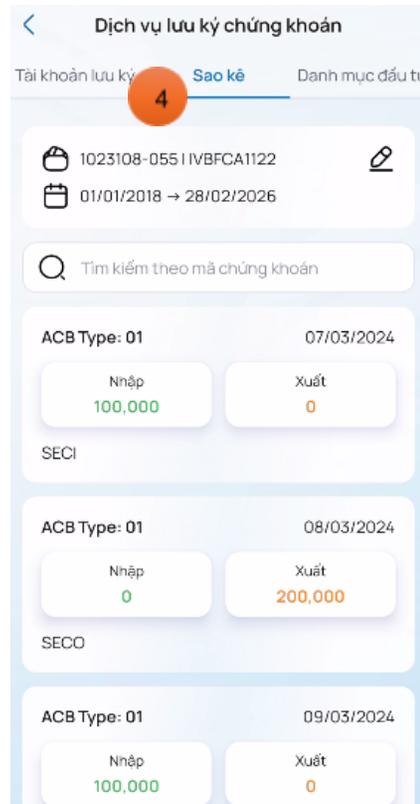
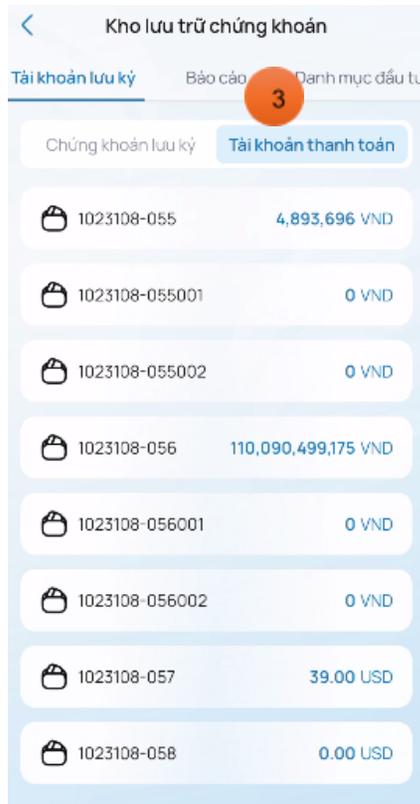
### 1. Dịch vụ Lưu ký chứng khoán



1 Chọn Lưu ký chứng khoán

2 Hệ thống hiển thị toàn bộ thông tin các mã chứng khoán và tên chứng khoán mà khách hàng đầu tư gồm:

- Chứng khoán tự do
- Chứng khoán hạn chế
- Chứng khoán tái lưu ký
- Chứng khoán cầm cố
- Chứng khoán tạm giữ
- Số dư giao dịch



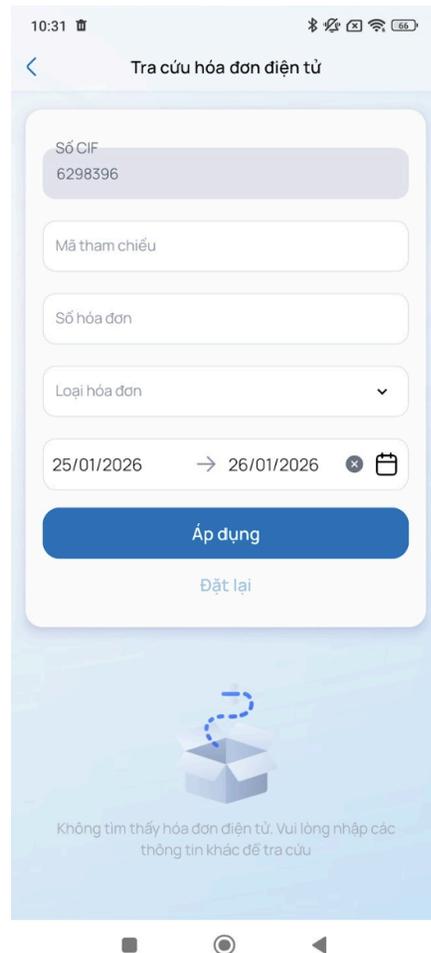
3 Danh sách tài khoản thanh toán dùng để giao dịch chứng khoán

4 Xem chi tiết giao dịch gồm:

- Mã chứng khoán
- Ngày giao dịch
- Nhập
- Xuất
- Mô tả

**Lưu ý:** người dùng có thể tìm nhanh giao dịch theo mã chứng khoán

## 2. Tra cứu hóa đơn điện tử



10:31

Bluetooth, Wi-Fi, Cellular, Signal strength, Battery

< Tra cứu hóa đơn điện tử

Số CIF  
6298396

Mã tham chiếu

Số hóa đơn

Loại hóa đơn

25/01/2026 → 26/01/2026

Áp dụng

Đặt lại

Không tìm thấy hóa đơn điện tử. Vui lòng nhập các thông tin khác để tra cứu.

Vào **App IVB Biz+** -> **Dịch vụ khác** -> **Tra cứu hóa đơn điện tử**

Nhập mã số tham chiếu để tra cứu hóa đơn.

### 3. Công cụ tính toán

10:32 📶 🔋

**Công cụ tính toán**

Tiền gửi **1** Khoản vay

Số tiền gửi  VND ▾

Kỳ hạn gửi

1 tháng 3 tháng 6 tháng 9 tháng

12 tháng 24 tháng

Lãi suất  %/năm

Tính toán

Đặt lại

10:33 📶 🔋

**Công cụ tính toán**

Tiền gửi **2** Khoản vay

Số tiền gửi  VND ▾

Năm tỷ đồng

Kỳ hạn gửi

1 tháng 3 tháng 6 tháng 9 tháng

12 tháng 24 tháng

Lãi suất  %/năm

Tính toán

Đặt lại

**Tiền lãi dự kiến**

Số ngày gửi 730 Ngày

Ngày đến hạn 26/01/2028

Lãi suất 5 %/năm

Số tiền lãi 500,000,000 VND

Tổng số tiền 5,500,000,000 VND

Năm tỷ năm trăm triệu đồng

Chú ý: Kết quả tính toán này chỉ mang tính chất tham khảo

- 1 Vào App IVB Biz+ -> Công cụ tính toán -> Tiền gửi
- 2 Nhập số tiền cần gửi, sau đó chọn kỳ hạn gửi và lãi suất. Hiện thị thông tin tiền lãi dự kiến.

Công cụ tính toán

Tiền gửi **1** Khoản vay

Số tiền vay VND ▾

Lãi suất %/năm

Kỳ hạn vay tháng

Ngày giải ngân 📅

Tính toán

Đặt lại

Công cụ tính toán

Tiền gửi Khoản vay

Số tiền vay **2** 5,000,000,000 VND ▾

Năm tỷ đồng

Lãi suất 12 %/năm

Kỳ hạn vay 24 tháng

Ngày giải ngân 28/02/2026 📅

Tính toán

Đặt lại

Tổng số tiền phải trả [Lịch trả nợ](#)

Số tiền trả hàng tháng 210,456,621 - 257,648,402 VND

Tổng tiền gốc 5,000,000,000 VND

- 1 Vào **App IVB Biz+ -> Công cụ tính toán -> Khoản vay**
- 2 Nhập số tiền vay, lãi suất, kỳ hạn vay, sau đó chọn ngày giải ngân.  
Hiện thị thông tin tiền lãi dự kiến.

## XII. QUẢN LÝ CÀI ĐẶT

### 1. Đổi mật khẩu

Đổi mật khẩu

Để đổi mật khẩu, chúng tôi cần xác minh mật khẩu hiện tại của bạn.

Mật khẩu hiện tại  
.....

Mật khẩu mới  
.....

Xác nhận mật khẩu mới  
.....

- Ít nhất 8-20 ký tự, không chứa khoảng trắng hoặc dấu tiếng Việt
- Ít nhất 1 chữ số
- Ít nhất 1 chữ thường
- Ít nhất 1 chữ hoa

Tiếp tục

Vào **App IVB Biz+ => Quản lý cài đặt => Đổi mật khẩu**

Nhập mật khẩu hiện tại, sau đó nhập mật khẩu mới và xác nhận lại mật khẩu mới.

Xác thực OTP của bạn

Mã OTP đã được gửi đến số điện thoại của bạn  
**+84977\*\*\*\*33**

Mã OTP sẽ hết hạn sau 288s

Không nhận được mã OTP? [Gửi lại \(48s\)](#).

Không nhận được số điện thoại? Nhận mã OTP qua địa chỉ email.  
[Gửi đến email a\\*@\\*.com](#)

Mã xác thực SMS OTP được gửi về số điện thoại của người dùng.  
Nhập mã xác thực trên App.

Chào mừng đến với **IVB**

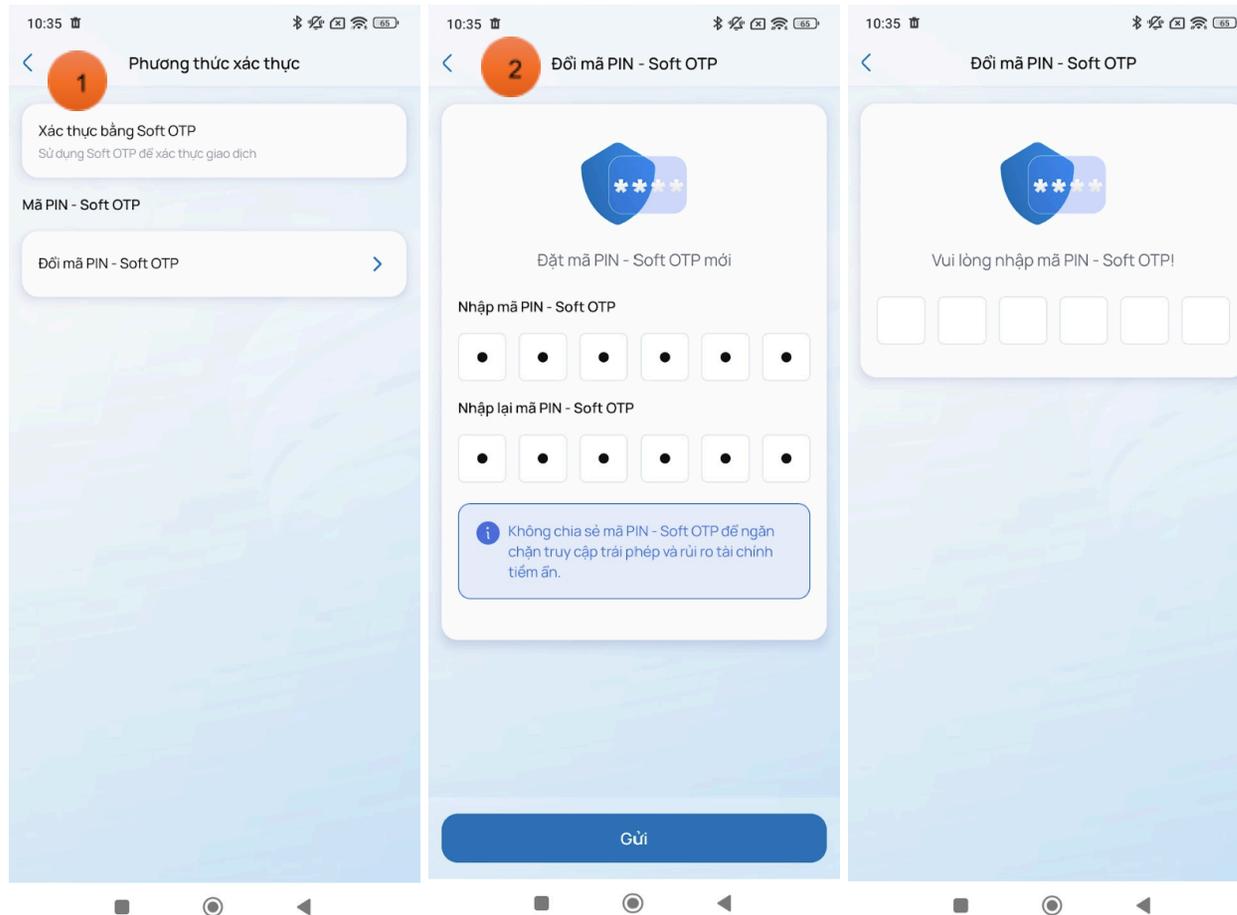
Mật khẩu đã được thay đổi

Mật khẩu của bạn đã được thay đổi thành công. Vui lòng sử dụng mật khẩu mới để đăng nhập và tiếp tục quá trình.

Đăng nhập

Đã đổi mật khẩu thành công

## 2. Phương thức xác thực



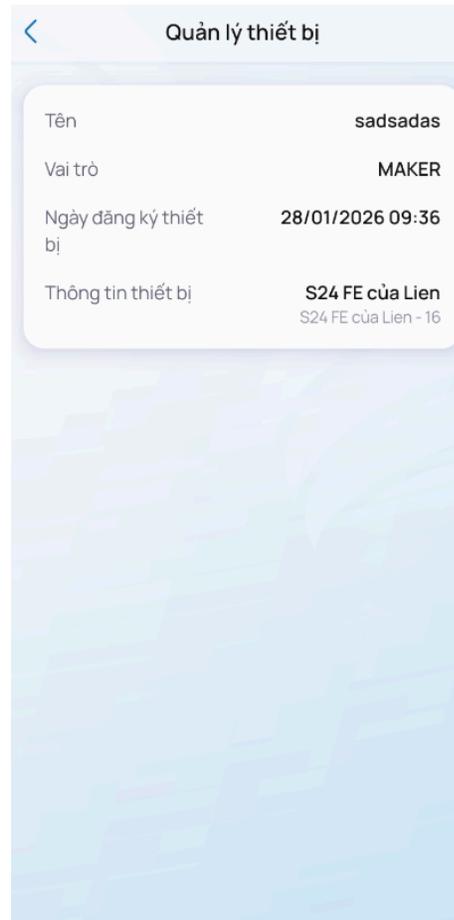
1 Vào **App IVB Biz+ => Quản lý cài đặt**

2 Chọn **đổi mã PIN - Soft OTP**

Hiện thị màn hình và nhập mã PIN hiện tại.

Tạo và xác nhận lại mã PIN - Soft OTP ở màn hình tiếp theo.

### 3. Quản lý thiết bị

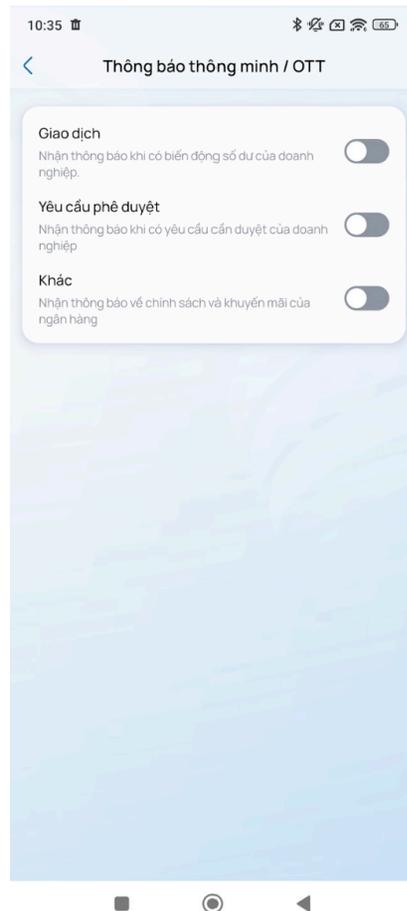


Vào **App IVB Biz+ => Quản lý cài đặt -> Quản lý thiết bị**

Hiện thị thiết bị đang liên kết với tài khoản người dùng.

Người dùng là Admin hiển thị được tất cả các thiết bị đang liên kết của từng người dùng khác trong doanh nghiệp.

#### 4. Thông báo thông minh/ OTT



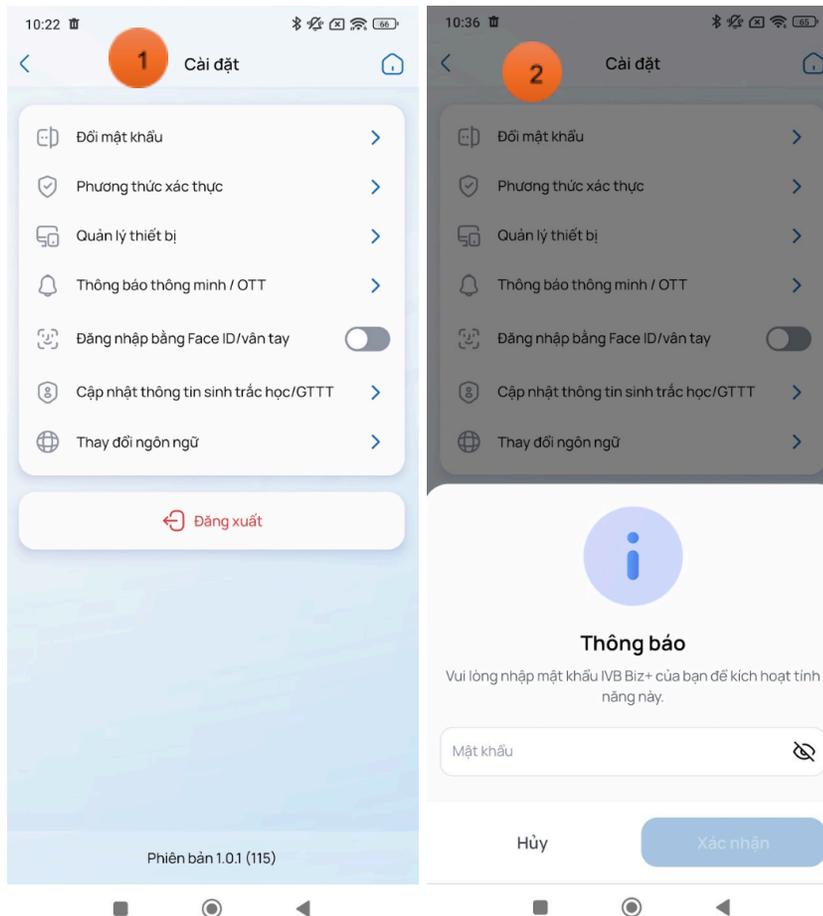
Vào **App IVB Biz+ => Quản lý cài đặt => Thông báo thông minh / OTT**

Người dùng bấm chọn **Bật** hoặc **Tắt** để nhận thông báo khi có biến động số dư của doanh nghiệp.

Người dùng bấm chọn **Bật** hoặc **Tắt** để nhận thông báo có yêu cầu cần duyệt của doanh nghiệp.

Người dùng bấm chọn **Bật** hoặc **Tắt** để nhận thông báo về chính sách và khuyến mãi của ngân hàng.

## 5. Đăng nhập bằng Face ID/Vân tay

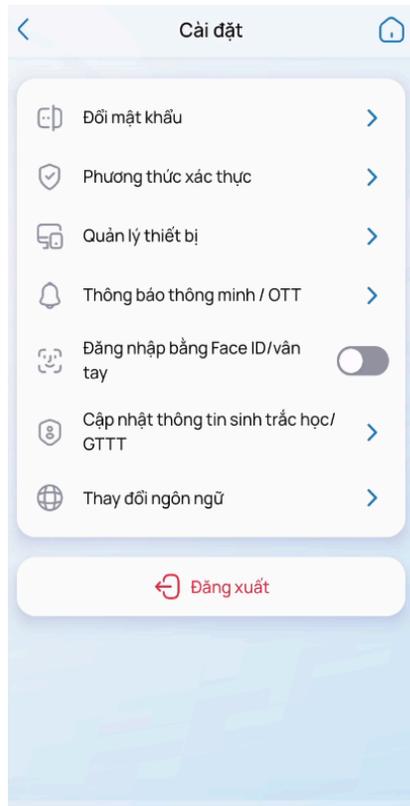


1 Vào **App IVB Biz+ => Quản lý cài đặt -> Đăng nhập bằng Face ID/Vân tay**

Bật tắt chức năng đăng nhập bằng Face ID hay Vân tay

2 Nhập mật khẩu của người dùng để đến bước tiếp theo xác thực theo Face ID hoặc vân tay theo thiết bị.

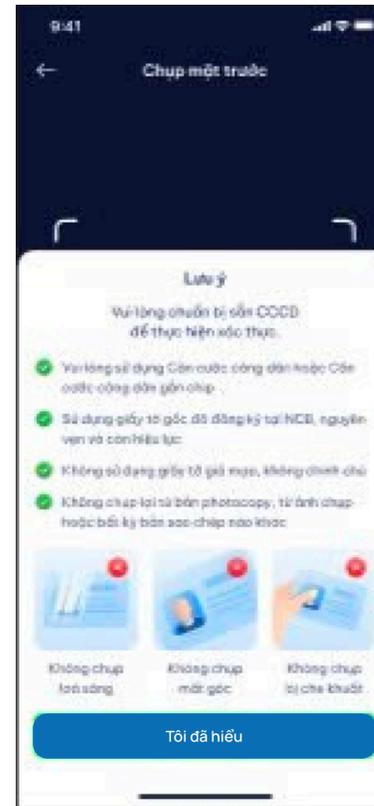
## 6. Cập nhật thông tin sinh trắc học/GTTT



Vào **App IVB Biz+** => **Quản lý cài đặt** => **Cập nhật thông tin sinh trắc học**



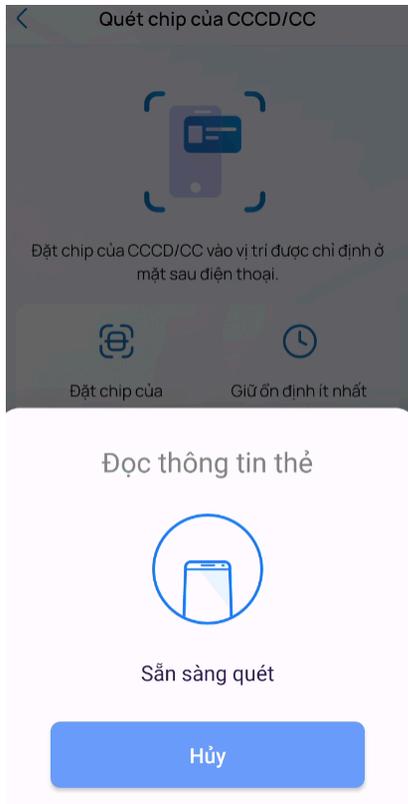
Xác nhận điều khoản & điều kiện, chọn “Cập nhật ngay”



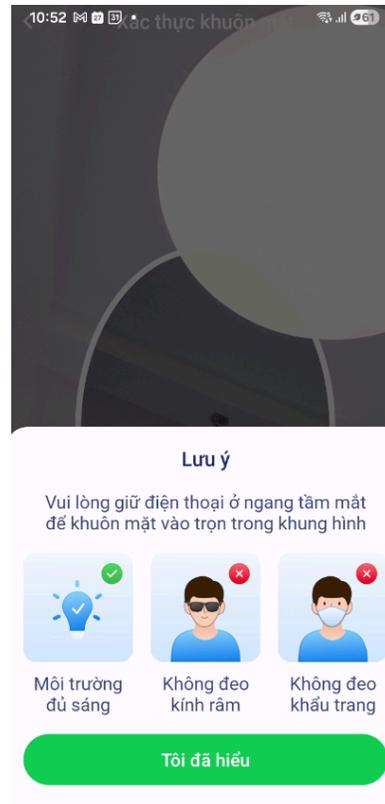
Màn hình hướng dẫn



Chụp ảnh mặt trước, mặt sau giấy tờ tùy thân



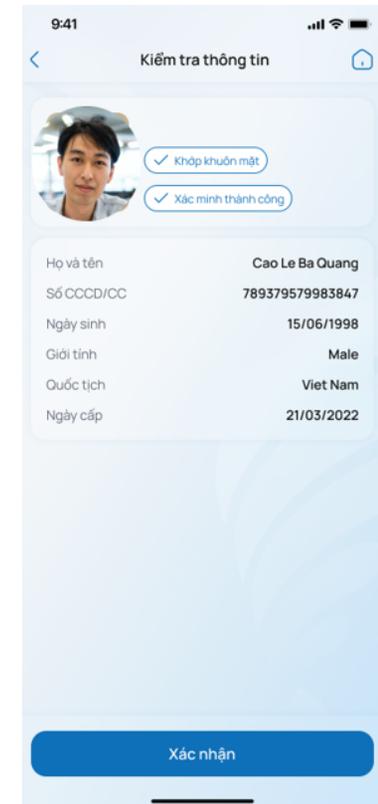
Quét căn cước công dân/  
căn cước gắn chip



Màn hình hướng dẫn chụp  
ảnh khuôn mặt

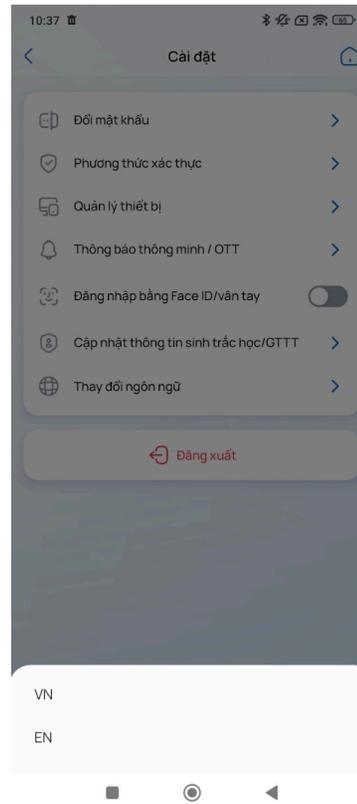
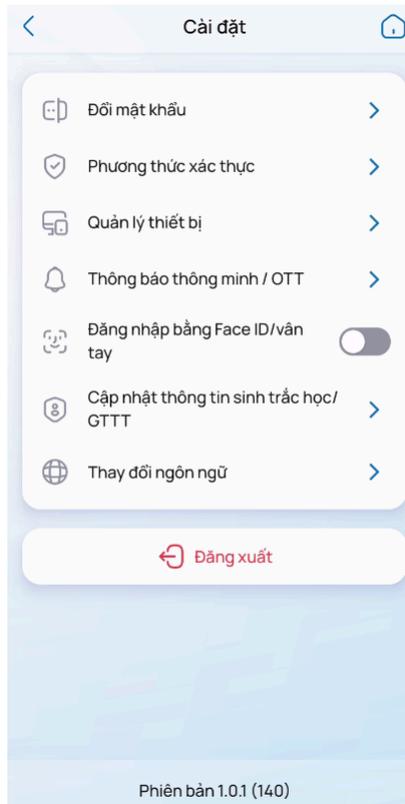


Chụp ảnh khuôn mặt



Kiểm tra và xác nhận  
thông tin

## 7. Thay đổi ngôn ngữ



Vào **App IVB Biz+ => Quản lý cài đặt => Thay đổi ngôn ngữ**

Chuyển đổi ngôn ngữ sử dụng trên App.